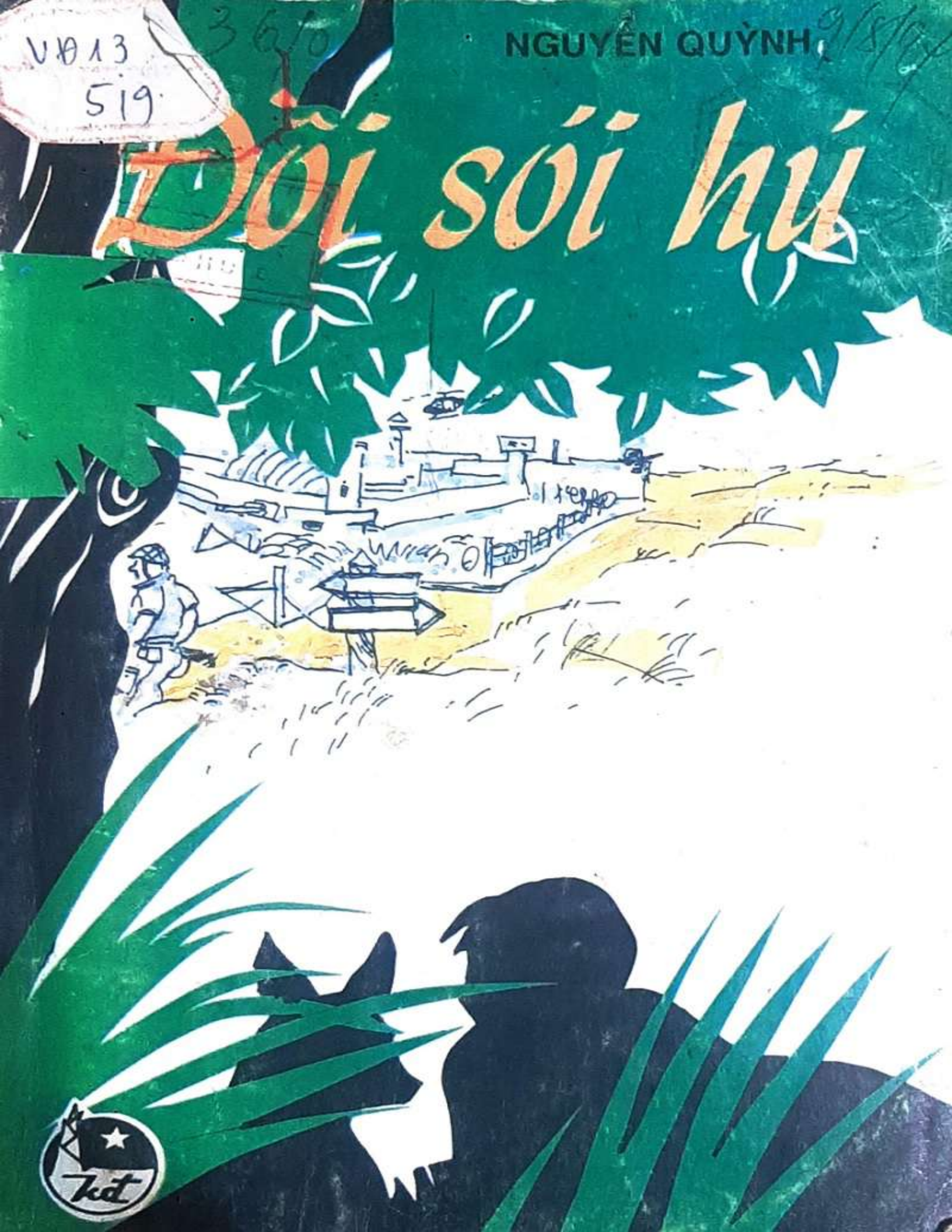


V.013

519

36/0  
NGUYỄN QUỲNH 9/8/84

# ĐÔI SỞI HỦ



# **ĐỒI SÓI HÚ**

Tác giả: Nguyễn Quỳnh

Bìa và minh họa: Mai Hoa

NXB Kim đồng

---

TVE-4u.org

PDF: Cái Lệ

Text & Ebook: Bộ Cặp

# 1.

## GIỮA ĐÀN SÓI

Dũng ngồi trên một tảng đá bên bờ suối, cuốn tiểu thuyết đọc dở để bên cạnh, trên trang sách có một chùm hoa dẻ, loại hoa rừng mà Hương Giang rất thích; dùng đánh dấu; hoa đã khô, nhưng mùi hương vẫn còn thoang thoảng, dịu dịu ngây thơ.

Dũng đã ngừng đọc sách, hai tay bó gối, vẻ mặt đắm chiêu nhìn dòng nước đang cần mẫn và dào dạt chảy, chở về xuôi những cánh hoa cuối hạ và lá vàng đầu thu. Tâm trạng Dũng trong giây phút này chẳng khác gì dòng suối, đang trôi theo những ý nghĩ ngổn ngang chưa dứt. Dũng đang nghĩ đến, nói cho đúng, nó đang cân nhắc những điều rất hệ trọng mới xảy đến, như Huyện đội trưởng Văn nói: "Quyết định con đường tương lai" của nó. Cho đến giờ phút này nó vẫn dửng dưng chưa quyết. Nó là một thiếu niên thôn quê, miền núi, lại được học hành đến nơi đến chốn, là học sinh tú tài<sup>[1]</sup>, lại thông minh, nhanh nhẹn, cuộc sống mới đang mở ra trước mắt nó những ước mơ rực rỡ rất hiện thực: ở lại quân đội rèn luyện để trở thành sĩ quan trong tương lai; trở về với mái trường tiếp tục học tập để trở thành kỹ sư, bác sĩ, luật sư... Ngẫm lại những lời của Huyện đội trưởng, nó vừa thâm cảm ơn lại vừa có chút oán trách ông. Ôi, giá có anh Bình ở nhà mà trao đổi, mà hỏi ý kiến anh, hoặc có Hương Giang...





Bỗng có tiếng vỗ nước oàm oạp như ai đó đang tát cá từ ngách khe cạn vắng lại cắt đứt ý nghĩ của Dũng.

Dũng với tay, gập cuốn tiểu thuyết đang mở trang lại. Tai nó hướng về phía tiếng nước vẫn đang oàm oạp đều đều như đưa võng. Ai tát thế nhỉ? Vùng này làm gì có nhà dân?

Dũng đứng lên, định đi tới chỗ người đang tát cá, nhưng một cảnh tượng lạ kìm chân nó lại. Dưới kia, chỗ khúc suối rộng bên bờ có cây cổ thụ với những cành khổng lồ vươn ra giữa suối, một đàn vượn từ đâu vừa kéo tới đang đùa nghịch. Đàn vượn dồn cả ra cành nằm ngang. Rồi con nọ nắm chân con kia làm thành một dây xích đen buông xuống mặt suối. Ồ kìa, chúng nó đang thay nhau uống nước suối trong. Chưa bao giờ Dũng nhìn thấy một cảnh lạ như vậy.

Dũng há hốc mồm theo dõi cảnh đàn vượn uống nước cho tới khi cả bầy thú đuôi dài, mình đen, má trắng biến mất mới sức nhớ tới người tát cá.

Cảnh ồn ào, huyên náo do lũ vượn gây ra biến mất cùng với đàn vượn, rừng trưa trở lại yên tĩnh. Tiếng vỗ nước vẫn đều đều, cần mẫn vang lên. Dũng chợt nghĩ, hẳn anh Bình đi công tác đã về? Chỉ có anh ấy mới chịu khó mò mẫm như thế. Thế mà anh ấy chẳng đến gọi Dũng. Xưa nay những chuyện câu kéo, sẵn bầy hai anh em vẫn như hình với bóng cơ mà? Đã thế cho giật mình một phen biết tay.

Dũng lần theo những tán cây rậm lá, đi về phía có tiếng tát nước. Nó đến bên vũng nước giữa suối cạn, đứng lấp ló trong tán lá rậm nhìn quanh. Nó bỗng giật thót, sồn cả gai ốc. Quanh vũng nước chẳng có một ai, chỉ có cái gàu như chiếc mo cau trải rộng, với hai cái quai buộc vào hai thân cây sát hai bên mép nước vẫn đung đưa đều đặn, nhịp nhàng như đưa võng, hất nước lên bờ. Dưới vũng, những con cá to đã phơi lưng lên, đang bơi vòng quanh.

Chàng thiếu niên can đảm có thừa, xưa nay luôn luôn phản bác chuyện ma quái, quỷ thần bỗng toát mồ hôi lạnh, cứng cả lưỡi, co cẳng chạy về Huyện đội. Về gần đến cơ quan Huyện đội anh chàng mới kêu thất thanh:

– Các chú ơi, các anh ơi, ma... ma tát cá...

Dũng đã chạy xộc vào lán của tiểu đội mà vẫn còn mặt xanh mày xám. Tiểu đội trưởng vừa ngạc nhiên vừa bảo:

– Nói nhảm gì vậy cậu tú? - Anh vẫn hay đùa Dũng là "cậu tú" của Huyện đội - Em vẫn không tin chuyện ma quỷ cơ mà?

Dũng đã bình tĩnh trở lại. Nó nói:

– Đúng mà! Chính mắt em trông thấy chỉ có một cái gàu xù xì móc thếch buộc vào hai thân cây đang tát nước. Không thấy có người mà nghe tiếng thở phì phì.

Mấy anh đội viên có mặt trong lán kinh ngạc nhìn Dũng. Tiểu đội trưởng sức nhớ, bảo:

– Này, ma hay không thì kệ nó với chiếc gàu. Em lên gặp Huyện đội trưởng ngay. Thủ trưởng cho gọi em.

Thấy Dũng chần chừ, tiểu đội trưởng lại giục:

– Đi nhanh lên! Hình như em có nhiệm vụ khẩn cấp đấy. Chỉ chỗ cho các anh đến "hôi cá" là được rồi. Đồng ý chưa?

– Chỗ nhánh khe cạn bên suối ấy. Đến đấy các anh sẽ nghe rõ tiếng tát nước.

Nói xong, Dũng vội vàng đến chỗ Huyện đội trưởng.

– Báo cáo thủ trưởng, liên lạc viên Dũng có mặt!

Huyện đội trưởng Vân cười thân mật:

– Nghỉ! Biết cháu là Dũng rồi, ngồi xuống đây - Ông chỉ chiếc ghế đối diện bảo Dũng - Ngồi xuống đi. Sao trông cháu hốt hải thế?

Thủ trưởng định rót nước mời Dũng, nhưng nó đã giành lấy:

– Chú để mặc cháu. Để cháu pha nước mời cho chú.

Dũng nhón một nhúm chè hấp - loại chè lá bánh tẻ hấp chín, vò phơi khô - cho vào ấm pha nước, rót mời Huyện đội trưởng. Trong lúc Huyện đội trưởng đang nhấp từng ngụm nước, Dũng định kể cho ông nghe chuyện nó vừa nhìn thấy ma tát cá. Nhưng nghĩ thế nào lại thôi.

Đặt chén nước xuống, Huyện đội trưởng ân cần hỏi:

– Thế nào, đã thông chưa? Nhưng cho dù thông hay chưa thông thì mệnh lệnh vẫn phải chấp hành, đúng không chú lính trẻ?

Dũng bạo dạn hỏi:

– Chú cho cháu theo đội hành quân trinh sát chứ ạ?

– Không! - Huyện đội trưởng nghiêm nghị - Nhưng không phải chú mà là cấp trên. Cháu không thể theo đơn vị trinh sát được. Cấp trên đã quyết định gửi cháu đi học. Cháu sẽ đi học với chế độ học bổng. Như vậy bố mẹ cháu đỡ phần chu cấp cho cháu, mà cháu thì có điều kiện học tập, phát huy tài năng của mình phục vụ cho việc xây dựng đất nước sau này. Cháu còn năm ngày nữa để chuẩn bị.

Huyện đội trưởng ngừng lời, chăm chú nhìn cậu thiếu niên liên lạc đang có vẻ buồn rầu, nghĩ ngợi..

Dũng ngẩng lên, mạnh dạn nói:

– Ban chỉ huy kỷ luật cháu? Mà cháu thì... chưa một nhiệm vụ nào là không hoàn thành... - Dũng thấy tủi thân, rơm rớm nước mắt.

– Sao cháu lại có ý nghĩ kỳ cục như thế? Trái lại cấp trên tin cháu, rất tin tưởng vào cháu nữa là đằng khác. Nào, vui lên. Có thể bây giờ cháu chưa hiểu hết, cháu còn oán chú, nhưng sau này lớn lên cháu sẽ rõ.- Dừng một lát, ông tiếp - Cháu còn một nhiệm vụ quan trọng nữa. Sáng mai cháu phải về xã cháu, đưa bức mật lệnh này cho xã đội trưởng Tín. Sau đó cháu về nhà thăm và chào bố mẹ trước khi lên đường ra Việt Bắc...

Ông đưa bức mật lệnh cho Dũng, dặn dò nó những điều cần thiết trong chuyến đi...

Nghe nói được phép về nhà thăm bố mẹ, Dũng quên hết mọi băn khoăn, thắc mắc; hào hứng, vui vẻ hẳn lên.

Trong lúc Huyện đội trưởng và Dũng đang trò chuyện thì bỗng bên ngoài có tiếng ồn ào. Tiểu đội trưởng của Dũng cùng mấy anh đội viên mang vào phòng ban chỉ huy một con trăn to hơn bắp chân người lớn. Tiểu đội trưởng hồ hởi nói:

– Báo cáo thủ trưởng, em Dũng gặp "ma tát cá", chúng tôi đã đến tận nơi và tóm cổ nó về đây.

Huyện đội trưởng ngạc nhiên chưa hiểu ra chuyện gì. Còn Dũng thì vừa ngạc nhiên vừa xấu hổ. Tiểu đội trưởng kể lại chuyện Dũng gặp "ma" cho Huyện đội trưởng nghe. Một anh đội viên người vùng này nói xen vào:

– Báo cáo thủ trưởng. Con này không phải là trăn đâu ạ. Nó là một giống rắn hổ. Vùng chúng em gọi nó là rắn tát cá. Chúng nó khôn lắm ạ! Biết tìm vũng nước có cá, biết vằn đất, đá, ngắt cành con để be bờ tát cá đấy. Biết vũng nước có cá, chúng cuộn đầu và đuôi vào cây hai bên bờ vũng, còn bụng thì dẹt ra như cái mo



cau làm giàu tát nước. Ai chưa biết mà nom thấy thì tưởng là ma đấy ạ!

Mọi người nhìn Dũng cười xòa. Huyện đội trưởng vui vẻ nói:

– Hay lắm, ta làm bữa liên hoan tiễn chú Dũng. Các cụ bảo: "Gặp xà thì đi, gặp quy thì về". Ra đi mà gặp rắn là điềm lành đấy.  
- Huyện đội trưởng xiết chặt tay Dũng - Chúc cháu may mắn và thắng lợi.

Dũng vác chiếc gậy trăm sừng trên vai, còn tờ mật lệnh của Huyện đội trưởng thì giấu trong người, đếm bước trên con đường rừng.

Thời tiết đầu thu. Trời vẫn còn nóng bức. Gần trưa Dũng mới đi hết đoạn đường rừng hiểm trở. Đến vùng núi đất này, thần kinh Dũng có chút thư giãn hơn. Vừa đi Dũng vừa suy nghĩ miên man, nhớ về những kỷ niệm cũ. Mùi hương hoa dẻ nồng nàn, thứ hoa mà Dũng từng hái cho chị em Hương Giang vẫn phảng phất đâu đây. Dũng nhớ tới những cuộc săn bầy ở vùng rừng này cùng với bố, đạo con Sói Lửa, con chó săn đầu đàn của nhà Dũng chưa trở về rừng. Cũng vùng rừng này, hồi trường trung học mới tản cư đến, con Sói Lửa đã trở về rừng mà vẫn còn nhớ chủ, cứu nó và bọn bạn thoát khỏi vòng vây của sói đàn. Chính lần đó, nhờ con Sói Lửa tình nghĩa, khôn ngoan và dũng cảm đã làm cho tình bạn giữa Dũng và Hương Giang trở nên gắn bó hơn. Hương Giang, bây giờ bạn ở đâu? Dũng nhớ tới con sông quê hương mỗi ngày hai con nước. Con sông đầy kỷ niệm những ngày ấu thơ giữa Dũng và lũ bạn, giữa Dũng với Hương Giang, với thằng Kiên trong những ngày trường trung học tản cư về làng Xoài. Dũng nhớ tới bố mẹ da diết. Vắng các con hắt bố mẹ

phải ngày ngày ra sông gánh nước, vào rừng kiếm củi. Ôi buổi giặc giã. Bố Dũng đã nói đúng: "Giặc đến nhà không chỉ đàn bà mà ông già, bà cả cũng phải đánh".

Thấm thoát đã hơn một năm rồi kể từ ngày trường rời di nơi khác, nói cho đúng là, kể từ hôm Dũng chia tay Hương Giang vào chiều mùng một Tết ấy. Vậy mà tin tức về Hương Giang, về gia đình cô bé vẫn vắng không. Thế mà từng thể thốt cho dù đi tới chân trời cuối đất vẫn gửi thư về... Dũng muốn xua đi nỗi nhớ về cô bạn gái ấy. "Thật vớ vẩn", Dũng mỉm cười tự chế giễu chính mình. Hương Giang với mình là gì nào? Chỉ là bạn học, một cô bạn mới quen, chỉ có thể thôi. Biết đâu trong cô bé không còn một chút ký ức nào về cái làng nhỏ nhoi miền trung du xa xôi, hẻo lánh này, không còn một chút hình ảnh nào về cậu con trai vùng núi quê mùa này?

Dũng lại nhớ về làng Xoài của mình sau ngày giặc chiếm. Nhà nhà đang đề huề, thôn xóm đang sầm uất, giặc đến bỗng chốc xơ xác, tiêu điều, sể đàn tan ghé. Bố mẹ và con cái, anh chị em, bè bạn... bỗng chốc xa nhau. Cứ nhìn vào nhà Dũng đây cũng đã thấy xót xa đến tận cõi lòng. Cửa cải thất tán, vườn tược tiêu điều, ngay cả đàn chó săn dũng mãnh, những con vật nghĩa tình nhà Dũng cũng không còn một mống. Vùng rừng sau làng Dũng bọn giặc thay nhau tuần tra, phục kích, biến những gốc cây, ụ đất, mô đá thành cái bẫy giết người. Dân làng không dám tự do vào rừng đã đành, đến cả hươu nai, chó sói, hổ báo cũng tìm đường lẩn trốn, ít khi lai vãng. Con Sói Lửa của Dũng vốn đã coi vùng rừng này là lãnh địa của đàn nó, thế mà cũng phải kéo cả đàn rút hẳn vào rừng sâu. Giờ này không biết nó lẩn quất ở đâu?

Một vùng sáng mở ra trước mắt Dũng. Có nhiều tiếng "rần rật" như tiếng chim ăn đất vỗ cánh bay vùng lên. Dũng chui nhanh vào một bụi sồi rậm lá, đưa mắt nhìn quanh. Trên bãi cỏ rộng, một đàn gà rừng, đang vừa nhặt hạt, vừa dáo dác nhìn vào bụi rừng. Một mùi khét nồng xộc vào mũi Dũng, mùi nước đái cáo. Dũng nhìn dọc theo dãy cây thấp. Một đàn sói lửa<sup>[2]</sup> đang bò lết sau các bụi cây, mắt hau háu nhìn đàn gà rừng. Đàn sói lửa chắc đang hám mồi, không để ý đến Dũng. Có một con đang bò mỗi lúc một gần chỗ Dũng ngồi. Con chó sói đã lết tới gần đến mức Dũng có thể thò tay ra nắm được đuôi. Dũng bỗng ngửa tay, máu săn bắn nổi lên, khẽ giơ cao chiếc gậy trâm sừng, nhằm đầu con sói, giáng một đòn. Chiếc gậy vướng phải cành sồi trên đầu Dũng nên chỉ rơi trúng vào lưng con sói. Con thú dữ giật mình, nhẩy tạt sang một bên sủa gay gắt. Đàn gà rừng vỗ cánh bay loạn xạ. Lũ sói lửa không rõ vì bị trêu tức, hay vì tiếc mồi, nhất loạt cất mồm lên trời, rú điên loạn. Chúng nhận ra Dũng trong bụi cây, con nào con nấy nhe hết răng nanh ra, xán vào.

Dũng múa gậy, nhẩy ra bãi quang. Thật không có cái đại nào giống cái đại nào. Bây giờ có hối cũng vô ích. Hốt hoảng, sợ hãi là cầm chắc cái chết. Dũng lấy hết can đảm, cất tiếng đuổi thú và giơ cao chiếc gậy, chực sẵn, chờ con sói nào liều mạng xông vào trước sẽ cho nó bể sọ. Có chết thì cũng phải cho vài con bỏ mạng.

Đàn sói lửa dàn thành một vòng tròn, vây lấy Dũng. Dũng đếm được năm con tất cả. Dàn thú răng nanh này, vẫn sủa gay gắt, nhưng ngập ngừng, không dám xán vào gần, hình như chúng còn chờ con đầu đàn.

Dũng và đàn sói năm con đang găm nhau thì bỗng một tiếng sủa như phát ra từ trong chum. Tiếng sủa ấy Dũng nghe quen quen như từng cất lên đâu đó lâu rồi. Một con sói đực rất to, lộ ra khỏi bụi cây. Dũng đang bàng hoàng thì con sói đầu đàn đã xé vòng vây sói xộc tới. Con sói đầu đàn vẫy đuôi, rên ư ử khe khẽ. Dũng đã nhận ra con Sói Lửa, con chó săn đầu đàn. Nó vội vút gậy xuống đất, gọi trùu mển:

– Sói Lửa, êu, êu, êu!

Đúng là con Sói Lửa của Dũng. Thì ra nó lại đã dẫn đàn quay về vùng rừng quê hương của nó. Con Sói Lửa mừng rỡ chạy quanh, vạch ra một vòng tròn vô hình, rồi đến quán quýt bên chân chủ. Lũ sói đàn chạy bên ngoài vòng tròn vô hình mà con Sói Lửa đã vạch ra một lúc, rồi kéo nhau vào lấp ló trong các tán lá rậm. Bây giờ trong lũ sói đàn mới nhớ ra, mỗi lần gặp con người này, đầu lĩnh của chúng đều quán quýt như thế.

Dũng ngồi xuống, tì vai vào cổ, tì cằm lên tám lưng mượt lông của con Sói Lửa, nói khe khẽ, giọng đầy xúc động:

– Ôi, bạn thân mển! Lại được gặp nhau!

Âu yếm con Sói Lửa một lúc, Dũng dỡ cơm nắm ra cùng ăn với người bạn rừng. Ăn uống no nê, Dũng ngả lưng xuống bãi cỏ, dưới bóng cây, thanh thoi nhìn tán rừng. Con Sói Lửa nằm xuống bên cạnh chủ, đầu quay về phía bìa rừng canh chừng. Gió rừng nhè nhẹ thổi, kéo Dũng vào giấc ngủ say.

Dũng hốt hoảng vùng dậy, ra chỗ nắng so bóng. May quá, trời mới xế chiều. Con Sói Lửa vẫn trung thành ngồi bên cạnh. Dũng ôm con Sói Lửa, âu yếm:

– Thôi, tạm biệt nhé! Về với đàn kéo chúng đợi. Tớ lại lên đường đây!

Dững nhặt một hòn đá ném vào bụi rậm cất tiếng:

– Huày! Huày! Huày! -

Con Sói Lửa nhìn Dững như dò hỏi. Nó phóng đến chỗ Dững vừa ném đá. Dững yên trí tưởng con Sói Lửa đã trở lại với đàn, cầm gậy tiếp tục cuộc hành trình. Nào ngờ con Sói Lửa lại chạy lên trước, vừa chạy, mũi vừa ra sát mặt đường như thể đánh hơi. Con chó sói khôn thật. Dững chợt hiểu, nó dò đường xem có gì nguy hiểm đối với chủ không đây. Con Sói Lửa quay đầu nhìn Dững, đuôi vẫy vẫy nhẹ nhẹ như thể bảo: "Đi thôi cậu chủ, không có gì lo ngại đâu"

Dững yên tâm đi theo con Sói Lửa. Gần hết con dốc, sắp ra đến bìa rừng, bỗng con chó sói dừng lại, hai chân sau hất hất đất, chun mõm gù khe khẽ.

Có gì nguy hiểm đây! Dững phỏng đoán như vậy và né vào bên đường, chui vào một đám cây rậm, nhìn hai bên đường dò xét.

Con Sói Lửa lặng lẽ rẽ vào rìa đường, lần theo từng gốc cây mất hút.

Dững quan sát bốn bề rừng, nhưng chẳng thấy gì, ngồi nán lại chờ con Sói Lửa, mãi chẳng thấy con chó sói quay lại. Có lẽ ông bạn rừng quay về với đàn rồi? Hẳn cậu chàng đánh hơi thấy rừng đang có thú dữ. Dững đang đắn đo không biết nên đi tiếp hay chờ con Sói Lửa một lúc nữa, thì bỗng nghe có tiếng kêu "ối" cùng với tiếng hô hoán:

– Sói, chó sói...

Cùng với tiếng người hô hoán là hàng loạt tiếng súng nổ ran. Nguy cho con Sói Lửa rồi. Một nỗi đau nhói lên trong lòng Dũng. Người bạn rừng sa vào ổ phục kích của giặc rồi! Dũng đưa tay áo lên lau giọt nước mắt tự nhiên trào ra.

Có bóng con vật gì màu lửa thấp thoáng trong các tán lá đi về phía Dũng. Lại một mối nguy hiểm gì nữa đây? Dũng lại cầm chắc lấy chiếc gậy. Con vật màu vàng lửa đã ló ra khỏi tán lá. Dũng suýt reo lên. Con Sói Lửa! Con sói mừng rỡ chạy xộc đến bên Dũng.



## 2. **Ở PHỤC KỊCH**

Chuyện gì đã xảy ra với con Sói Lửa? Tiếng kêu "ôi" và tiếng hô hoán kia là những ai. Cả hàng loạt tiếng tiểu liên nổ nữa? Câu chuyện phải kể lộn lại từ đầu.

Sáng hôm ấy, một trung đội giặc tuần tra dọc bờ rừng. Cũng sáng hôm ấy, đàn của Sói Lửa sáu con, sau mấy tháng lang thang kiếm mồi từ những khu rừng xa xôi, như thể thiên nhiên mách bảo: mùa đôi lứa đã đến, chúng kéo nhau về vùng rừng quê hương. Con Sói Lửa nhớ tới con Khoang, con chó cái cùng đàn, bạn đời của nó, khi nó còn có mặt trong đàn chó săn nhà Dũng. Kéo cả đàn ra sát bờ rừng nó vừa trông chừng cho sói đàn kiếm mồi, vừa ngóng về làng. Nhờ cái mũi thính hơi, nó nhận ra con Khoang cách đấy chẳng bao xa. Nó chờ cho đêm xuống để về với người bạn đời đã lâu ngày không gặp.

Bấy giờ đàn của Sói Lửa bám quanh một đàn công đang mùa lượn giữa một bãi quang. Ngay lúc các chú công xòe đuôi, rúc đầu vào cánh, giờ phút mà lũ chim yêu nghệ thuật này mất cảnh giác nhất, lũ sói sắp sửa nhảy vào vồ, thì hàng tràng tiểu liên nổ rầm rập. Bọn địch tuần tra bắn thị uy. Đàn công bay vụt lên cành cao. Lũ sói đàn chạy bán xối vào rừng rậm. Riêng con Sói Lửa không hốt hoảng. Vốn từ thế giới loài người trở về rừng, nó

đoán hẳn đây là trò chơi ngông cuồng của con người. Nhưng vốn bản năng cảnh giác bẩm sinh, nó chui vào một bụi cây tán rậm, nằm như dán xuống đất, dõi nhìn lũ người đang sục sạo. Nó nằm yên như chết một lúc lâu. Khi bọn giặc bỏ đi xa, nó thận trọng, rón rén chui ra khỏi bụi rậm, đến từng thân cây bị đạn xé toạc đang chảy nhựa, ngửi hít từng vết xước. Nó héch mũi lên trời ngửi hít bầu không khí sặc mùi thuốc súng. Nó nhận ra mùi khét lẹt của thuốc đạn mà có lần nó suýt bỏ mạng, nhờ ông chủ chạy chữa mới khỏi. Bất giác nó ngồi xuống, liếm vết sẹo cũ bị đạn bắn bên hông. Nó đứng lên, thận trọng đi dọc bìa rừng một đoạn. Nó nhận ra cách chỗ nó đứng khá xa, dọc theo con đường mọi ngày săn mồi nó thường chạy qua, có nhiều người nằm ngồi bất động. Nó lắc đầu như thể bị ong đốt. Nó ngồi xuống, cất mồm lên trời tru một tiếng dài, báo cho sói đàn biết cần tránh xa nơi hiểm họa đang rình rập. Rồi nó cất bước chạy nhanh về với sói đàn đang rình gà rừng trên bãi cỏ. Cũng chính lúc ấy, Dũng đang nấp trong bụi sồi rậm lá, mắt theo dõi đàn sói đang lết tới mỗi lúc một gần.

Trung đội địch sau một hồi sục sạo, bắn thị uy chán, đã lần lượt rút về chốt. Tiểu đội có nhiệm vụ phục kích rải dọc hai bên đường. Mỗi tên giặc tìm một mô đất, ụ mối... có bụi cây che khuất, súng lên đạn, nằm bất động. Tiếng con Sói Lửa rú làm chúng kinh hoàng, nhốn nháo. Viên tiểu đội trưởng quát:

– Đứa nào ở đâu nằm yên đấy. Chó sói kêu từ xa. Nhốn nháo lộ bí mật tao bắn bể sọ.

Bọn giặc lại nằm xuống chờ đợi. Thời gian trôi nhanh. Những phút căng thẳng qua đi, cơn mồi mết ập lên bọn phục kích. Có

đứa nằm mặt áp lên vòng tay khoanh tròn, ngủ thiêm thiếp.

Ngay lúc ấy, con Sói Lửa đang lần theo từng thân cây, bò bằng cùi chân, rất nhẹ nhàng, đến một tên giặc đang ngủ mơ màng. Bất thành linh nó nhảy vọt tới, chồm lên, tấp vào hông tên này. Tên giặc hoảng hốt, giật nảy, kêu "ối" một tiếng và làm nổ một băng đạn.

Mấy tên giặc nằm cách đó không xa, châu nòng súng về phía con Sói Lửa, nhưng sợ trúng phải đồng đội, không đứa nào dám bắn. Cả lũ cùng lúc kêu: "Sói, chó sói" hốt hoảng.

Con Sói Lửa chưa bao giờ cần chết người, lần này cũng vậy, nó giận dữ day day mấy cái có ý cảnh cáo. Nó nhắm một thân cây to ngay cạnh, nhảy vọt sang, nấp vào phía sau. Rồi cú thế, lần theo thân cây to, nó biến mất, tìm đường về với Dũng.

Bọn lính nhốn nháo bắn vài loạt đạn, rồi khiêng tên bị chó sói cắn về bốt. Cuộc phục kích tan vỡ.

Bây giờ Dũng đang ngồi dưới tán cây, nóng lòng chờ đợi con Sói Lửa...

Con Sói Lửa ngồi với Dũng một lúc rồi lại ra đường mòn, vừa thận trọng đánh hơi, vừa lăm xăm chạy lên trước, dò tìm những hiểm họa đang rình rập hai bên đường. Hễ có gì khả nghi, nó dừng lại báo cho Dũng. Cứ thế nó dẫn đường cho Dũng ra tận bìa rừng. Dũng dừng lại triu mến từ biệt con Sói Lửa.

Một đám trẻ nghịch ngợm trên lưng trâu, đang dồn trâu bò về làng. Bọn trẻ nhận ra Dũng, tíu tít vẫy gọi. Dũng nhảy lên lưng một con trâu, lần vào đám bạn, cùng chúng về làng.

Gần bờ gác, một đám đông dân làng cùng bọn lính bờ đang bàn tán chuyện gì đó. Hẳn là chuyện tên lính bị sói cắn. Đàn chó của lính bờ đã được thả ra để nhận hơi người qua lại. Chỉ có một con, chắc vừa bắt về, buộc ở cái cọc gần cửa bờ. Dũng nhận ra đó là con chó Khoang của mình. Dũng đang lo lắng sợ đàn chó canh cổng nhận ra hơi lạ. Nhưng may thay, cả đàn chó lại hướng về phía rừng, lông gáy dựng ngược lên, sủa điên loạn. Con béc-giê sủa lên một tiếng dữ dội, rồi lao đi. Con Khoang nhảy vọt ra làm gãy ngang chiếc vòng tròn cổ, rồi phóng theo con béc-giê. Mọi người nhìn về phía rừng. Ở đấy, dưới ánh nắng chiều, con Sói Lửa ngồi chồm chồm trên chóp một ngôi mộ cao, nhìn về bờ lính, nói đúng hơn, nó nhìn về phía con Khoang.

Bọn lính đã nhận ra con sói trên chóp ngôi mộ. Không, không phải chỉ có một con, còn có năm con sói đàn ngồi trên nền mộ. Bọn lính hết hoảng, gọi huyền nào:

- Sói về làng anh em ơi...
- Sói đàn làng nước ơi... -

Con béc-giê đã đến gần ngôi mộ cao. Con Sói Lửa nhảy xuống khỏi chóp ngôi mộ. Nó lao vào con béc-giê. Tiếng người hò hét, tiếng chó cắn nhau vang lên. Bọn lính bờ như sức nhớ. Chúng hò nhau, lên đạn rôm rốp, lao về phía đàn sói.

Thật là dịp may hiếm có. Dũng nhanh chóng vượt qua bờ giặc. Nhưng rồi nó đứng sững lại vì những tiếng súng nổ cùng tiếng chó kêu ăng ẳng.

### **3.**

## **TÊN TÙ BÌNH**

Đưa lệnh của Huyện đội cho Xã đội du kích trót lọt, Dũng ghé về nhà thăm bố mẹ.

Sáng hôm sau Dũng theo người đi chợ qua khỏi bột gác. Vừa đi Dũng vừa bồi hồi lo lắng nghĩ đến số phận của con Sói Lửa. Nhưng rồi câu chuyện chấp vá của các bà đi chợ kể với nhau làm nó yên tâm:

- Con Sói Lửa ấy khôn lắm.
- Nó về rừng dễ gần đến hai năm rồi còn gì?
- Thế mà nó còn nhớ làng, nhớ chủ đấy. Năm ngoái nó chả đã cứu con bé tản cư khỏi chết đuối là gì?
- Cứu con bé nào? Con Hương Giang, con gái bà giáo Nhân ấy à?
- Nó cũng biết phân biệt bạn thù đấy. Nó cắn chết tươi con béc-giê của lính bột.
- Chuyện, đuổi theo nó thì nó cắn chứ bạn thù gì.
- Không biết lính bột bắn có trúng nó không?
- Trúng thì đã không mất một tên lính.
- Nó cắn chết cả tên lính à?

– Nghe nói mất tích. Mất cả con chó Khoang nữa, con chó cái vẫn buộc ở cái cọc trước cửa bột ấy mà.

Dũng tạm biệt những người đi chợ, rẽ vào đường rừng. Đang rảo bước ở đoạn đường mà hôm qua bọn địch phục kích thì Dũng nghe có tiếng người gọi:

– Dũng ơi, cháu có thư.

Thôi chết, lại rơi vào ổ phục kích rồi! Dũng giật thót, nhưng trấn tĩnh lại ngay. Nó lẩn nhanh vào một gốc cây, phòng nếu là địch thì luồn ngay vào rừng.

Một người bị trối lỏng cả chân lẫn tay, từ bên ven đường bước ra, theo sau gã đàn ông bị trối là một người cầm một khẩu súng, lưỡi lê tuốt trần.

Dũng nhận ra đó là ông Nghĩa, em họ của bố mình.

- Chú đây mà.- Ông Nghĩa nói và trao cho Dũng một mảnh giấy - Thư của chú Tín gửi cho cháu đây.

Dũng nhận mảnh giấy, đọc nhanh:

*"Cháu Dũng, cháu dẫn chú Nghĩa đưa tên tù binh lên chiến khu. Chúc hai chú cháu thắng lợi. Chú Tín".*

Nhét mảnh giấy vào túi, Dũng tươi cười nói:

– Tưởng gì, vậy mà chú Tín cũng viết thư, cứ như là bảo lãnh ấy. Chú là chú Nghĩa, em họ bố cháu.

Ông Nghĩa nói vui:

– Tao có cái là không phải em họ bố mày đâu. Cái thằng mất cảnh giác. Thế ngộ nhờ tao theo Tây, vờ làm du kích để lọt vào



chiến khu thì sao?

Dũng cãi:

– Họ mình thì theo Tây thế nào được.

Ông Nghĩa cười:

– Lại chủ quan rồi. Thời buổi này biết đâu mà lường.

Dũng chỉ vào con đường trước mặt, nói với tên tù binh:

– Cứ theo con đường mòn mà đi.

Tên tù binh tóc đã hoa râm lắm rồi đi trước, cách hai chú cháu Dũng hơn một tầm đòn gánh. Vừa đi, ông Nghĩa vừa kể cho Dũng nghe đủ thứ chuyện, rồi đến chuyện tên tù binh...

Tổ du kích, năm người, có nhiệm vụ bám sát đồn giặc, tìm cách bắt sống bằng được gã lính già trong chốt có tên là Nhân, mới chuyển đến. Chiều qua nghe tiếng súng nổ ở gần bìa rừng, ngỡ có bộ đội, cán bộ... đi công tác lẻ sa vào ổ phục kích, tổ du kích luồn rừng tới nơi. Bấy giờ lính chốt đang rượt theo con Sói Lửa. Con Sói Lửa và con Khoang cùng sóng đôi đã vào sâu trong rừng. Ba tên giặc đuổi theo hai con chó một đoạn. Hai tên dừng lại gọi tên thứ ba đang luồn sâu vào rừng theo hướng hai con chó vừa chạy. Một tên cất tiếng gọi, giọng lính tráng:

– Ê Nhân già, quay lại kéo du kích tóm cổ bây giờ!

Tên Nhân vừa tiến sâu thêm, vừa nói với lại:

– Càng tốt. Tao đang định tìm du kích đây.

Lúc này tổ du kích của ông Nghĩa đang bám sát ba tên giặc. Nghe tên kia gọi tên thứ ba này là Nhân già, họ mừng rơn. Dịp

may để thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao thật có một không hai. Ông Nghĩa ra hiệu cho đồng đội bỏ hai tên kia, bám chặt tên Nhân.

Con Sói Lửa và con Khoang đã chạy được khá xa, cùng dừng lại sau một bụi rậm. Nhân cũng dừng lại. Trong lúc con Sói Lửa âu yếm cô bạn đời lâu ngày mong đợi thì Nhân dựa lưng vào một thân cây. Gã đang dáo dác nhìn về phía trước thì ông Nghĩa và bốn du kích đã đến gần mà vẫn không hay biết. Ông Nghĩa lao tới, nắm lấy hai tay gã, bẻ quặt ra sau lưng. Nhân cố sức giãy giụa, hai tay cố giữ chặt lấy khẩu súng, lắp bắp không nên lời:

– T.....ô..i. muốn...h...ấy...

– Im mồm! - Ông Nghĩa quát. - Chống cự là chết!

Tên Nhân nhìn quanh, thấy bốn du kích khác, đại đao sáng loáng đang hoa lên thì hồn xiêu phách lạc.

Ông Nghĩa chỉ biết có thế. Thế là nhiệm vụ nặng nề đã hoàn thành.

Thực ra tù binh Nhân bám theo hai con chó không phải vì ham mê săn bắn, mà cốt là để đánh lừa đồng đội mà thôi. Chính gã đã có ý định bỏ trốn trại lính từ lâu, hôm nay mới có cơ hội thực hiện.

Nhân vốn thuộc dòng dõi hoàng tộc, họ Tôn Thất, Tôn Thất Nhân. Gã vốn là giáo viên tiểu học dưới chế độ cũ. Cách mạng thành công, trường tiểu học chưa có điều kiện mở lại, gã về nhà tham gia dạy bình dân học vụ ban đêm, sống nhờ vào gánh hàng xén của vợ cùng mấy sào ruộng cho cày rẽ. Gã có hai cô con gái sinh đôi, cực kỳ xinh đẹp đang học lớp đệ tứ Trường trung

học tỉnh, trường tạm đóng cửa nên cũng trở về làng, giúp mẹ chạy chợ.

Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, xã Cao Lãnh của Nhân, một xã đông bắc thì giáp biển, tây nam thì giáp rừng, một địa bàn mà giặc có thể đổ bộ chiếm giữ. Cấp trên có lệnh toàn xã triệt để tản cư. Trong xã thanh niên trai tráng, người thì tòng quân, người tham gia công tác khác: rời làng ra chiến khu, hoặc tản ra các làng lân cận lập đội du kích bí mật. Hầu hết trẻ em, đàn bà, con gái tản cư hết. Có tin Trường trung học mở lại ở vùng chiến khu, Tôn Thất Nhân gom góp vốn liếng cho vợ và hai con gái yêu tản cư ra vùng tự do. Còn gã, nặng nợ với mồ mả cha ông, hương khói tổ tiên, cùng sự trói buộc của ngôi nhà, mảnh vườn, thửa ruộng. Và lại, gã nghĩ: dù sao thì cũng đã hai thứ tóc trên đầu, thời nào mà chẳng "kính lão đắc thọ". Lại nữa, dù sao gã cũng là trí thức, là công chức cũ, là dòng dõi Tôn Thất, lũ giặc có tới thì "vuốt mặt cũng phải nể mũi". Nghĩ thế, gã quyết định ở lại.

Giặc chiếm xã Cao Lãnh. Mọi dự tính của Tôn Thất Nhân đảo lộn hết. Những người còn lại trong xã không phân biệt đẳng cấp, giàu nghèo, già trẻ, đều phải nai lưng ra phục dịch: rào làng, xây đồn bốt... Những ai còn khỏe mạnh đều bị sung vào lính, trong số đó có Nhân.

Bước đường chinh chiến run rủi thế nào lại đưa Nhân đến làng Xoài, làng vợ con Nhân từng tản cư. Và éo le thay, hôm nay gã lại chạm trán với Dũng, ân nhân của Hương Giang, con gái gã.

Nhưng những nỗi éo le này, trong số ba người có mặt trên con đường rừng hôm nay không hề một ai hay biết. Có thể đáng bí ẩn nào đấy sắp xếp các tình tiết của câu chuyện giờ này đang mỉm cười. Còn tù binh Nhân vẫn lầm lũi đếm bước, lòng nặng trĩu lo buồn. Và hai chú cháu Dũng đang vui miệng kể sang những chuyện khác.

Đang mãi nói chuyện, bỗng ông Nghĩa nhảy căng lên:

– Con rắn. Rắn cạp nong.

Biết ông Nghĩa bị rắn cạp nong cắn, bất giác tù binh Nhân dừng chân, quay nhìn. "Hừ, hản lợi dụng cơ hội để thoát thân đây", ông Nghĩa thoáng nghĩ, ông quát:

– Đứng im, nhúc nhích tao bắn chết - ông nói với Dũng. - Cắt dây kia buộc chặt ngón chân lại cho chú.

Ông Nghĩa vẫn lăm lăm chĩa mũi súng về phía Nhân. Nhân hiểu rằng trong tình trạng căng thẳng này bất cứ một cử chỉ hay lời nói nào sơ suất cũng rất có thể khiến gã bị ăn đạn. Gã đau khổ đứng lặng im, nhìn Dũng lúng túng sơ cứu vết rắn cắn cho ông Nghĩa.

Dũng lúng túng không phải vì vụng về mà vì nỗi lo lắng ập đến quá đột ngột. Vốn con của một thầy lang nổi tiếng trong vùng, nó biết rất rõ mối nguy hiểm của vết thương này. Nó cũng biết một vài loại lá chữa rắn cắn. Nhưng bây giờ không thể bỏ mặc ông Nghĩa ở lại đây với tên tù binh để đi kiếm thứ lá thuốc hiếm này. Nó ghé miệng hút máu độc ở vết thương ra, rồi buộc chặt ngón chân cái, sau chỗ rắn cắn cho ông Nghĩa. Nó bảo:

– Chú nên quay về ngay gặp bố cháu. Ông Nghĩa quát bảo tù binh Nhân.

– Tù binh Nhân, áp mặt vào gốc cây.

Tù binh Nhân ngỡ bị hành hình, sợ hãi van lạy:

– Cẩn rơm, cẩn cỏ lạy ông đừng giết con mà oan cho con.

– Im mồm, không nhiều lời. Úp mặt vào gốc cây kia thì sống.

Tù binh Nhân đành ngoan ngoãn làm theo lời ông Nghĩa. Ông Nghĩa trói giật cánh khuỷu hai tay tù binh Nhân thật chặt. Ông rút chiếc khăn lau ra, bảo gã:

– Há mồm ra.

Tù binh Nhân lại van lạy lần nữa, nhưng vô ích, đành há mồm ra. Nhét chặt chiếc khăn vào mồm tù binh Nhân, ông Nghĩa nói với Dũng:

– Cháu có nhiệm vụ giải anh ta về chiến khu. Cứ yên tâm, chú sẽ cho người đến với cháu. Bao giờ đi xa đồn giặc, cháu lôi cái khăn ra cho anh ta. Nếu tù binh Nhân chống lại, cháu có quyền dùng súng. Này súng đây.

Trao súng cho Dũng, ông Nghĩa còn dặn nó vài câu. Những câu nói sau cùng của ông Nghĩa giọng nghe đã rền rền như người buồn ngủ.

Dũng nhận khẩu súng, ái ngại nhìn ông Nghĩa rồi bảo:

– Xin chú đừng bắn khoản, cháu sẽ làm tròn nhiệm vụ.

Nhưng ông Nghĩa vẫn còn ngập ngừng, chưa chịu trở gót. Để cho ông Nghĩa thật sự yên tâm và cũng là có ý cảnh cáo trước

tên tù binh, Dũng nhìn con vệt đất đậu trên ngọn cây ràng ràng, cách chừng trăm mét, nom như một giọt mực, bảo:

– Chú đã trao súng vào tay cháu thì đừng lo. Nếu chú cho phép, cháu sẽ bắn rơi con vệt đất kia. Ông Nghĩa đồng ý:

– Đồng ý, cháu thử xem!

Dũng nâng súng lên, tì hờ nòng vào một cành cây, nhằm "giọt mực" xiết cò. Trên ngọn cây ràng ràng, con vệt đất im tiếng, chớp cánh rồi lộn cổ xuống. Không rõ vì tiếng súng nổ hay vì thấy thằng nhóc nọ bắn quá giỏi mà bất chợt tên tù binh giật mình. Dũng trao lại súng cho ông Nghĩa - không nhận ra vẻ mặt ông Nghĩa đang lo lắng vì mất cảnh giác đã cho nó nổ súng - Dũng phân bua:

– Chú cầm hộ cháu. Cháu bắn vào mỏ.

Dũng chạy đến gốc cây, rồi quay về ngay với con vệt đất trên tay. Con vệt đất vẫn nguyên vẹn, chỉ có chiếc mỏ bay mất, vì viên đạn đã tiện cụt. Mặc dù cơn đau đã buốt tận óc, ông Nghĩa cũng cố thốt lên.

– Giỏi quá! Cháu phải đi nhanh khỏi đây. Chúc cháu thắng lợi.

Ông Nghĩa chia tay Dũng. Dũng búi ngùi nhìn theo người chú họ cho đến khi bóng ông khuất sau đoạn đường ngoặt mới bảo tên tù binh:

– Nào, lên đường. Hãy cố gắng đừng để buộc phải xảy ra chuyện đáng tiếc. Nhanh lên!

Tù binh Nhân lại khẽ rùng mình, đầu cúi gục, im lặng cất bước.



## 4. TIẾNG HỒ GẦM

Nắng chiều thu bắt đầu chiếu chếch xuống vai ran rát. Tù binh Nhân thất thểu đi trước, đầu óc căng thẳng bao ý nghĩ. Gã thăm nguyên rửa số phận hẩm hiu. Gã lại tự oán trách mình không tính liệu cẩn thận để đến nông nổi từ ý muốn làm hàng binh, trở thành tù binh trong tay du kích. Mà nỗi bất hạnh đâu đã chấm hết. Số phận phó thác cho những người lớn tuổi, từng trải đã một nhẽ, éo le thay, giờ đây mạng sống nằm trong tay một thanh niên nông nổi, nói cho đúng là nằm trong tay một thằng bé. Tuổi trẻ thường xốc nổi, hấp tấp, thiếu suy tính, cân nhắc. Hơn nữa thằng này lại bắn rất giỏi, lơ mơ, sơ suất là dễ bị mất mạng với nó như chơi... Tôn Thất Nhân vừa đi vừa lo nghĩ lung lắm.

Dũng theo đúng lời ông Nghĩa dặn, đi sau tên tù binh cách hơn tầm đòn gánh. Lúc đầu nhìn thân hình đồ sộ của tù binh Nhân, Dũng có phần lo sợ. Anh chàng nghĩ đến những hiểm họa mà tên tù binh có thể gây ra trên chặng đường trở về chiến khu. Giả sử tên giặc cứ ỳ ra, không chịu đi? Giả sử hấn giả vờ ngã rồi nằm kênh ra đường... Bấy giờ thì làm thế nào? Chú Nghĩa đã dặn nhỏ, phải dẫn hấn an toàn về chiến khu. Vừa đi, Dũng vừa có ý chờ người của du kích phái tới. Nhưng càng trông càng vắng. Chắc hấn có trục trặc gì đây.

Nỗi lo của Dũng rồi cũng khuây dần. Càng đi xa đồn địch, tiến sâu vào rừng, Dũng càng thấy yên tâm và tự tin hơn.

Đường rừng mỗi lúc một gập ghềnh. Mặt trời đã lên cao, nắng gay gắt. Rừng sâu như nín thở. Im lặng nặng nề bao trùm lấy không gian đến rợn người. Chỉ có tiếng chim ăn đàn kêu tích tích đều đều sợ sệt.

Có mùi hôi khăm khăm, gai gai mỗi lúc một đậm. Một cảm giác ớn lạnh lan nhanh khắp cơ thể Dũng. Người Dũng nổi gai ốc. Không còn là linh tính mách bảo nữa, mà kinh nghiệm sống về rừng báo cho Dũng biết đang có hổ rình rập.

Dũng cầm chắc súng, ngón tay trở đặt vào cò, hướng nòng tới những chỗ nghi có hổ đang rình. Đôi mắt căng ra, nhìn xuyên các tán lá, đôi tai Dũng cố thu nhận mọi tiếng động và nhanh chóng phân biệt đâu là tiếng lá cây rụng, tiếng trái chín rơi, tiếng loài thú gặm nhấm lủi nhanh, đâu là tiếng thú ăn thịt bước rón rén theo con mồi...

Chợt Dũng giật thót, khẩu súng bị gạt sang bên làm nó hơi loạng choạng suýt mất thăng bằng. Tù binh Nhân nghiêng người, hai tay bị trói nắm được nòng súng, miệng ú ớ không thành tiếng, vẻ mặt vừa căng thẳng thảng thốt, vừa đau khổ. Gã đã lợi dụng Dũng đang chăm chú quan sát hai bên đường, dừng lại lúc nào không biết.

Dũng cố sức giật khẩu súng ra khỏi tay tù binh Nhân. Nhưng không được, hai tay Nhân cứng như sắt, cố giữ chặt lấy. Gã biết rõ, nếu lúc này khẩu súng tuột khỏi tay thì rất có thể một viên đạn sẽ găm vào đầu ngay tức khắc. Trong cơn điên giận, với tài

có thể bắn rơi chim sẻ đang bay, thằng bé ấy sẽ siết cò súng. Tên tù binh vừa cố kéo Dũng lại gần, vừa hất cằm chẳng hiểu gã muốn gì. Còn Dũng thì biết rất rõ những gì sẽ xảy ra, nếu bị kéo ngã vào người tên giặc.

Trong lúc hai bên giằng co, vô tình ngón tay trở của Dũng xiết vào cò súng. Một phát đạn nổ vang. Bỗng từ bụi mầu đơn rậm bên đường phía trước mặt hai người, một tiếng gầm vang lên. Cùng lúc một con hổ to, sọc lông đen vàng, hình lưỡi liềm xoắn tít, vọt ra khỏi chỗ nấp, chạy ngược lên mái rừng, vừa chạy vừa rống dài.

Tôn Thất Nhân kinh hoàng, hai bàn tay rất bồng, buông khẩu súng ra, ngã lăn xuống đường. Gã bị xóc vì phát đạn vô tình và vì con hổ cùng tiếng nó gầm quá đột ngột.

Vốn quen với hổ báo, Dũng biết thế nào con thú dữ ấy cũng quay lại. Dũng lên đạn và cất tiếng đuổi thú như mọi lần vẫn đi săn:

– Mực, Vàng, Khoang, Đốm, Sói Lửa... huây... huây... huây... -

Lùi lại cách tên tù binh chừng hai tầm đòn gánh, cố kìm cơn giận, nòng súng hướng về phía tên tù binh, Dũng nói gắt:

– Muốn giở trò hả? Đứng lên!

Tên tù binh ngoan ngoãn làm theo lời Dũng, run rẩy đứng dậy. Dũng lại ra lệnh:

– Cẩn thận, có hổ đấy. Bước! Nếu nó quay lại không được hốt hoảng

Nhưng cả hai người chưa kịp cất bước thì con hổ đã lại gầm lên rung chuyển cả núi rừng. Con thú dữ sau cơn giật mình chạy dài, giờ đã hoàn hồn, quay lại với con mồi.

Tù binh Nhân kinh hoàng, đứng như trời trồng. Dũng thoáng nhìn lên chạc cây to ngay cạnh. Lên chạc cây bắn xuống sẽ an toàn hơn. Nhưng rồi nó bỏ ngay ý định ấy. Nó chợt nhớ ra tên tù binh bị trói đang đứng như chết cứng tại chỗ. Hắn sẽ thành mồi ngon của con thú dữ? Còn Dũng sẽ an toàn, vô sự mà chẳng ai trách cứ được? Sao lại lấy mạng người khác thế cho mạng mình? Dũng không nữa, nó nói:

– Bình tĩnh nào, đừng sợ. Tôi bắn đây!

Dũng căn theo đường con hổ đang chạy tới, bắn một phát thị uy. Mặc dù còn ngoài tầm bắn, phát đạn vẫn cây một đường trên sống lưng con hổ. Nhưng con hổ không hề chùn chân. Chúa sơn lâm càng gầm điên loạn, lao về phía hai người nhanh hơn.

Tên tù binh sợ hãi đến cực độ, mặt mày tái xanh, tái xám. Dũng bước tới gần gã hơn, nói:

– Dựa lưng vào gốc cây to kia, ngồi thụp xuống. Đừng sợ, tôi không bỏ anh đâu.

Tù binh Nhân đã bình tĩnh trở lại, đến ngồi dựa lưng vào gốc cây, phó thác số phận cho may rủi, cho cậu thiếu niên Việt Minh.

Dũng tì súng vào thân cây, hướng nòng về phía con hổ đang ào ào lao tới. Nhưng thật tình quái, từ xa, ngoài tầm bắn, con thú dữ bỗng đổi hướng chạy. Nó bắt đầu chạy kiểu xoắn ốc, lúc đầu rộng, sau hẹp dần, quanh chỗ hai người đứng. Vừa chạy vòng quanh, con hổ vừa gầm rống làm chim chóc, khi vượn bay

nhảy loạn xạ. Bóng con hổ sọc lông lười liềm loang loáng giữa cây rừng, nom như một dải lụa màu vàng đang múa lượn. Tù binh Nhân run bần bật như lên cơn sốt.

Nạn hổ dữ đang mỗi lúc một đe dọa tính mạng của hai người, nhất là với tù binh Nhân. Sự sống của họ đang ngàn cân treo sợi tóc thì, bỗng tiếng chó sói hú gọi đàn vang lên khắp nơi. Cả khu rừng như sôi lên bởi tiếng sói hú, tiếng hổ gầm, tiếng thú vật gào rống hỗn loạn. Rồi từ mọi phía sói đàn đua nhau chạy về nơi đang diễn ra cuộc thách đấu không cân sức. Lại đàn sói nào nữa? Thật là "họa vô đơn chí", chưa hết nạn hổ lại đến nạn sói đàn.

Dũng đang lúng túng, chưa biết xoay sở ra sao, nên bắn chặn đàn sói trước hay cứ nhằm con hổ mà nã súng. thì kia, con Sói Lửa và cả con Khoang nữa, bóng chúng loang loáng dưới bóng cây rừng, đang lao nhanh tới. Hẳn là con Sói Lửa khôn ngoan nhận ra tiếng Dũng đuổi thú lúc này, đã cất tiếng hú gọi đàn. Sau con Sói Lửa và con Khoang, lũ sói đã tập hợp thành đàn, dàn thành một hàng ngang, cắt đứt đường chạy vòng tròn của con hổ. Con hổ đứng khựng lại, hơi có chút nào núng trước một đàn sói dũng mãnh đang nhe hết răng nanh ra quyết tử chiến này.

Dũng không để lỡ dịp, cố lách nòng súng tránh những con sói, nhằm con hổ nã đạn. Con hồ nhảy dựng lên, rồi khụy một bên vai xuống. Nhưng chúa sơn lâm chợt hiểu ra rằng để sói đàn biết mình đã núng thế sẽ làm tăng thêm tính háu mồi của lũ răng nanh này, nó bật ngay dậy và gầm lên oai hùng, phóng ngược dốc núi, mất hút. Con Sói Lửa dẫn cả đàn đuổi theo kẻ chạy trốn. Dũng thở phào, nói với tên tù binh như nói với một người bạn thân:

– Nó bị thương chắc là nặng. Thế là thoát nạn, ta đi thôi!

Tù binh Nhân đã hoàn hồn. Theo bản năng tự nhiên, gã lộ vẻ vui mừng một chút. Gã ngoan ngoãn cất bước. Đi được một thôi, bình tĩnh hẳn lại, đầu óc gã bỗng trở nên căng thẳng vì những chuỗi sự việc vừa xảy ra.

Tù binh Nhân nặng nề cất bước, đầu óc rối bời bởi những lo sợ và tính toán. Gã không ngờ một lần nữa sự việc lại xoay chiều tai hại như thế. Đúng là số phận hẩm hiu đã rình rập gã. Chiều hôm qua, khi theo hai con chó vào được rừng, gã mừng thầm dịp may thoát khỏi trại lính đã đến. Gã nghĩ bụng, cứ theo cánh rừng này mà đi, thế nào cũng gặp được một bản làng tự do. Nào ngờ muốn tìm đến tự do lại hóa thành tù binh. Mà cũng tại ta, gã tự dẫn vật, sao lại chui đầu vào cái nơi ngày ngày lính đồn thường phục kích, nơi mặt đất từng nhiều chỗ nhuộm máu tươi này? Đã thế lại mang theo cả súng đạn bên mình trong tư thế chiến đấu. Sao không đủ khôn ngoan buộc lên đầu súng một mảnh vải trắng để du kích biết ta đang tìm đường quy hàng? Lại nữa, khi bị chộp bất thành linh, không có lấy một giây bình tĩnh để mà ném súng xuống, nói rõ nguồn cơn cho họ nghe, trái lại còn giằng co, chống đỡ cho dù yếu ớt, vô vọng. Vậy thì làm sao có thể biện minh nổi ý định chân thành của mình? Còn chuyện vừa xảy ra mới rồi, chuyện giữ lấy súng của thằng nhóc nữa. Thực lòng tù binh Nhân không có ý chống lại Dũng. Một phần gã nhớ lại lời ông Nghĩa dặn Dũng "... xa đồn thì lấy chiếc khăn ra cho anh ta". Bây giờ đã đi quá xa rồi, gã muốn nhắc Dũng. Phần nữa, gã muốn thanh minh với cậu chàng lính nhóc một điều. Nhưng miệng lại bị chiếc khăn nhét chặt, không sao cất



thành tiếng được. Gã lại biết rất rõ khẩu súng trong tay của Dũng đã lên đạn, lơ mơ là nếm mùi ngay. Nhiều lần gã toan đánh bạo dừng lại nhờ Dũng kéo hộ chiếc khăn ra. Nhưng khoảng cách an toàn giữa Dũng và gã được quy định ngoài tầm đòn gánh, không sao rút ngắn lại được. Dịp may lại đến với gã. Dũng mãi quan sát hai bên đường, gã đã dừng lại đợi. Nhưng tốt nhất phải giữ nòng súng lại đã. Nghĩ sao làm vậy. Nào ngờ cậu chàng lính trẻ hiểu nhầm. Một lần nữa sự việc lại xoay sang chiều hướng khác, không sao biện bạch được. Bây giờ mà còn nằm trong tay du kích thì chỉ có cái chết treo trên đầu mà thôi. Phải tìm cách trốn thoát bằng được. Nhân đeo đuổi một mưu đồ mới.

## **5. LÀM ƠN NÊN OÁN**

Trong lúc tù binh Nhân vừa đi vừa đeo đuổi một mưu đồ mới, thì tù phía sau, Dũng reo lên rất hồn nhiên:

– A, cô cậu kia rồi!

Tôn Thất Nhân giật thót. Gã ngẩng nhìn. Trước mặt gã là bãi cỏ rộng. Và, sao lại thế này? Con chó sói hung dữ, con mãnh thú hôm qua đã cắn chết con béc-giê, cắn bị thương nặng một lính bột, chống trả cả với con hổ dữ... bỗng dưng đang xồng xộc chạy đến với Dũng. Lại thêm cả con chó Khoang nữa? Chúng nó quen nhau từ bao giờ?

Biết tên giặc rất sợ con Sói Lửa, Dũng bảo:

– Không có nó thì anh đã là mồi ngon của hổ rồi đấy. Nó là con sói nuôi, khôn lắm, lại tình nghĩa. Bây giờ thì không sợ nữa. Ta đi tiếp.

Dũng chỉ tên tù binh, nói với con Sói Lửa:

– Sói Lửa, trông chừng người này nhé!

Con Sói Lửa hiểu lời chủ, chạy tới ngửi hít quanh chân tên tù binh. Tên tù binh sợ hãi, rú lên ú ở trong cổ họng. Dũng gọi con Sói Lửa:

– Sói Lửa, thôi! - Dững lại nói với tên tù binh Nhân. Không làm gì thì nó không cần đâu.- Được dịp cậu chàng khoe.- Người lạ gặp nạn nó cũng cứu đấy. Đạo trước nó cứu cả một cô nữ sinh tản cư khỏi chết đuối đấy.

Lời khoe khoang hồn nhiên của Dững vô tình gợi lại hình ảnh Hương Giang, gợi nhớ những kỷ niệm về cô bé vẫn chôn sâu trong ký ức Dững.

Phía trước tù binh Nhân vẫn làm lì cật bước. Đôi lúc xen vào những tính toán của gã về một mưu đồ mới là một dấu hỏi: Cô nữ sinh tản cư được con chó sói cứu khỏi chết đuối là ai? Con sói ấy phải chăng là con chó đã cứu Hương Giang mà trong thư cô bé đã kể lại. Nhưng thời gian khắc nghiệt không cho phép Tôn Thấp Nhân cân nhắc, so sánh điều hơn lẽ thiệt nhiều. Lúc này mạng sống của gã là trên hết. Cần phải thoát đã. Mọi cái rồi thời gian sẽ làm sáng tỏ dần. Nhưng phải làm cách nào mình vẫn trốn được, còn thằng bé kia không chết, lại không vì mình mà bị tù tội. Nếu làm nó chết thì trừ phi mình lại quay về đồn cũ, còn không thì có chui xuống đất họ cũng tìm ra. Lại còn vợ và hai con gái? Ôi, các con của ba!

Mặt trời gần đứng bóng. Đi hết con dốc, đến đoạn đường bằng phẳng, hai bên đường nhiều cây to, rợp bóng, Dững bảo tù binh Nhân:

– Này, tù binh, ngồi xuống, nghỉ một lát đã. Con hổ bị thương rồi, giờ không sợ nữa đâu.

Tù binh Nhân đến bên một gốc cây có hòn đá to, có những cạnh sắc. Gã ngồi phịch xuống, dựa hẳn vào tảng đá, Dững cũng

ngồi xuống một gốc cây, cách tên tù binh khoảng ba tầm đòn gánh. Bây giờ thì xa đồn bắt giặc rồi. Dũng có phần chủ quan, hơi lơ là cảnh giác.

Dũng mở cơm nắm, cắt riêng một phần, có ý để dành cho tên tù binh. Tên giặc hai tay khể cử động như thế miết vào tảng đá để gãi ngứa, vừa nhìn Dũng, vừa nói ú ớ trong cổ họng. Thực ra gã đang cố làm cho Dũng không để ý, hai tay đang miết mạnh sợi dây trói vào cạnh đá sắc.

Dũng đoán tên tù binh đang khát nước. Ai mà chả khát. Nhưng sau những tai họa khôn lường, lại lên đèo xuống dốc, sức lực của Dũng như đã dốc cạn hết. Nắm cơm đã cắt ra, nhưng Dũng chỉ hớp mấy ngụm nước, rồi dựa lưng vào thân cây, nghỉ lấy sức, chưa muốn ăn.

Cơmallet mỗi chưa dứt, nhưng hai con chó đang ngồi bên cạnh, mắt hau háu nhìn những miếng cơm. Dũng thương tình, vừa ăn vừa cho chúng cùng ăn. Đằng kia tên tù binh vẫn ngồi yên, chỉ có đôi cánh tay là cử động. Chắc là ngứa, Dũng nghĩ vậy. Tên tù binh nhìn Dũng, nuốt nước bọt khan. Dũng nhìn gã, ái ngại:

– Đợi một lát, khát lắm hả?

Dũng dựng khẩu súng lên thân cây, bảo hai con chó:

– Này, cô cậu giữ hộ tôi khẩu súng!

Cầm phần cơm, xách bị đông nước, Dũng đi tới chỗ tên tù binh. Con Sói Lửa nhìn theo Dũng, gừ gừ khe khẽ trong cuống họng. Nó nơm chậ định chạy theo chủ. Dũng quay lại, xoa đầu nó, bảo:

– Ngồi yên nào! Đừng lo cho tao!

Con Sói Lửa ngồi xuống, nhưng vẫn nhấp nhồm không yên. Tên tù binh nhìn Dũng và con Sói Lửa không chớp mắt, có vẻ ngạc nhiên lắm. Đến bên tên giặc, Dũng nhẹ giọng bảo:

– Nó lo cho chủ đấy mà! Nó sẵn sàng chết vì chủ đấy. Đặt bi đông nước xuống bên cạnh, Dũng bảo tên tù binh:

– Có nước đây. Nhưng để lấy cái khăn trong mồm ra cho đã.

Dũng không chú ý nhìn kỹ tên tù binh, đến trước mặt gã. Một tay đỡ lấy cằm tên tù binh, tay kia Dũng nắm lấy mỗi khăn, ra sức kéo.

Sao chặt thế? Há mồm ra...

Tù binh Nhân run lên bởi một ý nghĩ rồ dại, điên cuồng. Gã rập mạnh hai chân, kẹp lấy hai chân Dũng. Còn hai tay đã cứa đứt dây trói, xô mạnh vào ngực Dũng. Dũng bổ ngửa ra bãi cỏ, mắt hoa lên. Tên tù binh chồm dậy, ngồi lên người Dũng. Dũng chỉ kịp kêu một tiếng "S...ói Lửa", tên tù binh đã bịt lấy mồm, quát khê:

– Im, kéo chết!

Ngỡ là đã gần chiến khu, tên tù binh lấy chiếc khăn Dũng vừa lôi ra, nhét vào mồm Dũng. Gã nhanh chóng trói tay Dũng lại.

Dũng cựa quậy chống cự yếu ớt. Tên giặc nói:

– Tao không giết mày. Nằm đây rồi họ sẽ đến cứu. Nhưng Dũng đã không còn nghe thấy lời tên tù binh vừa nói. Nó đã ngất xỉu đi từ bao giờ.

Lại nói chuyện con Sói Lửa. Đang cùng con Khoang nhặt nốt những hạt cơm còn lại trên mo cau, thì nghe tiếng Dững gọi. Nó ngẩng lên ngơ ngác, chẳng thấy chủ nói gì nữa. Chợt thấy người lạ nọ đang chồm lên người chủ, nó gò mình lao tới.

Tên tù binh đang toan đứng lên thì, với lối tấn công dũng mãnh, con Sói Lửa đã tông mạnh vào ngực gã. Gã ngã nhào. Con Sói Lửa tấp vào chân gã. Nó vội nhà miếng cắn, chồm lên, bốn chân dang ra, kẹp chặt lấy người tên tù binh, còn cái miệng với những chiếc răng nanh nhọn hoắt chun lại, ghè vào cổ gã. Tên tù binh hồn vía lên mây, nằm im như chết. Còn con Sói Lửa, hề thấy tên giặc của quạ liên ghé sát mõm vào cổ gừ lên cảnh cáo.

Chẳng biết Dững đã ngất xỉu đi bao lâu, chỉ biết nó cảm thấy khối nặng trên người không còn nữa. Nó từ từ mở mắt, nhưng vẫn chưa nhớ ra câu chuyện cách đây vài phút đồng hồ. Đầu óc Dững vẫn mơ mơ màng màng. Nó lại nằm vật xuống ngất đi lần thứ hai.

Thấy Dững ngồi dậy, con Sói Lửa buông tên tù binh ra, đến bên chủ, nhưng Dững lại ngã vật xuống. Con Sói Lửa hốt hoảng chạy quanh chủ mấy vòng, ngửi hít khắp người chủ. Không nhận thấy mùi chết chóc trên người chủ, con Sói Lửa khẽ vẫy đuôi mừng rỡ. Nó chạy tới gốc cây, tìm bi đông nước tha lại đặt bên cạnh Dững. Chợt nhận ra trên tay Dững có một vòng dây trói, con Sói Lửa lo lắng. Nó dè dặt chồm lên, cắn lấy một đầu mối dây, ra sức kéo, nhưng không được. Nó lại ghé miệng cắn. Phải mất mấy phút nó mới cắn đứt sợi dây.

Trong lúc ấy, tên tù binh khe khẽ ngồi dậy. Nhân lúc con Sói Lửa mãi quẩn quýt bên chủ, tên tù binh vùng đứng dậy, đến bên

con Khoang để giật khẩu súng. Rừng rậm đầy hổ báo thể này phải có khẩu súng trong tay rồi mới đi đâu hãy đi. Tên tù binh nghĩ.

Tù binh Nhân đến bên chỗ Dững dựng khẩu súng. Nhưng chưa đến nơi thì con Khoang đã chồm lên như một con sư tử, sửa dữ dội.

Nghe tiếng con Khoang sửa giận dữ, kêu cứu, con Sói Lửa rời chủ, găm lên, lao tới.

Tên tù binh sợ hãi vừa đi giật lùi, vừa bắt chước Dững, âu yếm gọi:

– Sói Lửa, êu êu êu...

Tốt nhất đừng dây vào con sói trời đánh này. Tù binh Nhân tự nhủ. Nó mà gọi đàn thì lôi thôi to. Tù binh Nhân vẫn đi giật lùi.

Con Sói Lửa nguôi dần cơn giận, nghi ngờ nhìn tên tù binh một lúc rồi quay lại với con Khoang. Không để lỡ dịp may, tên giặc lần vào rừng biến mất.

Con Sói Lửa lúng túng mất một lúc, chợt nhớ ra cậu chủ giao cho nó trông chừng con người cao lớn nọ. Bây giờ người ấy đâu rồi? Cũng may trời phú cho loài thú này có cái mũi rất thính hơi, cho dù kẻ thù có bay lên trời hay chui xuống đất, chưa quá hai ngày thì chúng vẫn bám theo hơi tìm bằng được. Con Sói Lửa lại là đầu đàn nên nó còn giỏi giang hơn đồng loại của nó nhiều. Nó rà mũi sát đất, chỗ lúc nãy tên tù binh đi giật lùi, sửa ba tiếng như thể báo cho con Khoang biết "hắn đây rồi", rồi gò lưng, bật mạnh hai chân sau, lao đi, căn đúng con đường tù binh Nhân vừa tháo chạy. Vừa chạy nó vừa sửa giống ba.

Tên tù binh không dám chạy theo con đường mòn, sợ đụng đầu với du kích ông Nghĩa phái tới. Gã luồn rừng, cố chạy, nhưng cái chân bị con Sói Lửa cắn lúc nãy, giờ đã thấm đau, nên gã chưa chạy được bao xa. Gã mệt nhọc ngồi xuống bên một gốc cây nghỉ lấy sức. Bỗng gã giật thót nghe tiếng con Sói Lửa sủa mỗi lúc một gần. Gã đứng dậy toan chạy thì con Sói Lửa đã xuất hiện và vòng lên đón đầu. Trước mặt tên giặc có một cây búa to, gã nhảy phắt lên, bám được một cành. Chưa kịp đu nổi mình lên, thì con Sói Lửa đã nhảy dựng đứng, tấp vào bắt chân. Nhưng thật may phúc cho gã, con Sói Lửa tấp đúng vào ống quần kaki. Răng con Sói Lửa mắc kẹt vào các sợi vải, nó bị treo lủng lẳng. Còn tên tù binh thì không sao đu người lên được. Người và chó như một quả lắc treo trên cành cây. May thay cho gã, con Sói Lửa vùng vẫy quá mạnh, xé toạc ống quần kaki của gã, rơi phịch xuống đất.

Tù binh Nhân vội vã đu người lên cành búa, rồi cứ thế leo tót lên ngọn cây. Con Sói Lửa ngồi dưới gốc, tức giận, bắt lực nhìn lên, vừa sủa vừa tru gọi chủ.

Tù binh Nhân ngồi trên cây, hần học nhìn xuống con Sói Lửa. Một lần nữa, số phận hẩm hiu lại giáng xuống đầu gã.

Tôn Thất Nhân vắt óc nghĩ cách tẩu thoát. Chợt gã khẽ gạt đầu có chút hy vọng. Phải rồi, cởi áo ra, choàng lên ngọn cây lừa con sói như người ta vẫn đánh lừa voi đàn, rồi chuyển cành sang cây khác, thế là thoát. Tù binh Nhân tính toán. Ví thử gặp con đường thường hành quân qua trước đây thì hay. Từ con đường này lần về làng. Nếu làng đã giải phóng rồi thì ra đầu thú du kích. Còn như làng đang bị chiếm đóng, thì tìm tới vùng tự do,



rồi lần tìm tin tức vợ con. Tên giặc chợt nhớ vợ, nhớ con xồn xang. Ôi, nhà nó, suốt một đời nhọc nhằn, chân yếu tay mềm. Bây giờ nơi đất lạ, lam sơn, chướng khí có chịu nổi không? Hai con gái yêu, hai "công chúa" của ba. Giờ này má các con và các con ở nơi đâu?

Thời gian khắc nghiệt không cho phép tù binh Nhân nghĩ ngợi nhiều. Gã chỉ còn chờ con chó sói quay đi, sẽ nhanh chóng cởi áo khoác lên cành cây, chuyển sang cây khác là yên.

Bỗng tù binh Nhân trở lên hốt hoảng nghe tiếng con Khoang sủa mỗi lúc một gần, và tiếng Dững đuổi thú vắng tới. Thằng ấy đã tỉnh? Làm sao hắn cởi được dây trói? Hay là du kích đã đến.

Tù binh Nhân còn lúng túng, chưa biết tính sao, thì một tiếng quát làm gã giật thót:

– Tên giặc, xuống!

Một ông già miền núi quắc thước, đang hướng cánh nỏ đã lắp sẵn một mũi tên lên cành bứa...

## 6. **TIẾNG GÀM RÚ CỦA TỬ THẦN**

Dũng tỉnh lại lần thứ hai. Nó với bi đông nước lúc này con Sói Lửa tha đến, tu mây ngum. Nó cảm thấy tỉnh táo hẳn. Nó chợt hốt hoảng. Tên tù binh đâu? Dũng hiểu ra, tên khốn kiếp đã chống lại mình và bỏ trốn. Nhưng tại sao hẳn không giết mình, chỉ nhét giẻ vào mồm, trói lại rồi bỏ trốn? Hay là hẳn sợ con Sói Lửa? Không đúng! Hẳn làm vậy, vì nghĩ rằng chưa chắc đã trốn thoát. Hẳn là thế! Không, hẳn... Dũng mang máng nhớ lại lời gã tù binh: "Tao không."

Dũng đến chỗ gốc cây lúc này dụng khẩu súng. Khẩu súng vẫn còn. Thấy chủ, con Khoang mừng rỡ vẫy đuôi rối rít. Nhưng Dũng thì chẳng còn lòng dạ nào để âu yếm con chó tình nghĩa này nữa. Dũng đang băn khoăn không biết tìm tên tù binh hướng nào. Giá có con Sói Lửa ở đây thì hay. Bỗng Dũng nghe tiếng con Sói Lửa sữa, con Khoang nhìn Dũng, rồi quay ngoắt về hướng tiếng con Sói Lửa sữa vọng tới, lao đi. Vừa phóng như bay, nó vừa sữa nhịp ba. Đúng rồi! Dũng xách súng chạy theo con Khoang, tin chắc con Sói Lửa đang sữa tên tù binh. Vừa chạy, Dũng vừa cất tiếng đuổi thú.

Dũng đến chỗ con Sói Lửa và con Khoang đang sữa. Bỗng nó sừng sốt kêu lên:

– Bố! - Dừng xúc động suýt ném súng xuống ôm chầm lấy bố - Sao bố lại ở đây?

– Rồi bố sẽ kể!- Ông Giáp ra hiệu cho con trai dừng lại, chỉ lên cây búa, nói với tên giặc - Xuống ngay! Xem ta găm mũi tên vào nách áo mi đây!

Một phát nổ nổ căng. Một mũi tên găm vào ống tay áo tên giặc, phía gã đang nắm cành cây. Tên tù binh run lên như cây sậy. Gã khóc lóc van lạy:

– Cẩn rơm, cẩn cỏ lạy ông tha chết cho con. Con còn vợ và hai con thơ dại. Con đã không giết con trai ông. Con không dám xuống, sợ con chó sói ăn thịt con mất.

Cổ Dũng bỗng nhói lên, có lẽ vì ấn tượng chiếc khăn bị tù binh Nhân nhét vào miệng quá lâu. Nó nói với ông già:

– Lão ta đã xô con ngã, nhét giẻ vào mồm con, trói con lại. May mà có con Sói Lửa...

Dũng giương súng lên hăm dọa. Nhưng ông bố sợ con không kìm được cơn tức giận lấy cò thật. Gạt nhẹ mũi súng của con trai, ông nhẹ nhàng bảo:

– Khoan con! Giết một kẻ tội lỗi thì dễ, nhưng cứu vớt họ thành một con người thì khó. Hãy đưa gã về chiến khu.

Những lời ông Giáp nói, tù binh Nhân nghe hết. Nhưng đáng lẽ phải ngoan ngoãn tụt xuống nhận hết mọi tội lỗi thì trái lại gã với tay nắm lấy một cành cây cao hơn, định đu lên. Ngay tức khắc, một phát nổ nữa lại nổ, lần này mũi tên găm vào cành cây, sát ngay bàn tay tù binh Nhân đang nắm. Ông Giáp nói:

– Đừng ngoan cố. Bắt anh xuống không khó đâu. Những mũi tên này sẽ găm vào bàn tay anh, và tự anh sẽ lộn cổ xuống. Nhưng ta không muốn xử ác như thế.- Ông Giáp gọi hai con chó: - Khoang, Sói Lửa, - lại đây, êu, êu, êu... Con Khoang và con Sói Lửa được chủ gọi, chạy tới, mừng rối rít. Ông già lại nói với tên giặc:

– Nào xuống đi, hãy nghe ta. Về chiến khu anh sẽ được hưởng lương khoan hồng của Cụ Hồ!

– Dạ, con xin xuống!

Bây giờ tên tù binh mới chịu tụt xuống khỏi cây búa. Ông già bảo tên giặc:

– Quay mặt đi, đưa tay ra sau lưng.

Tù binh Nhân lại khóc lóc:

– Lạy ông đừng giết con. Thề có trời đất chứng giám, con muốn trốn theo du kích, nhưng bị du kích bắt oan...

Ông già xẵng giọng:

– Đừng lừa ta. Nếu muốn trốn thì anh đã tìm gặp người làng.

Tên tù binh cố biện bạch:

– Cẩn rơm, cẩn cỏ, lạy ông hiểu cho con. Con mới chuyển tới chưa kịp bắt mối. Con chỉ mới biết được đây là nơi vợ và hai con gái con tản cư năm trước. Gia đình con nặng nợ với làng này lắm. Con không dám liều lĩnh. sợ bị lộ...

Ông già hơi có chút nghi hoặc, nhưng vẫn làm lơ, nói:

– Sắp xếp cũng khá đầy. Thế...? Nhưng thôi. Bây giờ không phải lúc kể lể. Ta không hại anh đâu. Nếu thật lòng anh muốn rời bỏ hàng ngũ giặc, thì về chiến khu sẽ có lợi cho anh. Ta không còn cách nào khác nữa...

Trong lúc ông bố cố nén lòng trối tay tên tù binh, thì Dũng bỗng thấy xao xuyến bởi những lời chấp vá của tên tù binh vừa rồi. Nó muốn được nghe tên tù binh kể nữa về hai cô con gái của gã. Nhưng rồi Dũng lại thấy cách xử sự của bố là hoàn toàn đúng đắn. Nghe gã kể nữa chẳng để làm gì, và chắc gì đó đã là sự thật.

Hai bố con Dũng dẫn tên giặc ra đường mòn. Trên đường đi Dũng đã kể cho bố nghe những chuyện xảy ra dọc đường.

Đi phía trước, tên tù binh Nhân nghe lọt chuyện, thanh minh:

– Có trời đất quý thần soi xét, con không có ý giết, con còn để đức cho con cái...

– Thôi anh im đi! Ta mong trời Phật chứng giám cho anh.

Tên tù binh thở ra náo nuột. Còn hai bố con Dũng lại tiếp tục câu chuyện của họ. Ông Giáp kể cho con trai nghe việc ông có mặt bất ngờ ở vùng rừng này...

Gần trưa có người báo cho ông Giáp biết, ông Nghĩa bị rắn cắn trên đường đưa tên tù binh lên chiến khu. Ông được biết thêm con trai mình phải thay ông Nghĩa. Du kích có cử người để cùng Dũng đưa tên giặc lên chiến khu. Nhưng cũng chính lúc ấy, bọn địch ở đồn Xoài mở cuộc hành quân càn quét, vì thế du kích phải thay đổi kế hoạch: vừa chống càn vừa chuẩn bị tấn công đồn Xoài theo lệnh của Huyện đội. Tính mạng ông Nghĩa đang

nguy kịch. Ông già vội xách nó, đeo ông tên, cầm móc sắc vào rừng tìm cây thuốc. Ông sục tìm rất lâu mới kiếm được một nắm lá thuốc nọc rắn. Lúc tìm cây thuốc ông có nghe tiếng hổ gầm và tiếng sói hú. Chuyện hổ báo và chó sói chạm trán nhau, gầm rú là thường, ông già nghĩ vậy.

Kiểm được thuốc, đang sửa soạn ra về thì ông nghe tiếng con Sói Lửa và con Khoang sủa như đóng đánh một chỗ. Quái lạ, có chuyện gì thế nhỉ? Sao bảo con Khoang đã bị sói đàn tha mất? Và, cả ngày qua con Sói Lửa vẫn đưa đường cho thằng Dũng cơ mà? Hay là hôm nay nó cũng theo thằng Dũng? Có chuyện gì xảy ra với thằng Dũng chẳng? Hay là tên giặc.... Nghĩ vậy, ông già xách nỏ, xé rừng đến chỗ hai con chó đang sủa. Và mọi chuyện xảy ra bên gốc bứa như Dũng đã biết

Ra đến đường mòn, ông Giáp xem lại dây trói cẩn thận. rồi căn dặn con trai:

– Đường về chiến khu không còn xa nữa, nhưng con không được lơ là. Cố gắng kìm chế, đừng hành hạ anh ta con nhé! - Ông già nói với tên tù binh: - Còn anh, mọi chuyện lành hay dữ tùy thuộc vào thái độ của anh đấy.

Nhớ lấy kẻ hối không kịp. Lòng nhân ái của con người cũng chỉ có hạn độ thôi.

Ông Giáp ôm lấy Dũng, đặt một cái hôn lên trán con trai. Rồi vỗ về hai con chó. Ông già nói:

– Nhớ săn sóc thằng bé, cô cậu nhé!

– Bố ơi, giờ này chúng nó phục kích đấy bố ạ!- Dũng rơm rớm nước mắt, suýt khóc - Cẩn thận đấy bố ạ!

Ông già cười:

– Đừng lo cho bố! Rừng này bố là chủ cơ mà!

Dũng nhìn theo bố cho đến khi bóng ông già khuất vào con đường ngoặt. Phía trước hai con chó vẫn bám sát tên tù binh.

Tên tù binh lầm lỳ cất bước. Hình ảnh bố con Dũng quẩn luyến nhau khiến gã nhớ tới hai con, nhớ tới làng xóm. Rồi gã hồi nhớ lại những ngày làm lính. Bình sinh gã chưa làm điều ác. Tuy là Tôn Thất, nhưng gã chỉ thuộc lớp trí thức nhỏ, nghèo. Có thể trong dòng họ vua chúa còn mấy ai biết đến gã nữa. Gã chỉ muốn sống cuộc sống lương thiện bên vợ con và làng xóm. Ai đã đẩy gã vào con đường làm lính? Chinh chiến phận trai không cầm súng cho bên này thì cũng buộc phải cầm súng cho bên kia đã đành. Còn gã thì đã già rồi, đầu đã hai thứ tóc, sao vẫn chưa thoát khỏi vòng oan nghiệt này? Gã nghĩ quần, có súng trong tay, ra trận bên này bắn bên kia, ai bắn trước thì được, đâu còn thì giờ, đâu còn tâm can để nghĩ đến nhân nghĩa? Cũng may lạy trời, thể trước thần linh, ma quỷ, gã chưa giết người, chưa đốt nhà. Nói cho đúng, gã chưa có hoàn cảnh, chưa có dịp, chưa đến lúc bức bách phải làm việc ấy. Phải tìm cách thoát nhanh ra khỏi cái nơi luôn đẩy người ta giết hại lẫn nhau này! Và thần linh đã phù hộ gã. Gã không bị du kích giết chết. Nhưng lần này thì khó lòng thoát khỏi bị trừng trị. Chỉ cần thằng bé ấy kể lại đúng sự thật như gã đã làm và nó hiểu, không thêm thắt, gã cũng đã đủ chết rồi. Huống chi thêm dặt thêm không hại gì cho chính mình, mà lại tô điểm được cho công trạng vốn là tính xấu của con người thì thằng nhóc ấy tiếc gì không làm? Vậy thì cái chết cầm chắc trong tay. Càng nghĩ tù binh Nhân càng lo sợ. Với việc làm

của gã, giới hạn giữa thật và giả, ngay và gian quá mỏng manh may ra chỉ có quỷ thần mới biết.

Đi phía sau, đã nguôi cơn giận, nhìn dáng hình tiêu tụy của gã tù binh già với mái tóc đã điểm nhiều sợi bạc, bỗng Dũng cảm thấy thương hại. Từ sáng đến giờ gã chưa có lấy một hạt cơm, ngụm nước vào bụng, làm gì chẳng mệt! Sực nhớ đến mấy miếng đường móng ngựa mẹ gói cho lúc sáng, lại nghe có tiếng nước suối chảy róc rách cạnh đường, Dũng nói với tên giặc:

– Này tù binh, rẽ về phía suối kia nghỉ một lát đã.

Tù binh Nhân ngoan ngoãn "vâng" một tiếng. Gã chệnh choạng lần theo bờ suối như một tên say rượu. Đúng là sức lực của gã đã cạn, hình hài tiêu tụy trông thấy. Dũng rất muốn giúp dìu gã xuống suối, nhưng bài học lúc nãy chưa quên ngăn nó lại. Khó nhọc lắm tên tù binh mới tới được bờ suối. Dũng chỉ một tảng đá bên mép nước bảo gã ngồi xuống, rồi mọi trong bọc ra mấy miếng bánh đường móng ngựa đưa cho tên tù binh:

– Này, ăn đi cho đỡ mệt. Lúc trưa giá anh đừng giở trò độc ác ra, chả phải đã có cơm, có nước rồi không?

Nhìn thấy mấy miếng đường móng ngựa, mắt tù binh Nhân sáng lên, vừa vui mừng, vừa có chút xấu hổ. Nhưng rồi vẻ thất vọng hiện ngay trên mặt gã. Dũng chợt hiểu, tay gã bị trói chặt ra sau lưng, không thể nào cầm miếng đường đưa lên miệng được, mà nhờ Dũng thì không dám.

Dũng không chút do dự, đến trước mặt gã nói:

– Chịu khó một chút, đừng ngại, tôi đút cho anh ăn nhé! Ăn mà lấy sức.



Dũng đưa từng miếng đường vào mồm tên tù binh. Tù binh Nhân nhai đường rau rầu, ngấu nghiến. Chờ tù binh Nhân ăn xong mấy miếng đường, Dũng lại ngắt lá rừng làm thành gàu, múc nước suối cho gã uống. Ăn đường, uống nước xong, nom tên tù binh tỉnh táo hẳn. Gã nghiêng cổ, chùi mồm vào vai áo. Còn Dũng thì bây giờ mới cảnh giác lùi ra xa, nhưng không hướng nòng súng đã nạp đạn vào gã, mà lơ đãng ngồi lắng nghe tiếng chim rừng hót trên những tán cây dọc hai bên ven suối.

Tù binh Nhân nhìn Dũng rất chăm chú với ánh mắt hồi hận, gã hỏi:

– Tội tôi cũng đáng chết lắm. Sao ông già và anh không giết tôi?

Dũng không trả lời câu hỏi của gã, mà hỏi lại:

– Tôi không nó bỏ mặc anh làm mồi cho hổ, tôi mang cơm nước lại cho anh, lấy khăn ra cho anh, sao anh định hại tôi?

Tù binh Nhân suy nghĩ một lát rồi nói:

– Nói ra thì anh không tin. Thề có trời, chưa bao giờ tôi có ý định hại anh. Tôi chỉ... mà thôi. Có lẽ tôi sợ, tôi muốn trốn thoát, để thấy lại các con tôi...

Một lần nữa lời người tù binh già lại gợi Dũng nhớ tới những kỷ niệm về người bạn gái tản cư hồi nào. Nó đang tìm cách nhân không khí thuận tiện này lần hỏi những điều trắc ẩn mà tù binh Nhân chưa nói ra. Nhưng Dũng chưa kịp thực hiện ý định của mình, thì bỗng con Sói Lửa ngồi xổm xuống, hướng mõm lên trời, rú dài, tiếng rú nghe như tiếng gào của tử thần. Cùng lúc khắp cánh rừng sói đàn rú lên điên loạn. Dũng chưa kịp hiểu ra

điều gì thì tiếng máy bay oanh tạc đã gầm vang trên nền trời. Chỉ nháy mắt, bốn chiếc máy bay cánh quạt B26 đã thi nhau nhào lộn, trút hàng loạt bom xuống khu Huyện đội.

Thì ra con Sói Lửa thính tai, đã nhận ra tiếng gầm của thần chết có cánh từ xa, cất tiếng rú báo cho đàn biết. Sói đàn nhận ra tín hiệu báo nguy hiểm của đầu lĩnh, đã nhất loạt rú đáp lại, rồi cúp đuôi, cụp tai, chạy biến vào rừng xa.

Dũng xách súng đứng lên, nói nhanh với tù binh Nhân: - Cố đứng lên! Phải về chiến khu ngay, càng nhanh càng tốt.

Những cột khói ở khu Huyện đội bốc lên như thiêu đốt lòng Dũng. Biết Dũng đang sốt ruột, tên tù binh ngoan ngoãn bước nhanh.

Dũng dẫn tù binh Nhân về đến doanh trại thì trên các khu nhà lá lửa đã tắt. Khu Huyện đội chỉ còn lại những cột gỗ cháy đen. Xung quanh tĩnh mịch, không một bóng người. Các chú, các anh ấy đâu cả rồi? Chả lẽ... Chả lẽ họ đi cả rồi sao? Chả lẽ người ta nỡ bỏ nó một mình? Dũng tủi thân ứa nước mắt.

Dũng nghi nghi hoặc hoặc tìm quanh mà chẳng biết tìm gì. Bỗng con Sói Lửa xộc đến chỗ cây sồi rậm lá, xa lán. Ở đấy có một cái hầm trú ẩn cá nhân<sup>[3]</sup>. Con sói sành hơi này ngửi hít gì đó một lúc, rồi lùi lại, ngồi lên hai chân sau, tru một tiếng thê thảm.

Dũng quên cả tên tù binh già đang mệt mỏi và hoảng loạn ngồi dựa lưng bên gốc cây, chạy vội tới chỗ con Sói Lửa. Còn cách hầm trú ẩn vài bước, nó sững lại, mắt hoa lên, đứng như chết lặng. Ai thế này? Trước mặt Dũng, con Sói Lửa đang ngồi bên

một thầy người; đôi tai con sói cụp xuống vẻ ảo não. Dũng sức  
tĩnh, bước tới. Nó bàng hoàng nhận ra xác chết là người mà cả  
nó và con Sói Lửa đều thân thiết: Anh Bình. Thế đấy, một con  
chó sói mà giữa khối đạn khét lẹt vẫn nhận ra hơi người quen!  
Không phải bỗng dưng nó đang xót xa, rên rỉ thế kia.

## **7. NHỚ VỀ MỘT NGƯỜI THÂN**

Lại kể về mối quan hệ giữa người tử nạn với Dũng và con Sói Lửa. Dũng quen biết Bình - người vừa hy sinh - đã lâu. Còn anh trở thành ân nhân của con Sói Lửa chỉ mới mấy tháng gần đây. Chuyện đó sẽ kể sau. Bây giờ xin tạm dừng lại trên khu trại của Huyện đội vừa bị bom, nghe chuyện hai người bạn Bình và Dũng.

Thời gian đầu, khi cơ quan Huyện đội mới dời về đây. đối với hai anh lính trẻ này thật đáng nhớ. Ở đây trên đất rừng thì lắm muông thú, còn dưới khe suối thì nhiều tôm cá. Bình và Dũng trước đây đã thân nhau, này lại càng thân hơn. Bởi vì tuổi đời họ xấp xỉ nhau - Bình mười bảy, mười tám, Dũng mười bốn, mười lăm - tính tình rất hợp nhau, cả hai đều rất thích giăng bẫy chim thú và đánh bắt tôm cá, thích đọc sách và ngâm thơ...

Những ngày rồi rã, Bình và Dũng thường rủ nhau ra rừng rạch lối bẫy cheo cheo, hoặc rẫy cỏ trên các bãi trống cho sạch, đào hố gài bẫy, bẫy gà rừng, đa đa... Mùa thu và mùa đông, mùa mà những loài thú móng guốc lần xuống thấp để tránh gió bão, mưa rét và kiếm cái ăn, Dũng và Bình rủ nhau tìm các đường mòn dẫn đến những cây sung, cây vả, cây khế, cây trám... đặt bẫy, bẫy lợn lòi, nai, hoẵng... Cũng có lúc họ lặn lội dưới suối

đánh bắt tôm cá, hoặc ngược mãi lên đầu nguồn suối câu cá ban đêm. Chuyện tình cờ Bình "quen biết" con Sói Lửa bắt đầu từ một chuyến câu cá đêm.

Hôm ấy Dũng và Bình mỗi người một bộ cần câu, ống mỗi, giỏ đựng cả quàng ngang lưng, ngược dòng suối xa cơ quan chừng một ngày rừng để câu đêm. Họ trù tính, từ đầu suối câu dần xuống gần đến nơi cơ quan đóng quân thì vừa đầy giỏ cá và trời cũng vừa sáng. Thế nhưng hôm sau, xế chiều họ mới về tới cơ quan. Chuyện là thế này.

Dũng có kinh nghiệm câu cá suối ban đêm là phải sau cơn mưa chiều và vào đêm tối trời cá mới cắn.

Hôm ấy có cơn giông to. Dũng và Bình ra đi từ sáng sớm. Gần đến chỗ câu thì trời đổ một trận mưa rào, lòng suối bị lũ quét sạch như bào. Cơn mưa dứt, trời ráo hoảnh đêm đen như nhọ cháo. Thật là một tối câu cá suối lý tưởng. Ban đầu Dũng và Bình cùng câu một chỗ. Họ giao hẹn khi đứng tách nhau ra, cần gì chỉ được đập cần câu xuống nước ra hiệu.

Đi trong rừng bao giờ Bình cũng nhường Dũng đi trước, vì anh lớn tuổi hơn. Hôm nay cũng vậy, Dũng đứng câu phía trước. Có lẽ đã quá nửa đêm, giỏ cá đã trĩu trên - vai. Dũng đập cần câu xuống nước khe khẽ báo hiệu dời chỗ. Một tay chống cần câu xuống nước để không bị rời xa bờ suối, tay kia đưa ra phía trước sờ soạng, tìm chỗ vịn. Đi mò mẫm mãi mà chưa tìm được chỗ câu vừa ý.

Vẫn men đứng bờ suối, đi xuôi xuống. Bỗng Dũng dụng phải một cánh tay đầy lông lá... Dũng giật thót, ớn lạnh tận sống lưng, miệng cứng lại, không kêu được tiếng nào. Nó ngã vật

sang một thân cây. Cùng lúc có tiếng vùng vẫy dưới suối liền với tiếng hổ gầm. Rồi tiếng hổ gầm kéo dài mãi ngược lên mái rừng. Thì ra Dũng dụng phải tay hổ. Những đêm tối trời sau cơn mưa, hổ cũng hay lần dọc bờ suối vồ cá. Mắt hổ như mắt mèo nhìn dán xuống nước, sẵn sàng xòe tay vồ khi thấy cá quẫy, tay kia hổ giơ ra phía trước quờ quạng vạch lối, vừa tìm cái vịn khi gặp chỗ đất dốc. Dũng dụng phải tay con hổ vừa rồi là vì thế. Hổ vốn có tính hay giật mình nên đã ngã vật xuống suối. Loay hoay một lúc nó mới nhẩy lên bờ được và chạy dài.

Bình vội lao đến chỗ Dũng, kéo Dũng nhanh chóng rời xa chỗ dụng đầu với hổ. Mò mẫm tìm được một cây to, Bình đẩy Dũng lên trước. Treo hai giỏ cá lên cành cao, anh cũng nhanh chóng leo lên cây.

Hai anh em leo tít lên ngọn cây. Dũng thì thào:

– Nó làm em giật thót. Thế nào nó cũng quay lại tìm hồn. Hổ thường là thế, người ta bảo hổ giật mình bỏ chạy, sau đó quay lại tìm hồn.

Bình trêu bạn:

– Thế cậu không dám xuống tìm hồn à? Không phải nó quay lại tìm hồn đâu cậu tú dởm ạ. Nó quay lại tìm mồi đấy.

Hai anh em đang trò chuyện thì từ trên dốc cao, con hổ lúc nãy lại cất tiếng gầm vang, rồi chạy đổ xuôi xuống suối. Đến chỗ nó bị giật mình, vừa gầm rú, nó vừa sục sạo bởi tìm. Cuối cùng nó lao đến gốc cây hai anh em Bình đang ngồi trên ngọn.

Con hổ chạy quanh gốc cây, dựng đứng lên, hai chân trước ôm lấy thân cây định trèo. Cũng may trời không ban cho hổ tài

leo trèo. Nó tức giận, nghiêng mồm tát mạnh vào thân cây, tước ra từng mảnh vỏ và thớ gỗ. Cứ thế nó gặm rống cho đến gần sáng, rồi giếm chỗ nằm xuống gốc cây, mắt hau háu, thèm thuồng nhìn lên hai con mồi ngon trên ngọn.

Lúc đầu Dũng hơi sợ hãi, sau hiểu ra, ở trên cây hổ chẳng làm gì được. Chợt nhớ tới con Sói Lửa. Dũng cất tiếng gọi cầu may:

– Sói Lửa, êu, êu, êu... huây.. huây..

Con hổ vẫn nằm dưới gốc cây giương mắt nhìn lên, không còn ánh giận dữ nữa mà có vẻ hiền lành bình thản. Dũng nói:

– Nếu nó cứ ra gan nằm mãi dưới gốc cây thì sao hả anh Bình?

– Thì mình cũng ra gan, ngồi mãi trên ngọn cây! Xem thử ai gan hơn ai, hổ hay chúng ta nào?

Bỗng có tiếng sói hú vang trên đỉnh dốc. Dũng hướng tai nghe ngóng, rồi nói:

– Nghe như tiếng con Sói Lửa của em!

– Con Sói Lửa nào?

– Con chó sói nhà em nuôi, em đã kể với anh ấy. Con Sói Lửa cứu Hương Giang bạn em khỏi chết đuối ấy.

Bình cười, chỉ Dũng hỏi:

– Con sói này ấy à?

Dũng nghiêm trang:

– Không có nó sửa lên, rồi bơi ra chỗ Hương Giang bị chìm làm sao em biết được có người chết đuối mà cứu?

Tiếng con Sói Lửa lại cất lên lần thứ hai. Tiếp theo là tiếng sói đàn sủa râm ran. Dũng hào hứng khoe:

– Em biết mà, nếu nó ở vùng này, nghe tiếng em là nó đến ngay!

– Bốc vừa thôi thôi ạ! Sói rừng đấy. Không khéo hết nạn hổ lại đến nạn sói đấy chú em ạ!

Tiếng con Sói Lửa và sói đàn rú râm ran, cắt đứt câu chuyện của hai anh em. Chốc lát đàn sói ngót chục con, dẫn đầu là con Sói Lửa đã xuất hiện. Đàn sói mới dũng mãnh làm sao! Chúng nghe hết răng nanh ra, đối đầu với con hổ dữ. Con hổ uể oải đứng dậy, đi giật lùi mấy bước như tuồng cảnh giác: "Chúng mày tưởng tao sợ à? Cứ mà lao vào xem, tao cắn đứt cổ". Rồi rất nhanh, con hổ dữ vật mình, lao ngược lên mái rừng.

Dũng thở phào, nhưng chưa kịp gọi con Sói Lửa thì nó đã dẫn cả đàn đuổi theo chúa sơn lâm. Cả khu rừng bỗng vang lên tiếng hổ gầm, tiếng sói rú.

Bình và Dũng yên ổn trở về cơ quan với hai giỏ cá đầy. Họ kể lại chuyện con Sói Lửa nhận ra tiếng chủ kêu cứu, đã dẫn cả đàn tới đương đầu với con thú dữ cho mọi người nghe, nhưng chẳng ai tin. Ngay tối hôm ấy, vừa cơm nước xong, cả cơ quan bỗng sồn tóc gáy vì một tiếng sói gầm đột ngột giữa sân và bóng một con thú dũng mãnh, - đứng cật mồm nhìn thốc vào lán. Sau giây phút giật mình, nhiều người vớ lấy súng. Dũng vừa kịp kêu: "Đừng bắn. Con Sói Lửa..." thì con thú đã quay phắt, biến vào đêm đen. Thế là nó đã làm theo đúng ý muốn của nó: báo cho chủ biết hiện nó có mặt ở vùng rừng này. Nó không thể giáp mặt



với những người nó chưa từng quen biết. Hơn nữa suốt chục năm gần gũi với con người, nó nhận ra rằng, sống với họ lành ít dữ nhiều, mấy ai hiểu được nó như ông bà chủ, như cậu chủ.

Từ hôm ấy, con Sói Lửa sống quanh quẩn trong vùng rừng Huyện đội đóng quân. Những lúc gặp người, nó cùng đàn lấp ló trong các tán lá rậm, từ xa theo dõi hành tung của họ. Có lúc từ trong cây rậm, con Sói Lửa nhìn Dũng trù mẩn, nhưng không dám đến gần, vì bao giờ cũng có người đi kèm với Dũng. Đặc biệt nó thường gặp một người đàn ông lạ, mà theo nó, đàn ông lạ thì thật dễ sợ. Nhưng nó không thể xa rời Dũng. Cũng vì thế mà nó gặp tai nạn.

Đạo ấy thời tiết đã vào cuối xuân, nhưng vẫn trong mùa bẫy thú. Dũng và Bình đặt nhiều bẫy, bẫy thú. Trước đây đôi khi những con thú mắc bẫy thường bị hổ hoặc báo ăn mất. Thế nhưng kỳ lạ thay, những ngày gần đây những con mồi mắc bẫy không còn bị thú dữ chén thịt nữa, trái lại những con khỏe còn bị cắn chết, để lại nguyên vẹn trên bẫy. Sự việc lặp đi lặp lại khiến Dũng nghĩ đến con Sói Lửa.

Một hôm Dũng bận, chỉ một mình Bình đi dò bẫy. Trưa đến cả cơ quan hết sức ngạc nhiên thấy anh bế về một con sói to, còn sống, nhưng nom nó đã yếu lắm. Có người nhìn con sói với vẻ thèm thuồng, nói:

– Hay quá! Riêng mẽ đi! Được một bữa cải thiện cho cơ quan đấy.

Bình nổi cáu nói:

– Với anh thì gì cũng cải thiện được. Con này là con Sói Lửa của thằng Dũng đấy. Nó đã cứu chúng tôi thoát nạn hổ dữ, đừng có mà đụng đến nó.

Vừa lúc Dũng về, thấy con Sói Lửa, chạy bổ đến, về lấy, vui mừng reo lên:

– Ôi Sói Lửa, nhớ mình quá. - Quay nhìn Bình, Dũng hỏi - Sao thế này, anh gặp nó ở đâu?

Bình giao con Sói Lửa cho Dũng, bảo:

– Sẽ kể sau - Rồi nói với mọi người - Nào, ai muốn cải thiện thì đi theo tôi, không con lợn rừng về. Con Sói Lửa đã cắn chết con lợn rừng mắc bẫy.

Thì ra là thế này. Vẫn như mọi lần, con Sói Lửa thận trọng theo đường mòn, thăm từng chiếc bẫy. Đến đây nó gặp một con lợn rừng to một chân trước đã vướng vào dây bẫy, đang vật lộn. Dây bẫy sắp đứt thì con Sói Lửa kịp lao tới. Hai con thú dữ quần thảo một lúc. Con Sói Lửa cắn được cổ họng con lợn rừng. Nó siết chặt hai hàm sói, làm đứt mạch máu cổ của con lợn rừng. Nhưng con lợn rừng còn cả sức, vừa hất mồm, vừa đẩy con Sói Lửa đi giật lùi. Chân sau con Sói Lửa vô tình sa vào chiếc bẫy bên cạnh, bị xách ngược lên, nhưng mồm vẫn cắn chặt lấy cuống họng con lợn rừng. Khi con lợn rừng tắt thở, con Sói Lửa mới nhả đối thủ, gắng vật lộn để giàng ra khỏi cái bẫy. Nhưng do vật nhau với con lợn rừng đã kiệt sức, nó đành chịu treo ngược chờ chết...

Thấy Bình, con Sói Lửa không tỏ ra hốt hoảng, nó khẽ vẩy đuôi, mắt ươn ướt nhìn anh cầu cứu, Bình đoán hẳn đây là con

Sói Lửa của Dũng. Anh âu yếm gọi tên nó. Con Sói Lửa tỏ ra rất mừng rỡ. Nó để yên cho Bình cởi dây bẫy, rồi dè dặt liếm liếm vào tay anh.

Bình và Dũng thay nhau chăm sóc con Sói Lửa. Một tuần lễ sau thì nó bình phục. Ai cũng tưởng con Sói Lửa sẽ ở lại. Nhưng không, một hôm nghe tiếng sói đàn tru ngoài rừng, nó chạy ra sân, cất mồm hú đáp lại. Rồi nó quay mặt vào nhà nhìn Dũng.

Dũng nói với Bình:

– Nó đi đấy!

Dứt lời Dũng chạy ra sân, ôm lấy đầu con Sói Lửa vuốt ve:

– Thôi đi đi, chúng nó đang gọi.

Con Sói Lửa ngửi hít lên tay, lên ngực Dũng, rồi thình lình vùng ra, lao nhanh vào rừng rậm. Từ hôm ấy nó dẫn đàn đi khỏi vùng Huyện đội đóng quân, cho đến hôm nay nó mới gặp lại Bình thì anh đã hy sinh.

Giờ đây con Sói Lửa đang ngồi bên xác Bình, rên rỉ như thể than khóc, vì xót thương người con trai hiền lành đã lâm nạn, mùi chết chóc đã bao trùm khắp người anh...

## 8. **LẦN THEO DẤU VẾT**

Vừa đau đớn xót xa, vừa hoang mang lo sợ, Dũng gục đầu bên xác Bình một lúc lâu, quên mất cả tên tù binh đang ngồi với con Khoang bên gốc cây. Ngẩng lên, lấy vạt áo lau nước mắt, Dũng chợt nhớ tới tên tù binh. Nó hốt hoảng quay nhìn. Tù binh Nhân vẫn ngoan ngoãn ngồi kia, đầu dựa vào thân. cây sau lưng, vẻ mặt căng thẳng. Gã tù binh già đang lo cho số phận của mình. Những tổn thất này nhất định họ sẽ đổ lên đầu mình đây. Gã nghĩ vậy.

Trong cảnh ngộ éo le này, một mình Dũng đành xoay xở lấy mọi việc. Nó nói với tù binh Nhân:

– Ngồi yên đây, mọi chuyện sẽ tính. - Nó gọi con Sói Lửa đến, căn dặn - Sói Lửa, trông chừng người này.

Con Sói Lửa ngược nhìn chủ rồi nhìn tên tù binh.

Dũng đến chỗ Bình, đưa anh đặt nằm xuống đáy cái hầm trú ẩn hình chữ nhật như một cái huyệt, rồi đắp mộ cho anh. Công việc nặng nhọc tưởng quá sức này cuối cùng cũng xong.

Bây giờ thì làm gì đây? Thả tên tù binh ra để gã muốn đi đâu thì đi, còn mình thì tạm về làng, hay cứ dẫn theo cả gã đi tìm đơn vị. Tìm Huyện đội ở đâu? Người Huyện đội cứ ở lại đón thì

đã hy sinh rồi. Hắn tình hình rất khẩn cấp, có thể sau trận oanh tạc giặc sẽ cần đây. Không dừng sao Huyện đội lại chuyển đi nơi khác đột ngột như vậy.

Con Sói Lửa lại cất tiếng rú thê thảm. Chợt một hy vọng lóe lên trong đầu Dũng. Phải rồi, nhờ con Sói Lửa bám hơi họ mà theo. Họ có chuyển đi đâu thì cũng chỉ trưa hôm qua là cùng. Vậy thì con Sói Lửa thừa sức nhận ra hơi của họ. Cái chính là phải tìm được vật gì đó mà những người ra đi còn để sót lại. Dũng tìm khắp khu trại, nhưng chẳng kiếm được vật gì, thậm chí đến một mảnh giẻ rách lau súng cũng chẳng còn. Dũng chợt nhớ tới bụi chuối lùn Bình mang từ dưới xuôi lên, trồng mới vài tháng nay, được chị cấp dưỡng chăm bón cẩn thận. Thường ngày chị hay đổ rác vào gốc chuối, hẳn ở đấy có những thứ đồ dùng hư hỏng vứt lại. Dũng đến bên gốc chuối. Chả phải tìm kiếm lâu la gì. Đây rồi! Đôi giày hả mồm của Huyện đội trưởng Tôn Thất Vân, mà mỗi lần đóng bộ ông phải lấy dây buộc lại, bây giờ bị ném ra gốc chuối. Và, thật may mắn làm sao, một con dao ngang sắc, hẳn chị cấp dưỡng trong lúc vội vã đã bỏ quên.

Dũng xách một chiếc giày, cầm con dao đến chỗ gã tù binh và hai con chó. Tên tù binh buồn rầu hỏi:

– Người anh vừa chôn cất là ai thế? Cho tôi có lời chia buồn.

Dũng chưa xót, nói:

– Đừng gọi tôi là anh, cứ gọi là chú hoặc là cậu thôi. Tôi ít tuổi hơn anh nhiều. Bố tôi thường dặn: "Dư thập tuế vi phụ, trưởng nhất tuế vi huynh - hơn mười tuổi thì làm cha, hơn một tuổi thì làm anh", lẽ thường thì thế. Người vừa ngã xuống ấy là một

chiến sĩ, Huyện đội cử ở lại đón tôi, đã bị máy bay các anh sát hại.

– Không - Tù binh Nhân cải - đây là máy bay của Tây. Chú hiểu cho, tôi là một thằng lính bắt buộc phải cầm súng, một tên tay sai đánh thuê. Thế có quỷ thần, tôi bỏ trốn, nhưng không may bị du kích bắt...

– Người ta không bắt anh đối xử tệ với tôi lúc ấy. Mà tôi thì không oán thù gì với anh cả, lại đối xử tốt với anh. Nhưng thôi tranh cãi mà làm gì, bây giờ phải tìm đến chỗ họ đã.

– Anh, à chú, bảo tìm đến đâu ạ?

– Đến nơi ở mới của Huyện đội.

– Chú cũng biết đường à? - Nhân đột ngột nói - Tôi có người em họ làm ở đây...

– Không lo, đã có con chó sói dẫn đường. Người em họ của anh tên là gì?

– Thực ra là anh em con chú con bác, tên là Vân. Tôn Thất Vân. Nhưng mà cảnh ngộ này của tôi chắc gì người ta đã nhận anh em. Tôi e không theo được, tôi thấy như sắp chết đến nơi rồi.

Sao, chú Tôn Thất Vân ấy à? - Dũng suýt reo lên, nhưng rồi kìm lại được. Nó an ủi tù binh Nhân. - Vậy thì phúc cho anh đấy. Anh không chết đâu mà lo. - Sau những câu nói vội vã, Dũng chợt thấy hối hận vì đã trót để lộ bí mật của đơn vị.

– Chú còn đường không?

– Hết sạch rồi!

– Tôi vừa mệt vừa đói. Chỗ con Sói Lửa cần đau nhức nhối.

– Tại anh cả. Đừng oán nó. Rồi sẽ kiếm cái ăn sau. Bây giờ phải bám theo họ đã kéo nhặt mất hơi.

Dũng gọi con Sói Lửa tới, dí mõm nó vào chiếc giày của ông Huyện đội trưởng, cùng con dao ngang, rồi bảo:

– Sói Lửa, hơi của họ đây, dẫn tao đến chỗ họ - Dũng lại chỉ gã tù binh và bảo con Khoang - Còn mày, trông chừng người này.

Gã tù binh buồn rầu nói:

– Chú đừng lo. Bây giờ chú có thả ra tôi cũng chẳng chạy đi đâu được. Tôi kiệt sức rồi mà chó sói và hổ thì đang đói.

Dũng hơi mỉm cười, nói:

– Đúng thế thật. Nhưng biết làm thế nào được. Làm sao tôi dám tin anh? - Dũng định hỏi dò xem gã có phải là bố Hương Giang thật không, nhưng thấy chưa tiện.

– Tôi không dám oán chú...

Con Sói Lửa đi dò đường, giờ đã quay lại. Nó cắn lấy ống quần Dũng lôi đi. Dũng vỗ vỗ lên đầu nó, khuyến khích:

– Giỏi lắm! Nào, đi nào - Dũng bảo tên tù binh - Đi theo con Sói Lửa. Đường khó đi đấy. Tên anh là gì, là Nhân à?

– Nhân, vâng!

– Tên là Nhân, sao anh bắt nhân thế?

Tù binh Nhân im lặng, một lúc lâu mới nói:

– Về chiến khu họ có giết tôi không?

– Không. Nếu muốn thì du kích đã giết ngay khi họ bắt được anh. Và cả tôi nữa, tôi cứ leo phắt lên cây cho hổ nó ăn thịt anh, có phải tôi nhẹ thân không? Mà về huyện anh có người bảo đảm cơ mà.

Tù binh Nhân lầm lũi, nặng nề cất bước. Dững nhìn cái chân sưng húp của gã mà lo ngại. Nó chợt thấy mũi lòng.

Đường rừng mỗi lúc một gập ghềnh. Đang đi, tù binh Nhân bỗng trượt chân, hai tay bị trói không nắm được cành cây, lại không giữ được thăng bằng, ngã lăn xuống dốc.

Dững vội vàng chạy tới, định đỡ gã dậy. Nhưng gã nhìn Dững, nước mắt giàn giụa, nói:

– Đàng nào tôi cũng chết. Chú làm phúc cho tôi một viên đạn vào đầu cho hết đau đớn.

Dững vừa hoang mang, vừa có chút xúc động. Nó nói giọng nghe nghèn nghẹn:

– Nói bậy. Tôi không phải là kẻ giết người. Nào, đứng lên, tôi giúp.

Dững dụng tay vào người Nhân. Người gã nóng như một hòn than hồng. Nhân đang lên cơn sốt cao.

Dững cố hết sức đỡ Nhân, nhưng vô ích. Nhân vừa gượng dậy, thì ngay tức khắc lại ngã vật xuống. Nhân lại rên rỉ, nằng nặc xin một viên đạn. Dững thấy nhói lên nỗi đau trong tim, nhưng cố nén lại, đành chiều ý gã. Nó bảo:

– Thế có quý thân, tôi không muốn. Nhắm mắt lại. Vĩnh biệt!



Dũng rể nòng súng vào đầu Nhân. Tự nhiên hai gò má Dũng tràn đầy nước mắt, ướt đầm...

## 9. **HÀNH ĐỘNG TẠO BẠO**

Dũng ném khẩu súng xuống, ngồi thụp bên cạnh tù binh Nhân.

Nhân nhắm mắt chờ phát súng nổ, nhưng mãi chẳng nghe. Mở mắt thấy Dũng ngồi bên cạnh đang lau nước mắt. Nhân thấy lòng mình ngổn ngang trăm mối: buồn thương, ân hận, tủi nhục, lo sợ. Ông ta khóc:

– Chú không nổ à? Đằng nào thì tôi cũng chết. Không chết vì bệnh chó dại thì lên chiến khu người ta cũng giết. Cho dù có người thân cũng chẳng che chở nổi.

– Không phải chó dại đâu, đừng lo.

Dũng đứng lên, nhặt con dao ngang, rồi lại cúi xuống cạnh Nhân. Lúc đầu Nhân có chút ngạc nhiên, nhưng đoán ra ý định của Dũng. ông ta nói:

– Đừng, thà cho tôi một viên đạn còn mất mẻ hơn.

– Chú lại mắc tội với cấp trên đấy. Đừng vì tôi...

Dũng quả quyết:

– Giết anh thì tôi không nỡ. Cống anh thì tôi không cống được. Về huyện người ta cũng chỉ lấy lời khai của anh thôi.

Trước sau gì rồi người ta cũng thả anh. Bây giờ tùy anh, nếu cứ thế này mà về chiến khu cùng tôi thì coi như anh đã hối cải, lập công đấy. Tôi sẽ bỏ qua mọi chuyện, anh đừng lo...

Vừa nói, Dũng vừa dùng dao cắt dây trói cho Nhân. Nó đỡ ông ta ngồi dậy.

– Bây giờ thì tùy anh, về quê hay theo tôi thì tùy. Tù binh Nhân nhìn Dũng chăm chú, nước mắt chảy chan chứa. Ông ta nói:

– Nếu trời để sống, suốt đời tôi không bao giờ quên ơn chú.

Dũng gạt đi:

– Tôi không mong trả ơn, chỉ mong anh đừng làm điều ác.

Một tay Nhân vịn vào thân cây, tay kia bám vào vai Dũng, gắng sức đứng lên. Dũng dìu ông ta lên khỏi dốc, đến con đường con Sói Lửa đánh hơi lúc nãy.

Từ lúc tù binh Nhân ngã đến giờ mãi chú ý vào tai nạn của ông ta, Dũng quên khuấy hai con chó. Hai cô cậu biến đi đằng nào không rõ. Dũng có chút băn khoăn. Hai trợ thủ đắc lực, hai người đưa đường tin cậy này mà bỏ đi thì nguy to. Nó bảo tù binh Nhân:

– Ngồi nghỉ đi một lát, chờ hai con chó. Tôi đi kiếm cái gì ăn. Có lẽ phải kiếm chỗ ngủ. Trời sắp tối rồi còn gì?

Tù binh Nhân ngoan ngoãn nghe theo lời Dũng. Ông ta bẻ một túm lá, quét một chỗ quanh gốc cây, định nằm xuống. Dũng xua tay:

– Khoan, để tôi chặt cho vài tàu lá móc lót dày lên mà nằm kẻo có vất. Hay anh gắng nhóm bếp được không? Diêm đây.

Người mẹ bao giờ cũng tuyệt vời. Mẹ Dũng đã lường trước mọi việc, vì thế khi chia tay con, bà cố nhét bằng được bao diêm vào túi nó. Dũng thầm cảm ơn mẹ.

Tù binh Nhân lúi húi nhóm lửa. Dũng xách dao xuống suối. Chỉ một lát nó đã ôm về một ôm lá móc to.

Lửa đã bắt vào củi, cháy rừng rực. Dũng xách dao đi kiếm thêm củi... Nhân rên hừ hừ, vừa chất củi vào bếp vừa suy tính. Trong lúc này mà bỏ trốn thì chả ai ngăn cản. Mà thằng bé cũng chẳng vì mình mà mang tội mang tình. Nhân đắn đo. Đã có lần ông ta thử nóm chân đứng dậy, nhưng rồi lại thôi. Đôi chân ông ta không còn nhấc lên được nữa. Nhân lại nghĩ, cho dù có đi được thì cũng khó mà thoát được con chó sói tinh khôn ấy. Thôi, phó mặc cho số phận. Mà thằng bé ấy xem ra không đến nỗi độc ác. Xem chừng nó là đứa có học hành. Cứ xem thái độ, cách đối xử và các xưng hô của nó thì biết.

Dũng đã vác củi về. Ném bó củi xuống bên cạnh, nó dặn tù binh Nhân:

– Đừng liều mà trốn nhé! Anh đang ốm. Mà chẳng cần trốn, cứ nói với tôi một lời rồi đi. Tôi đi kiếm cái gì ăn đây. Tôi sẽ kiếm cho anh ít thuốc chó dại cắn và thuốc sốt. - Chú cũng biết cây thuốc à?

– Thế anh không nghe thấy bố tôi nói lúc chiều à? Bố tôi là thầy thuốc giỏi. Ông bày cho tôi những bài thuốc hệ trọng.

– Vậy thì thật phúc cho tôi. Không may tôi rơi vào tay du kích, nhưng, ông cha tôi còn dày phúc nên thần phật còn rủ lòng thương... Chú cẩn thận đấy. Trời sắp tối rồi, con hổ lúc trưa...

– Không lo đâu. Có hổ thì hai con chó sẽ báo. Tôi đi nhé!

Dũng thấy lòng hồ hởi, vui vui. Trong cảnh ngộ gian truân, hiểm nghèo chỉ có hai người thì dẹp được lòng hận thù chẳng khác nào trút đi được gánh nặng. Nó đến một bãi đất và gặp ngay một đám dong rừng. Dong rừng lưu niên, bởi một lát đã được một đồng củ to tướng. Dũng cắt dây rừng tết thành một cái giỏ, ních củ dong vào, mang về bếp lửa. Nó bảo tù binh Nhân:

– Củ dong đây, chú nướng đi - Bất chợt theo bản năng, Dũng gọi tù binh Nhân bằng chú. Và không sao sửa được nữa - Chín rồi thì chú cứ ăn dần, đừng chờ cháu. Cháu đi kiếm lá thuốc chó đại cho chú đây.

Tù binh Nhân ngẩng nhìn Dũng, ánh mắt đầy thiện cảm, rồi nói:

– Nhìn cháu, chú hồi quá. Cháu mấy tuổi? Cháu sắp mười sáu.

– Ôi, nếu không chê là Việt gian thì sau này làm con rể chú được đấy. Ôi con gái của ba, giờ này các con ở đâu? - Tù binh Nhân lại thổn thức.

Mặt Dũng bừng nóng, vì vừa thẹn vừa xúc động. Hình ảnh Hương Giang bấy lâu do xa cách và nhiều nỗi gian truân, vất vả lắng xuống, mấy ngày nay khi ẩn khi hiện, giờ chợt trỗi dậy trong tình cảm của Dũng. Những kỷ niệm giữa nó và cô bạn gái hiện lên thật sống động. Nó đưa tay lên xoa má, nơi mà lần ấy

Hương Giang thổi giùm hạt bụi trong mắt, đã tinh nghịch ghé sát đôi môi vào. Nó cười hiền lành, nói cho qua chuyện:

– Thôi, chú chả nên nhắc đến Việt gian, Việt giặc làm gì. Cháu đi đây - Vừa đi, nó vừa hỏi với - Con gái chú là Hương Giang à? - Câu hỏi ấy tù binh Nhân không nghe thấy.

Dũng biến vào rừng. Chặt vật lăm mới kiếm được một nắm vừa lá vừa rễ thuốc, Dũng vui mừng, vội quay về chỗ Nhân. Nó đưa nắm lá cho Nhân, dặn:

– Chú nhai nhỏ ra, chíp nuốt lấy nước, còn bã thì đắp lên vết chó cắn.

Dũng lại cho thứ rễ thuốc vào ống nửa tươi, đổ thêm nước, đốt trên ngọn lửa. Một lúc chùng thuốc đã ngấm, nó rót ra ống lồ ô, bảo Nhân:

– Nguội rồi thì chú uống hết đi nhé. Cháu đi tìm hai con chó đây. Chẳng biết chúng dẫn nhau đi đâu mà mất mặt từ nãy đến giờ, cũng chẳng nghe tiếng chúng săn mồi.

Dũng đi quanh quần, vừa tìm kiếm vừa hú gọi hai con chó, nhưng mãi chẳng thấy. Đến gần một lùm cây, bỗng

Dũng nghe có tiếng gừ gừ, ư ử như tiếng rên trong một tán lá rậm. Nó cúi xuống nhìn vào gốc cây. Nó sồn gai ốc vì sợ. Lúc đầu nó toàn chạy. Nhưng trấn tĩnh được. Nó cúi xuống nhìn lần nữa, vì có lẽ con vật kỳ lạ chưa thấy nó.

Trời ơi, con gì thế kia? Con thú mình dài non sải tay Dũng, to cỡ con chó nhà, nửa mình khoang trắng, còn một nửa thì vàng cháy như lửa. Con thú vẫn không thèm để ý tới Dũng.

Dũng tì súng vào một thân cây, rê nòng về phía con thú lạ. Phải nã đạn vào đầu mới thật ăn chắc. Dũng tự nhủ. Nó nheo mắt, tìm điểm xạ. Chợt nó kinh hoàng. Con gì mà có tới hai đầu tám chân thế kia? Đây hẳn là một con thú quý hiếm. Dũng thu súng lại, cẩn thận ngắm con thú. Ngoài hai cái đầu và tám cái chân ra, con vật còn có hai cái đuôi mọc chính giữa lưng, mỗi cái rẽ sang một bên.

– Khỉ gió!

Dũng bỗng mỉm cười, tự chế giễu mình khi nhìn kỹ con vật lạ. Không phải con thú tám chân hai đầu, hai đuôi, không phải con thú quý hiếm nào cả, mà là hai con chó.

Dũng không muốn quấy rầy chúng. Chúng đã cố tránh, sợ phá rối và đe dọa tính mạng, đã phải dẫn nhau trốn vào dưới tán lá rậm kia thì cứ để cho chúng yên.

Chợt con Sói Lửa cất đầu lên đánh hơi. Còn con Khoang thì định giăng ra tháo chạy. Có chuyện gì thế kia? Chúng nhận ra hơi thú dữ? Dũng đoán vậy. Nó lặng lẽ và cảnh giác, nhón chân đi về phía hai con chó đang hướng mũi tới đánh hơi.

## 10.

### NỖI KINH HOÀNG

Có tiếng chim bồ chao và chim bạc má kêu ré trong các tán lá rậm trên gò đất phẳng phía xa. Có thể con hổ bị thương lúc trưa cũng nên. Dũng thận trọng đi về phía ấy.

Một cơn gió tạt đến, mang theo mùi hôi thối của hổ. Và kia, con hổ đang nằm nghiêng, cọ đầu lên liềm bên bả vai.

Dũng lấy lại bình tĩnh, tỳ súng vào thân cây, ngắm chính xác một bên tai con hổ, bóp cò. Phát đạn nổ căng. Đầu con hổ bật lên theo đà đạn, rồi vật trở lại. Con hổ nằm yên, không một tiếng gầm rống.

Đợi một lúc lâu, Dũng ném mấy hòn đá vào con hổ xem thử. Con hổ vẫn nằm bất động. Nó đã chết hẳn. Dũng xách súng đến bên con thú dữ. Bây giờ con Sói Lửa và con Khoang mới chạy tới. Hai con chó vẫn cảnh giác, đứng cách xa con hổ một tầm nháy, vừa cào đất vừa sủa.

Dũng gọi hai con chó tới bên con hổ, vuốt ve, vỗ về chúng, rồi bảo:

– Nó chết rồi, không sợ nữa đâu. Xong rồi hả? Cô cậu giỏi thật, mải mê đến nỗi hổ tới bên cạnh cũng mặc.



Dũng rút dao rạch da con hổ, cắt lấy ít thịt mang về bếp. Tủ binh Nhân uống xong thuốc, con sốt đã giảm. Vết thương ở chân ông ta cũng đỡ nhức. Ông ta cho củ dong vào ống lồ ô để luộc. Còn Dũng thì xiên thịt vào que tươi, nướng trên lửa than.

Sau một ngày mệt nhọc và căng thẳng, thịt hổ và củ dong trở thành bữa tiệc thịnh soạn của hai người. Hai con chó cũng được chén no nê. Ăn uống xong, chốc chốc chúng lại kéo nhau ra rừng vắng.

Dũng lại xách dao đến chỗ con hổ, chọn cắt lấy thứ thịt nạc nhất mang về.

Trời bắt đầu tối. Dũng quyết định hạ trại nghỉ qua đêm. Công việc xong xuôi Dũng lại đến chỗ con hổ. Nó gọi hai con chó tới. Nghe tiếng chủ, con Khoang và con Sói Lửa hớn hỏ chạy đến. Chúng xun xoe bên chân Dũng như cả hai vừa phạm lỗi.

Dũng chỉ vào chỗ thịt con hổ, bảo con Sói Lửa:

– Sói Lửa, mày gọi đàn về cho chúng chén bữa tiệc này.

Con Sói Lửa ngửi hít một lúc, liếm các vết máu hổ, rồi ngồi xuống, cất một tiếng hú gọi đàn.

Tiếng sói đàn khắp nơi râm ran rú đáp lại con Sói Lửa. Con Khoang cụp đuôi xuống, rên ư ử, chạy đến ngồi sát bên chân chủ. Dũng lấy chân vừa ẩy nhẹ nó ra, vừa nói đùa:

– Mặc kệ! Chẳng bỏ tao mà theo con Sói Lửa nữa đi.

Dũng trở về trại. Con Khoang theo về luôn. Riêng con Sói Lửa thì ở lại với sói đàn.

Vừa chui vào trại Dững đã giật thót. Một ánh chớp sáng lòe rạch ngang nửa bầu trời cùng tiếng sét xé tai vang lên.

Mùa thu ở vùng này thỉnh thoảng vẫn có những cơn mưa rào ngắn, bất chợt. Dững chỉ kịp che nốt cái bếp, thì cơn mưa đã ập xuống.

Con Khoang nằm xán vào sát bếp lửa, ánh mắt vừa buồn rầu vừa hờn giận nhìn về phía đàn sói đang gầm ghè nhau vọng tới cùng tiếng mưa rơi.

Dững đã nướng xong số thịt hổ làm thức ăn dự trữ. Đang sửa soạn đi ngủ thì bỗng nghe một tiếng "sạt" sau lưng như thể hổ nhảy thốc vào vồ mồi. Nó vội nhặt lấy súng, quay phắt lại. Không phải hổ, mà là tù binh Nhân. Ông ta lại lên cơn sốt và co giật. Nhân gượng ngồi lên, buồn bã nói với Dững:

– Chú bị bệnh uốn ván rồi!

– Chú vừa bị giật à?

– Ừ.

– Trước lúc co giật, chú có cảm thấy gân cốt bị rút lại không?

– Không ...

– Thế thì không phải uốn ván đâu. Mà thuốc chú uống vừa rồi là thuốc phòng uốn ván. Vì công thuốc nên chú lên cơn sốt, để rồi khỏi hẳn đấy. Chú đừng lo, ngày mai chú sẽ đi lại bình thường thôi mà.

Nghĩ đến chuyện ngày mai tiếp tục cuộc tìm kiếm, Dững chợt lo lắng, ngồi im giây lát. Tù binh Nhân nhận ra vẻ không bình thường ở Dững. Ông ta hỏi:

– Có chuyện gì thế hả cháu?

– Gay go rồi chú ạ! - Dũng không dám che giấu nỗi băn khoăn đang vò xé trong lòng - Chú cháu mình mắc kẹt giữa rừng rồi!

Tù binh Nhân choáng váng:

– Sao cháu bảo hai con chó thính hơi lắm?

– Nhưng trời hại ta rồi! Mưa đã rửa sạch hơi của họ.

Tù binh Nhân thở ra một hơi dài não nuột:

– Thôi, không cưỡng lại được số phận nữa rồi! Dũng an ủi:

– Không đến nỗi bó tay đâu chú ạ! Mọi chuyện mai sẽ tính. Chú ngủ đi. Cháu cũng sửa soạn ngủ đây.

Con sót lại đè tù binh Nhân xuống. Ông ta trần trọc mãi vẫn không sao ngủ được. Ông ta nửa tin nửa ngờ những lời Dũng nói. Ừ, thằng bé xem ra chân thật và hiền lành đấy. Nhưng những điều nó nói chắc gì đã bảo đảm? Biết đâu trong số họ có người gia đình bị rủi ro, nhà cửa bị đốt phá, người thân bị giết... họ lại trút căm thù xuống đầu mình? Tù binh Nhân ray rứt, suy tính, trăn trở. Biết đâu lấy khẩu cung xong họ lại lôi ra rừng đoàng cho một phát là xong. Cảnh bom đạn, nay đây mai đó thế này, cơm gạo đâu, người đâu, hơi sức đâu mà đa mang lấy bên mình những kẻ bất hảo? Còn Tôn Thất Vân, liệu nó có nghĩ đến tình anh em không? Hay lại sợ liên lụy, sợ cản trở cho con đường tiến thân? Đằng nào thì cũng chết. Chết để khỏi liên lụy đến người khác, để mình oan cho vợ con...

Trong khi tù binh Nhân nằm im thao thức, Dũng không hề hay biết. Nó cảnh giác tháo lưỡi lê, ổ đạn ra khỏi súng cùng với

con dao ngang giấu xuống dưới lớp lá móc ngay cạnh chỗ nằm của nó.

Con Sói Lửa đã trở lại trại, ngồi bên bếp, cạnh con Khoang. Dũng bước tới bên hai con chó, vỗ về chúng và bảo:

– Cô cậu trông hộ trại nhé! Tớ đi ngủ đây.

Dũng trở về chỗ nằm, gieo mình xuống đồng lá móc mà phía dưới giấu lưỡi lê, hộp đạn và con dao, khẩu súng để sát bên cạnh. Cơn mệt mỏi đè Dũng xuống. Nó ngủ thiếp đi lúc nào không biết...

Có ai kéo mạnh tay Dũng làm nó tỉnh giấc. Thì ra con Sói Lửa đang cắn lấy tay áo nó mà giật. Có tiếng con Khoang sửa gay găt bên ngoài trại vọng về.

Chuyện gì thế nhỉ? Dũng đảo mắt nhìn quanh. Tù binh Nhân đâu? Ông ta đã bỏ trốn? Dũng sờ tay xuống thăm lá móc làm nệm nằm, chỗ để súng. Khẩu súng không còn ở đấy nữa. Dũng vội vàng xách dao chạy ra khỏi trại. Nhưng nó vấp phải một cái que ngã nhào. Nó ngồi dậy và nhận ra, không phải cái que mà là khẩu súng.

Dũng tra ổ đạn, nạp đạn vào súng, rồi nhanh chóng chạy đến chỗ con Khoang đang sửa. Còn cách con chó chừng vài tầm đòn gánh, Dũng sợ hãi, rùng rờ chân tay: một thân người treo lủng lẳng trên cành cây, hai chân gần chạm đất, lưỡi thè lè, đang run giần giật, chưa chết hẳn.

Tù binh Nhân đã thất cổ tự tử! Dũng cố nén sợ hãi, ném súng xuống, vội vàng leo phắt lên cành cây, cắt đứt dây, dòn Nhân xuống.

Đặt tù binh Nhân nằm xuống nền rừng, nới lỏng dần mỗi dây thắt cổ, Dũng làm hô hấp nhân tạo cho ông ta. Một lát sau lưỡi của tù binh Nhân bắt đầu cử động. Ông ta thờ nhè nhẹ, rồi từ từ mở mắt.

Tù binh Nhân gượng ngồi dậy. Vẻ thất vọng chán chường, ông ta nói:

– Cháu cứ để chú chết.

Dũng giận dữ một cách chân thực. Nó nói:

– Sao chú lại tự làm khổ mình và làm khổ người khác thế? Chú cứ nghĩ mà xem, cả ngày hôm nay chú đã làm khổ cháu bao nhiêu lần. Chú tưởng chú chết mà cháu sung sướng lắm à?

– Chú mất hết rồi! Trước sau gì rồi chú cũng chết. Thà tự mình giết mình còn hơn. cho khỏi mang tiếng theo giặc.

– Chú kỳ cục thật đấy. Mất hết cái gì nào? Ai người ta giết chú?

– Đến cháu cũng không tin chú nữa là. Cháu sợ chú hại cháu, nên đã cắt hết mọi thứ.

Dũng lúng túng

– Cháu xin lỗi. Mà chuyện phòng ngừa đấy thôi. Cho cháu và cho cả chú. Chú xách súng ra làm gì?

– Chú nghĩ quẩn, chú buồn, không thiết sống nữa, định cho một viên đạn vào đầu. Nhưng cháu đã giấu hết.

– Chú thấy chưa? Nếu cháu không cẩn thận, có phải cháu đã có tội với thím và với hai con của chú rồi không? Chú đừng làm khổ thêm cho cháu nữa. Cháu còn lo con đường ngày mai.

Bất giác Dũng và tù binh Nhân đều nhìn vào đêm rừng sâu hun hút...

## 11. CON TRẦN RÚT

Có lẽ mới quá nửa đêm. Dũng không giấu các thứ vũ khí nữa mà dặn tù binh Nhân:

– Súng đạn đây, và dao đây. Hễ có động, ai dậy trước thì dùng và gọi người kia.

Tù binh Nhân nhìn Dũng như đánh giá thái độ. Chừng như yên tâm, ông ta nói:

– Cảm ơn cháu, để chú gác cho, cháu ngủ đi mà lấy sức.

– Không cần gác đâu chú ạ. Vùng rừng này chỉ có một con hổ thôi. Mà nếu có động thì hai con chó sẽ gọi. Chú cũng ngủ đi.

Cả hai gieo mình xuống thảm lá móc. Có lẽ cơn vật lộn vừa qua đã vắt cạn sức tù binh Nhân, nên vừa gieo mình xuống ông ta đã ngáy như kéo bễ. Còn Dũng thì trần trọc không sao ngủ được. Nó băn khoăn không thể giải thích cho mình nội những điều tù binh Nhân nói ra. Có thật ông ta là bố của Hương Giang không? Hay biết loáng thoáng về cô nàng rồi nhận xằng? Nếu chú Tôn Thất Vân là em họ của ông ta thì sao ông ta không dám về Huyện đội mà lại bỏ trốn, rồi định tự tử? Hết suy nghĩ về Nhân, nó lại lo lắng đến việc tìm kiếm con đường ngày mai. Dũng khẽ ngồi dậy để khỏi làm mất giấc ngủ của ông già Tôn

Thất Nhân. Nó đến bên bếp lửa, ngồi xuống cạnh con Khoang. Con chó cái đang giận hờn nhìn ra rừng, mõm chu lại, cổ họng gừ gừ khe khẽ.

Dũng kéo đầu con cho vào lòng, vuốt ve, nói giọng âu yếm:

– Sợ nó theo sói đàn à? Đừng lo, không con nào tranh nó được với mày đâu! Nó vào bây giờ đây.

Đúng thế, con Sói lửa chốc chốc lại vào bên bếp lửa với con Khoang. Ngoài kia, giữa quang sáng lửa, thỉnh thoảng một hai con sói đực nhô ra, đứng như tạc, mắt hau háu nhìn con Khoang. Những lúc ấy, con Sói Lửa lại chạy xộc ra rừng, và mấy con sói đực biến mất vào bóng đêm. Từ trong đêm đen vang lên tiếng sói đàn kêu ăng ẳng. Hẳn rằng những lúc ấy đầu lĩnh Sói Lửa đang trừng phạt lũ đàn em dám hỗn hào, mất nét với bà chúa

Có một lần con Sói Lửa vào, sau phút nịnh bợ con Khoang, cậu chàng cẩn nhẹ lấy da lưng cô bạn, xách ngược lên. Con Khoang vẫn ngồi lì. Cậu chàng Sói Lửa định bỏ ra rừng. Con Khoang ngẩn ngại đứng lên. Cậu chàng Sói Lửa được chủ chiều hóa lần khân. Nó quay lại cột nhả với con Khoang ngay trước mặt Dũng. Dũng cầm một cái roi, nói vui:

– Ê, ra ngoài kia! Dám giở trò trước mặt thủ trưởng hả? Tao khai trừ bây giờ.

Con Sói Lửa vội vàng quay ngoắt, chạy ra rừng. Chạy một đoạn nó quay nhìn con Khoang như vẫy gọi.

Con Khoang tần ngần một lúc rồi chiều ý, chạy ra rừng với bạn. Dũng gọi mãi, nhưng hai con chó không vào trại nữa. Dũng



không ngờ sự đùa vui của mình lại làm cho hai con chó mặc cảm đến thế. Từ giờ phút ấy cho tới sáng, tiếng sói đàn tru râm ran khắp rừng.

Sáng ra con Khoang và con Sói Lửa mới về trại. Buổi sáng rừng trở nên tươi vui, rộn ràng. Ăn uống xong. Dũng và tù binh Nhân tiếp tục lên đường

Bây giờ hai con chó đành bất lực, không còn nhận được hơi những người di chuyển để lại trên đường nữa. Chúng rên rỉ một lúc rồi biến vào rừng.

Tấn Dũng đoán chừng Huyện đội chỉ có thể chuyển đến vùng rừng tây nam, bởi các cơ quan tỉnh phần lớn đều đóng ở đây. Tuy nhiên không biết bây giờ họ có còn ở đây không? Nếu tìm được một cơ quan nào đó thì nhất định sẽ tìm ra Huyện đội. Rất may Dũng còn giữ được các giấy tờ cần thiết.

Cứ thế Dũng chỉ hướng cho tù binh Nhân đi trước, nó xách súng theo sau.

Nhân vừa đi, vừa chặt cành cây. Quá trưa họ mới đi hết quãng đường đầy gai góc.

Chiều đến họ đi sâu vào vùng rừng già, cây cối thưa thớt, có nhiều cây cổ thụ. Mùi nhựa trám thơm nồng như dâu tây đang thi nhau đốt những cây "cà boong" loại nển to trộn trấu với nhựa trám.

Thì ra họ đã đi vào khu rừng trám. Mặt đất chỉ chít những dấu chân lợn rừng, còn trên những thân cây trám thì chít dấu răng lợn rừng gặm nhấm nhỏ, nhựa trám chảy trào ra, lớp mới chồng lên lớp cũ. Bọn lợn rừng thỉnh thoảng thường kéo

nhau về đây găm cho vỏ trám chảy nhựa ra, rồi nghiêng lưng cọ vào để sơn lớp da ngày một dày thêm.

Lũ ăn xóc này đã kéo nhau đi từ lâu, để lại trên nền rừng những vũng nước đã đóng váng.

Nhân vẫn đi phía trước. Có tiếng bì bõm từ xa vọng tới như tiếng trâu đầm nước.

Dũng kéo áo tù binh Nhân, khẽ bảo:

Lợn rừng đầm bùn!

– Dũng vừa nói dứt câu, thì một tiếng hộc đã vang lên. Con lợn độc vung ra khỏi vũng bùn. Dũng thét lên: Ch...ay...

Con lợn lòi lao về phía hai người. Còn họ thì mạnh ai nấy chạy. Vừa chạy Dũng vừa hô:

– Leo lên cây!

Bỗng con lợn kêu lên "eng éc" kéo dài như bị chọc tiết, lúc đầu to, sau nhỏ dần.

Quái lạ! Chẳng lẽ con lợn lòi bị hổ vồ rồi? Hai người cùng dừng lại. Tù binh Nhân thì thào:

– Sao cháu bảo hai con chó thính hơi lắm?

– Có lẽ chúng nó mải đùa vui, hoặc chạy theo hướng khác.

Làm thế nào bây giờ? Hay ta đi lối khác?

– Để cháu xem thử. Hổ đã có mồi thì không sợ nữa đâu, miễn đừng trêu nó.

Dũng xách khẩu súng, còn tù binh Nhân thì cầm dao, cẩn thận lần từng gốc cây đến chỗ con lợn lòi đang kêu.

Gì thế kia? Một sợi dây to bằng cây chuối hột, móc thếch, một đầu quấn vào cành sồi bằng cột nhà, nằm ngang trên cao, đầu kia quấn vào cổ con lợn, xách ngược lên.

Dũng chợt hiểu ra và giật thót. Con trăn rút bắt mồi! Bố Dũng từng bảo loài trăn rút thường quấn cổ vào cành cây, thả đuôi xuống. Hễ con vật nào đi ngang qua, đụng phải, đuôi trăn sẽ quấn chặt, xách ngược lên, thít lại, con vật như bị treo cổ. Những con trăn rút to có thể siết cổ làm chết cả một con bò rừng to chứ chẳng chơi. May mà có con lợn rừng hung hăng thế mạng, nếu không thì tù binh Nhân hoặc Dũng đã bị "bóp cổ" rồi.

Con lợn rừng vẫn giãy giụa. Dũng nâng súng lên, nhưng đắn đo mãi nên bắn vào con trăn hay con lợn rừng...

## 12. GẶP NẠN

Dũng quyết định bắn con lợn rừng. Nhưng rồi nó hạ súng xuống. Đẳng nào con lợn rừng cũng chết, mà đạn thì chỉ còn hai viên.

Đúng như Dũng dự đoán, con lợn rừng giãy giụa một lúc rồi im phắc. Nó đã chết thật. Con trăn rút nới dần vòng đuôi, con lợn rừng rơi phịch xuống đất.

Trăn rút co đuôi lên, quấn vào cành sồi, rồi thả đầu xuống. Nó vắn quanh thân cây, rồi từ từ bò xuống đất.

Tới bên con lợn rừng, con trăn rút há mồm, ngoạm lấy đầu con lợn rừng định nuốt. Nhưng con mồi quá to, nó không sao nuốt được.

Dũng và tù binh Nhân nhặt đá cứ nhằm đầu con trăn rút mà ném. Con vật bò sát khổng lồ đành bỏ con mồi, chạy trốn.

Thật may mắn, thịt lợn rừng ngon hơn thịt hổ nhiều.

Dũng vớt số thịt hổ đi, nhóm lửa làm thịt lợn rừng. Tù binh Nhân đã hết sốt. Quên cả đau chân, cũng hăng hái cùng Dũng chuẩn bị lương ăn dự trữ.

Từ giờ phút ấy cho đến hết ngày, Dũng và tù binh Nhân loay hoay với con lợn rừng. Nhưng dù họ có tham lam đến mấy, mỗi

người cũng chỉ sấy khô và mang được năm bảy cân thịt là cùng.

Dũng quyết định hạ trại, ngủ lại trong khu rừng trám đêm nay. Nó cùng tù binh Nhân bắt tay dựng trại. Công việc của hai người xong xuôi thì con Sói Lửa và con Khoang sau những phút rong ruổi xả láng đã bám theo hơi, tìm về trại. Cô, cậu lại quần quýt bên Dũng, rồi rít mừng vui.

Dũng gọi hai con chó đến bên chỗ thịt lợn rừng còn lại. Con Sói Lửa đi quanh con mồi một vòng. Con Khoang chưa quen ăn xé cả con mồi đồ sộ như thế, chạy đến bám bên chân chủ. Còn con Sói Lửa thì cất mồm lên trời tru mấy tiếng vui vẻ. Sau tiếng tru của con Sói Lửa, cả cảnh rừng vang lên tiếng sói đàn hân hoan. Chốc lát, gần chục đầu sói ào đến vây kín lấy con mồi. Con Sói Lửa nhảy lên một ụ đất cao ngồi canh chừng cho lũ đàn em say sưa chén bữa tiệc thịnh soạn. Thì ra sói đàn vẫn bám theo đầu lĩnh từ xa.

Con Khoang cụp đuôi, cụp tai chạy về trại. Lũ sói đàn vừa nhai xương rau rầu, vừa gặm ghè nhau. Nhưng lũ răng nanh háu đói có phàm ăn đến mấy cũng không chén hết con lợn rừng trên ba tạ này. Chúng lau mồm vào cùi chân, lù ra bãi quang đùa nghịch nhau.

Bỗng con Sói Lửa nhảy xuống khỏi ụ đất, phóng đến chỗ lũ sói đàn. Còn sói đàn thì xếp thành một hàng ngang con nào con nấy xù lông lưng, lông gáy lên, nhe hết răng nanh ra, vẻ đe dọa.

Trong chốc lát, từ mọi phía vang lên tiếng chân chạy thành thịch, cùng tiếng hùng hục giọng cổ mỗi lúc một gần.

Con Khoang vùng ra khỏi trại, bất chấp nguy hiểm, chạy đến đứng sát vào con Sói Lửa.

Đàn sói lạ khoảng mười lăm con, dẫn đầu là một con sói đực to, lông vàng đã ngả màu xám bẩn - ta gọi nó là Sói Già - từ đâu lao đến.

Con Sói Già ngạo nghễ đưa mắt nhìn con Sói Lửa vừa như không thèm chấp, vừa có ý cảnh cáo. Lũ sói lạ bâu vào con lợn rừng, tranh nhau xâu xé. Trong chớp mắt, con lợn rừng biến mất, không còn một vết tích.

Chén xong con mồi, Sói Già dẫn cả đàn đến trước đàn của Sói Lửa. Viên đầu lĩnh già nhe bốn chiếc răng nanh ra như thể mỉm cười hăm dọa. Nó đi tới con Khoang. Vốn bản năng nhạy cảm, biết con Khoang đang theo đực, nó vẫy đuôi, vẫy tai thân thiện. Mặc con Sói Lửa nhìn găm, hai mắt như hai mũi dùi xoáy vào nó. Sói Già thản nhiên và tự tin đi vòng ra sau con Khoang, gác mõm lên lưng con chó cái duyên dáng này.

Con Khoang sủa lên một tiếng giận dữ, quay ngoắt lại tát vô mặt con Sói Già. Thiếu độ nửa hạt thóc nằm dọc thì bốn chiếc răng nanh của con Khoang đã khóa mõm Sói Già lại.

Viên đầu lĩnh già khẽ đánh mặt sang một bên, tránh được cú đớp trời giáng. Nhưng gã si tình này tỏ ra rất "đàn ông" không nổi giận mà lại rung rung ria mép làm lạnh. Nhưng ngay tức khắc, con Sói Lửa nhảy lộn nửa vòng, tát chính xác vào gáy Sói Già.

Sói Già gồng mình, làm hai bắp thịt nằm hai bên xương cổ rắn đanh lại như hai mảnh gỗ lim. Viên đầu lĩnh già lắc lắc cổ

thật mạnh toan bẻ gãy những chiếc răng nanh của Sói Lửa. Vốn từng trải với thử thách, Sói Lửa rướn mình, xách ngược Sói Già lên. Hai chân trước của vị đầu lĩnh già chới với thành thử miếng đánh "lắc cổ" mất tác dụng. Sói Già định nghiêng đầu táp vào chân trước của Sói Lửa, thì ngay lập tức, con Khoang đã quay lại, đớp trúng chiếc chân sau của Sói Già, xách ngược lên, lắc mạnh. Chiếc chân của Sói Già gãy ngang. Sói Lửa nhanh chóng nhả miếng cắn ở gáy đối thủ ra và táp vào cuống họng. Sói Già rú lên, cặp hàm run run, đổ vật xuống.

Nghe tiếng chó cắn điên loạn. Dũng xách súng chạy tới. Con Khoang nhả chân Sói Già ra, chạy tới với chủ. Còn con Sói Lửa cũng nhả kẻ thù ra, lùi về với đàn.

Thấy người, đàn của Sói Già cụp đuôi, cụp tai, tru lên những tiếng thê thảm, rồi đưa nhau chạy miết vào rừng sâu. Sói Già thu hết sức lực, gượng đứng dậy, nhảy lò cò ba chân chệnh choạng mấy bước, rồi ngã vật xuống, không dậy được nữa.

Đàn của Sói Lửa dạn người hơn. chúng tản ra xung quanh, lấp ló trong các bụi rậm.

Dũng đến bên con Sói Già, tưởng nó đã chết hẳn, cúi xuống cầm lấy một bên tai, xách ngược lên. Nào ngờ con Sói Già hồi sức lần cuối, trước lúc chết thật, nó vùng dậy, táp vào ống tay Dũng. Sói Già tắt thở, hai hàm răng cứng lại như hai gọng kìm, khóa lấy tay Dũng. Dũng như sờ thấy cái chết bên cạnh. Nó bình tĩnh, không hốt hoảng cầu cứu, không van xin. Nó chờ một phát súng hoặc lời vĩnh biệt châm chọc của tù binh Nhân trước lúc ông ta bỏ đi...

Nhưng không, trái lại, tù binh Nhân hốt hoảng chạy tới, dùng lưỡi lê cạy hàm con Sói Già, rút được tay Dũng ra.

Dũng nhìn người tù binh già đầy xúc động, nói hối lỗi:

– Cháu cảm ơn chú. Cháu đã tưởng...

Sau câu nói cảm ơn, Dũng cảm thấy người ớn lạnh, trước mắt chập chờn những hoa cà, hoa cải...

13.

### KỂ CHẠY TRỐN

Tay Dũng không bị gãy xương, đứt gân, vết răng Sói Già cắn ở cổ tay trái có lẽ nguy hiểm đấy. Dũng cảm thấy mỗi mệt, gân cốt rã rời.

Bỏ con Sói Già chết cho lũ sói đàn, hai người vội vàng quay về trại. Dũng dẫn tù binh Nhân chủ ở trại, rồi xách dao ra rừng kiếm thuốc. Vùng rừng này rất hiếm cây thuốc mọc. Tìm mãi mới được một nắm lá thì trời lại đổ mưa, và Dũng ướt sũng. Khắp người Dũng nổi gai ốc. Dũng như người bị say. Nó đang lên cơn sốt.

Trở về trại, chỉ kịp nhai nắm lá nuốt lấy nước, lấy bã đắp lên vết sói cắn thì cơn sốt đã quật Dũng xuống. Mãi quá trưa hôm sau nó mới tỉnh.

Dũng đưa mắt nhìn quanh trại. Nó chưa nhớ ra chuyện gì vừa trải qua. Cơn sốt đã lui hẳn. Con Sói Lửa và con Khoang thấy chủ mở mắt, cả hai mừng rồi rít.

Dũng chợt nhớ. Tù binh Nhân đâu nhỉ? Dũng ngỡ tù binh Nhân chỉ loanh quanh đâu đó. Bỗng nó để ý thấy bi đông nước



đặt ngay bên cạnh cùng gói thịt lợn rừng nướng như thể chia phần, Dũng cảm thấy đói và khát. Ăn mấy miếng thịt nướng, uống vài ngụm nước, người Dũng đỡ run rẩy hơn. Dũng xem lại cái tay bị sói cắn. May quá tay Dũng không bị sưng, vết sói cắn đã khô miệng. Thì ra con sói không phải do vết thương. Có lẽ Dũng bị cảm đột ngột do dầm mưa và mất sức.

Dũng đứng lên, đi quanh trại. Khẩu súng đã biến mất. Gói thịt lợn rừng tù binh Nhân vẫn mang cũng biến mất nốt. Dũng hiểu ra mọi chuyện. Thế là tù binh Nhân đã bỏ đi. Ý nghĩ này mang đến cho Dũng một tâm trạng chán chường và thất vọng. Biết ăn nói với Huyện đội, với du kích xã nhà sao đây? Và tù binh Nhân ra đi, có nghĩa là ông ta mang theo cả bí mật về ông ta, nói chính xác hơn là về chuyện ông ta có phải ba Hương Giang hay không mà Dũng chưa có dịp hỏi thật kỹ. Nhưng dù có là ai đi nữa thì hành động bỏ trốn trong lúc Dũng đang mê man bất tỉnh mà nó vốn đã đối xử với ông ta vô cùng nhân đạo không phải chỉ vì chính sách tù binh mà còn cả tấm lòng nữa, là một hành động độc ác, bất nhân.

Thực ra tù binh Nhân không đến nỗi táng tận lương tâm như Dũng đã nghĩ: Ông ta còn để lại cho Dũng phần thịt nướng, bi đông nước và con dao ngang sắc. Cầu mong cho cơn sốt không quay trở lại nữa, với hai con chó trung thành, con dao ngang này thì Dũng chẳng sợ gì, kể cả cảnh ngộ xấu nhất: bọn biệt kích có thể ập đến đi nữa.

Có lẽ do quá xúc động mà Dũng tỉnh táo hẳn.

Từ này đến giờ hai con chó vẫn ngồi cạnh Dũng, vui vẻ cùng ăn món thịt lợn rừng nướng tuyệt vời với Dũng. Ăn uống xong,

hai con chó nhìn lên mặt Dũng, đuôi ve vẩy khe khẽ, tỏ ý sẵn sàng lên đường. Nhìn hai con chó tình nghĩa, bỗng nhiên một nỗi buồn ghê gớm đến với Dũng. Trong giây lát, Dũng gần như mất hết niềm tin vào con người. Nó dang rộng hai cánh tay, quàng hai con chó vào lòng, âu yếm vuốt ve chúng.

– Chúng mày tình nghĩa quá, không nỡ bỏ tao mà đi! - Dũng nói với hai con chó như nói với những con người có hiểu biết. - Còn con người, sao lắm kẻ vong ân bội nghĩa đến thế? - Tự nhiên Dũng rơm rớm nước mắt, nói rất chân tình - Thôi, cô cậu đi đi, về với đàn. Cứ mặc anh. Ân nghĩa với nhau thế là quá đủ rồi. Đừng theo anh mà có khi gặp tai vạ đấy. Nếu còn nhớ nhau, thỉnh thoảng quay lại là đủ.

Bỗng hai con chó lỏng ra khỏi tay Dũng. Chúng không tỏ ra tức tối, giận dữ mà vẩy đuôi vui mừng. Dũng đang ngơ ngác, không hiểu hai con chó nhận ra tín hiệu gì, thì từ xa, một người đàn ông đang vén cành cây đi tới. Dũng đã nhận ra, người ấy là tù binh Nhân.

Vừa giận, vừa tủi thân, khi tù binh Nhân đến gần, Dũng quay mặt đi. Và tự nhiên nước mắt nó chảy giàn giụa như nước mắt con gái.

– Chú không tìm thấy đường à?

Tù binh Nhân dựng khẩu súng vào cột trại, đến ngồi cạnh Dũng. Đặt tay lên vai Dũng, ông ta nói giọng run run:

– Giận chú lắm phải không? Chú là một thằng đàn ông tồi tệ. Hãy bỏ qua cho chú. Chú đã tìm được đường.

Dũng thoáng có chút vui mừng, nhưng rồi một dấu hỏi lại chợt hiện trong óc, Dũng bật thành lời:

– Đường về đồn giặc ấy à? Chú có thể được thưởng to đấy.

Dũng nhận ra câu nói của mình quá cay độc, nhưng đã muộn. Nó ngồi im lặng hồi lâu.

Tù binh Nhân cũng im lặng. Một lúc lâu ông ta mới lên tiếng:

– Chú chưa tới tể đến thế đâu. Oán thù và hiểm khích đôi khi chỉ vì không hiểu mà nghi kỵ lẫn nhau thôi. Nhưng thôi, suy cho cùng là tại chú cả. Không trách được cháu.

Tù binh Nhân giọng sảm hối kể cho Dũng nghe câu chuyện vừa xảy ra.

Hôm qua lúc về khuya, sau mấy lần vật vã, cuồng loạn, Dũng nằm bất tỉnh nhân sự. Tù binh Nhân hoang mang, tuyệt vọng cực độ. Nghĩ mình đang mang một cái án tày đình - theo giặc làm Việt gian - về chiến khu chết sống chưa biết đâu mà lường. Người có thể mình oan, bênh vực mình phần nào thì đang hôn mê, khó bề vượt qua cái chết. Nếu cậu chàng lính trẻ có mệnh hệ gì thì tội lỗi lại đổ lên đầu mình, và cái án tử hình khó mà tránh khỏi. Thôi thì mọi cái nhà trời. Nếu số cậu ta không chết thì có bỏ vào cối mà giã cũng không chết, và tự cậu ta có thể tìm về cơ quan được. Nhược bằng trời không cho cậu ta sống thì có mình bên cạnh, mình cũng chẳng kéo lại được. Thôi, đành tự mình cứu lấy mình. Âu cũng là dịp may thoát được cảnh chém giết, tìm đường về với vợ con... Nghĩ thế, tù binh Nhân để lại cho Dũng phần thịt nướng, bi đông nước, con dao ngang, rồi ngậm ngùi ra đi.

Trên đường bỏ trốn, tù binh Nhân thấy mỗi bước đi lòng lại thêm nhức nhối, vò xé, cho đến khi tình cờ ông ta bắt gặp con đường từng hành quân qua, con đường từ đó có thể về được xã nhà, người lính ngụy già như chợt tỉnh cơn mê.

Bỗng có tiếng sói đàn sủa râm ran. Tù binh Nhân đứng khựng lại. Liệu cậu chàng lính trẻ - thằng Dũng - có là mối cho chó sói không, trong lúc nó mê man bất tỉnh? Nó không nở bỏ mặc mình làm mối cho hổ đói, sao ta lại nở...

Tù binh Nhân chợt ứa nước mắt, quay trở lại. Vừa đi, ông ta lúc bẻ cành cây, lúc thì vạc vỏ cây để đánh dấu đường. Đang đi ông ta đụng đầu với đàn sói mà đầu lĩnh vừa bị con Sói Lửa giết chết. Sói đàn không có con đầu đàn trở nên liều lĩnh. Chúng xông vào tấn công tù binh Nhân. Ông ta nã luôn hai phát đạn, nhưng trượt, súng hết đạn. Nhanh trí, tù binh Nhân tung gói thịt lợn rừng nướng ra. Sói đàn xúm vào tranh nhau những miếng mỡ thơm ngon. Tù binh Nhân lặng lẽ luồn rừng chạy thoát...

Câu chuyện tù binh Nhân kể lại khiến Dũng quên hết những nỗi hờn giận. Dù sao tù binh Nhân vẫn còn chút tình người. Tìm được đường về xã Nhân, là tìm được Huyện đội. Bởi vì xã nào lại không có xã đội dân quân du kích? Và cả chuyện bí mật về gia đình Nhân sẽ rõ, chẳng việc gì phải hỏi vội vàng. Trong lòng Dũng chợt lóe sáng một niềm vui và hy vọng. Ôi nếu ông Nhân là ba của Hương Giang thật. Và nếu làng của ông đã được giải phóng, gia đình Hương Giang tình cờ có mặt trong cuộc gặp gỡ sắp tới thì Dũng sung sướng biết chừng nào!

Nhưng... không biết Dũng có quá tin không đây? Hay lại bị đánh lừa lần nữa? Những dấu hỏi mới lại xuất hiện, khiến Dũng băn khoăn. Để cố giấu nỗi băn khoăn của mình, Dũng trở nên vui vẻ. Phần vì mệt, phần vì muốn có thì giờ để suy nghĩ, cân nhắc thêm, Dũng tìm có hoãn lại cuộc đi. Nó nói:

Thế thì hay rồi, nhưng cháu còn mệt lắm, chưa thể đi được. Bây giờ thì cháu sống rồi. Cháu có thể xoay xở lấy một mình. Hay là... - Dũng đắn đo - Hay là chú đi trước. Về xã, nếu liên lạc được với du kích, chú cứ sự thật mà nói, rồi nhờ họ báo với Huyện đội cho người đi đón cháu. Cháu sẽ theo đường chú đã đánh dấu mà đi...

Tù binh Nhân mở to mắt, vẻ kinh ngạc, bảo:

- Cháu nói gì lạ thế? Cháu chưa tin chú sao? Đã hai thứ tóc trên đầu, chẳng lẽ lại phạm sai lầm lần nữa? - Hay là tạm nghỉ lại đây, mai hãy đi?

## **14.**

### **TOÀN BIỆT KÍCH**

Họ quyết định ngủ lại. Tù binh Nhân tỏ ra rất ân cần với Dũng. Ông ta nhìn Dũng ái ngại:

– Trông cháu yếu quá đấy. Chú thật không bằng hai con chó. Nghĩ dân đen như chú thật khổ: không theo bên này thì phải theo bên kia, đâu có được sống đúng với nghĩa "Dân lành vô tội".

Lời của tù binh Nhân xem ra có cái gì đó có lý, nhưng Dũng cảm thấy chua chát, pha lẫn chút tự ái, vì lòng tự hào bị đụng chạm.

Nhưng nó không tranh luận. Nó chỉ bảo:

– Cháu đỡ nhiều rồi! Mà chú đừng nguyên rửa mình quá lời. Chuyện đã qua là cho qua. Bây giờ cả hai chú cháu mình đang trong cùng một cảnh ngộ.

– Cám ơn cháu! Tù binh Nhân nói và đứng lên - Để chú kiểm cái gì nấu cho cháu bát cháo.

– Chân chú đang đau cơ mà? Có gì đây đâu mà kiểm? Nhờ thuốc của cháu chân chú đỡ nhiều rồi. Kiểm vài con cá suối vậy.

– Chú cũng bắt được cá suối à?

– Sao lại không? Suối này chắc nhiều cua cá lắm. Dọc đường chú gặp rất nhiều bụi khoai mài. Thấy cháu làm thuốc Bắc, hẳn cháu biết hoài sơn chính là củ mài, một vị thuốc bổ. Chủ nghe lỏm thế. Thật mùa riu qua mắt thợ, phải không cháu? - Tù binh Nhân cười vui vẻ.

– Cháu không dám! Mà đất này khoai mài ăn sâu lắm, không có thuốc thì không đào được đâu. Chứ mà đào được củ mài thì cháu phục đấy.

– Cháu tưởng chú giàu lắm hả? Họ Tôn Thất cũng có người ăn mày đấy cháu ạ! Thôi, cháu nằm nghỉ đi. Để chú đi thử, may hơn khôn.

Nhân nói chân thành, nhưng Dũng thì vừa tin vừa ngờ: có thật họ ông là Tôn Thất không? Họ Tôn Thất mà biết đào củ mài?

Nhân xách dao, gọi hai con chó đi về phía suối. Người ta nói chó săn rất nhạy cảm. Chúng xét đoán kẻ xấu, người tốt qua ánh mắt của họ. Thấy con Khoang và con Sói Lửa ngẩng nhìn Nhân, rồi ngoan ngoãn chạy theo ông ta, Dũng có phần yên tâm.

Nhân đi một lúc thì mang về một gói trứng rùa, củ mài và hai con cá quả to. Trứng rùa thì không lạ. Mùa này sau cơn mưa rào, rùa thường lên bãi suối, bới cát để trứng. Cá suối thì chỉ việc tìm hang bên bờ mà móc. Lạ là đất này mà Nhân đào được củ mài to và nạc như thế. Thì ra "may hơn khôn" thật. Tù binh Nhân gặp gốc khoai mài nằm sát bên bờ đất bị nước suối xói lở.

Trứng rùa luộc ăn chẳng kém trứng gà. Còn cháo củ mài nấu với cá quả trong canh ngộ này thật là một thứ thuốc bổ hảo

hạng. Dũng và cả Nhân nữa, được trả lại sức lực rất nhanh.

Tối ấy vẫn chưa có dịp nói những chuyện riêng tư với nhau. Dù sao ở họ vẫn còn bị giới hạn vô hình ngăn cách: giới hạn địch - ta. Vả lại cuộc vật lộn suốt những ngày đêm qua, giờ được bù đắp bằng giấc ngủ. Dũng và Nhân ngủ rất say.

Về khuya Dũng bật dậy vì con Sói Lửa cắn vào tay áo mà kéo. Vừa kéo, con Sói Lửa vừa sữa. Còn con Khoang thì sữa như sữa kẻ trộm. Dũng kéo bật tù binh Nhân dậy, vừa giật lấy khẩu súng, vừa thì thào:

– Biệt kích! Tản ra rừng nhanh. Nếu lạc tìm đến chỗ cú kêu ba tiếng một. Đừng lên tiếng.

– Chắc gì? - Tù binh Nhân nói ngái ngủ - Chúng nó sữa sói rừng thôi.

– Biệt kích!

Dũng nhắc lại và nó chột rùng mình nghĩ đến một kết cục thảm hại có thể xảy ra. Chuyện ra, đi rồi quay về của tù binh Nhân có gì liên hệ với cuộc tập kích này của biệt kích không? Nhưng thời gian không cho Dũng suy nghĩ lâu. Một con thú hùng hục lao vào trại, theo sau là vài ba bóng người. Con béc-giê và những tên biệt kích.

– Ra khỏi trại! - Dũng rít lên - Nhanh lên!

Dũng lao ra khỏi trại, chĩa súng vào tên biệt kích lấy cò, nhưng súng hết đạn. Dũng lẩn nhanh vào đêm rừng. Nhân lao theo Dũng. Nhưng đêm đen đã ngăn cách hai người.



Mấy tên biệt kích đã xông vào trại. Đèn pin bấm loang nhoáng. Dũng nấp sau một cây to, căng mắt nhìn vào những chỗ ánh sáng đèn pin rọi tới, vừa theo dõi, vừa phỏng đoán xem tù binh Nhân có liên hệ gì với bọn biệt kích không. Nhưng không thấy tăm hơi ông ta đâu cả. Con béc-giê sục sạo trong trại một lúc, rồi lao ra rừng. Hình như con chó Tây này đang bắt hơi đuổi theo tù binh Nhân. Bọn biệt kích bắn như vãi đạn về phía con béc-giê sủa.

Có tiếng Nhân kêu "ối" cách chỗ Dũng khoảng hai ngọn sào. Nó định lao tới với Nhân. Nhưng mấy băng đạn tiểu liên nổ chát chúa kìm chân nó lại. Tù binh Nhân bị thương? Dũng tự hỏi. Và thực tế trả lời nó ngay. Đạn vẫn bắn về phía Nhân đổ lũ trong đêm. Dũng quên hết những gì hai người đã thống nhất trước khi ra khỏi trại, bất giác cất tiếng gọi:

– Chú Nhân, có sao không?

Không có tiếng Nhân trả lời, mà đáp lại lời Dũng là những băng đạn tiểu liên bắn xối xả. Đạn găm vào gốc cây Dũng đang nấp nghe bùm bụp.

Dũng nằm xuống nền rừng mò mẫm, ẩn vào sau những gốc cây to, rời xa chỗ nấp. Đèn pin nhằm vào chỗ Nhân kêu lúc nãy, tưởng soi rõ cả những con kiến bò dưới đất. Một tên biệt kích, chắc là chỉ huy hỏi:

– Còn sống không?

– Thưa sếp, còn. Nó bị thương ở chân, nhưng ngất xỉu. Tên chỉ huy hỏi Nhân, như thể hấn cũng sợ:

– Chúng mày có mấy tên?

Tiếng Nhân trả lời gọn lỏn, nhưng giọng yếu ớt:

– Đông...

– Thưa sếp, nó lại ngất!

– Để cha nó đẩy đã! Đuổi theo bọn chạy trốn!

Thưa sếp, tối lắm! Khéo sa vào bẫy của chúng nó à!

– Theo con béc-giê! Lũ bay không bằng con chó!

Con Khoang và con Sói Lửa quay lại đón đầu con béc-giê. Đạn vãi về hướng con béc-giê sủa. Tên chỉ huy quát bọn lính:

– Ngu, nâng súng lên! Trúng con béc-giê chúng mày phải đền mạng đấy.

Bỗng có tiếng con Khoang kêu "ăng" lên, rồi im bật. Con Khoang trúng đạn? Dũng đau nhói trong tim, định cất tiếng gọi con Khoang. Nhưng đạn giặc bắn xối xả.

Con béc-giê từ nãy đến giờ không dám rời xa bọn biệt kích. Con chó Tây này khôn thật, nó sợ hai con chó của Dũng. Được chủ cổ vũ, con chó Tây giờ mới say máu bám theo Dũng.

Bỗng có tiếng "hực" cất lên, cùng tiếng con béc-giê kêu "ăng". Con Sói Lửa phục bên đường, dùng đòn tấn công tạt sườn, đã giết chết con béc-giê. Lại có tiếng "ối!" cùng tiếng vật lộn. Hẳn con Sói Lửa đang vật nhau với một tên biệt kích. Một lúc tên chỉ huy ra lệnh:

– Rút! Cánh theo tên tù binh. Thằng kia, súng đâu? Tìm lại súng!

– Thưa sếp, em bị sói vồ. Em sợ lắm.

Dũng đang theo dõi bọn biệt kích thì bỗng giật thót. Hai chân trước của một con thú chồm lên vai, cái đầu thú xù lông ghé sát vào cổ. Con Sói Lửa rên khe khẽ. Thật hú vía.

Dũng ôm lấy con Sói Lửa, nóng lòng chờ con Khoang, nhưng không thấy. Thế là con Khoang đã chết. Một cảm xúc không kìm nổi trào lên, Dũng xót xa, gục đầu vào vai con Sói Lửa, nghe rõ cả những nhịp rung trong cơ bắp của con chó dũng cảm.

Dũng ngồi như thế một lúc lâu. Rừng khuya trở lại yên ắng hẳn. Dũng thận trọng quay về trại. Con Sói Lửa chùng như cũng buồn, lặng lẽ theo sát chủ.

Đêm rừng càng về khuya càng tối đen. Con Sói Lửa, trên đường trở về trại, dẫn Dũng đến chỗ con Khoang bị đạn. Con Khoang không còn đấy nữa. Vậy là nó còn sống? Hay là nó cũng bị bắt đi nốt? Dũng buồn rầu về đến trại.

Bếp lửa tro hãy còn nóng. Dũng còi bếp tìm xem còn chút than lửa nào nữa không. Con Sói Lửa đang sục sạo, ngửi hít phía bên kia bếp, rên rĩ khe khẽ.

Đang quờ quạng tìm củi, tay Dũng bỗng đụng phải một vật gì mềm mềm. Ôi, con Khoang. Nó bị một phát đạn xuyên thủng ngực, cố lết về nằm chết ở đây, nơi tổ ấm dù là rất tạm bợ này.

Nhất thiết phải rời ngay khỏi trại. Dũng vội nhặt nhanh các thứ. Cũng may gói thịt vẫn còn. Dũng gọi con Sói Lửa, ra khỏi trại. Đi đâu bây giờ? Không thể đi xa được. Vả lại cũng cần theo dõi bọn biệt kích, xem chúng có kế hoạch gì, nếu chúng quay lại. Tốt nhất là trèo lên cây tạm nghỉ qua đêm. Con Sói Lửa thì khỏi phải lo cho nó.

Dũng tìm một cây to, nhiều nhánh đâm ngang, leo lên, ngồi vào cái chạc ba, tai căng ra nghe ngóng mọi động tĩnh. Con Sói Lửa ngồi dưới gốc cây, chốc chốc lại rên rĩ, nồm gót chạy đi đâu không rõ. Nó mất hút một lúc rất lâu mới trở lại gốc cây. Chắc hẳn nó quay về trại, nơi con Khoang đang "yên giấc".

Đêm yên tĩnh đến hãi hùng. Và thật kỳ quặc, Dũng có ý mong bọn biệt kích quay lại. Có lẽ Dũng sợ tĩnh mịch và cô đơn. Thế là bí mật về Nhân, cùng con đường ông ta vừa tìm ra lại mất dấu mỗi.

Từ trại cất lên một tiếng sói rú não nề. Con Sói Lửa đang tru kéo dài bên xác con Khoang; thê thảm như một người đàn ông khóc vợ. Dũng trào nước mắt...

## 15. MÒ MẮM GIỮA RỪNG GIÀ

Con vượn đục trên ngọn cây cất lên mấy tiếng gọi đàn làm Dững giật mình tỉnh giấc. Thì ra trời đã sáng lúc nào. Dững tụt xuống khỏi cây cao, trở về trại. Con Sói Lửa vẫn ngồi cạnh con Khoang. Dững ăn qua loa vài miếng thịt nướng mà lũ biệt kích không hiểu sao không cướp đi. Dùng con dao ngang đào hố chôn cất con Khoang cẩn thận xong, Dững cùng con Sói Lửa buồn rầu dạo quanh vùng trại, thăm lại vết tích cuộc đánh úp bất ngờ của bọn biệt kích đêm qua. Đây là chỗ tù binh Nhân ngã xuống, hẳn ông ta bị thương nặng máu lênh lánh đã khô. Vết thương ra nhiều máu thế kia chắc gì tù binh Nhân đã sống nổi khi bị chúng mang theo?

Con Sói Lửa lại dẫn Dững đến chỗ tên biệt kích bị nó vồ. Trên nền rừng còn lại hai vũng máu. Có lẽ tên biệt kích bị hai vết cắn. Chính hai vết cắn này của con Sói Lửa đã làm cho bọn biệt kích chờn, không dám bám theo Dững nữa. Dững nhặt được năm viên đạn súng trường bị văng vào bụi cây. Chắc hẳn tên giặc bị con Sói Lửa cắn khi hắn đang thay băng đạn. Dững tìm quanh nhưng không thấy khẩu súng. Có thể tên chỉ huy đã bắt tên bị con Sói Lửa cắn quay lại tìm bằng được khẩu súng. Còn đây, nơi con Sói Lửa đánh tạt sườn con béc-giê. Con chó Tây hãy còn nguyên, chết nhe nanh, lạnh cứng.

Dũng và con Sói Lửa quay lại bên nắm đất mới, mộ của con Khoang. Cả hai vĩnh biệt "người bạn gái" nghĩa tình, rồi tiếp tục cuộc hành trình mờ lung giữa rừng già.

Đoán chừng bọn biệt kích cáng theo tù binh Nhân, thì hẳn con đường mòn cách đây không xa, Dũng đưa khẩu súng cho con Sói Lửa ngửi hơi tù binh Nhân, rồi ra hiệu bảo nó đi tìm. Con Sói Lửa đã nhận ra hơi, nó bám theo như đếm từng lỗ giày đinh của bọn biệt kích.

Dọc đường tìm kiếm, khi thì Dũng bắt gặp một cành cây bị bẻ gãy, lúc thì thấy một thân cây bị nạn toác một mảnh vỏ. Rõ ràng bọn biệt kích đang đi trên con đường tù binh Nhân đã đánh dấu để khỏi bị lạc khi quay lại. Tù binh Nhân có ngờ đâu cũng chính những dấu vết này mà ông ta và Dũng đã phải trả giá quá đắt.

Vừa đi vừa suy nghĩ lan man, lại vừa dè dặt, cảnh giác nên đã quá trưa Dũng còn loay hoay giữa rừng già. Theo con Sói Lửa đưa đường, Dũng lội qua một con suối rộng. Đến đây con Sói Lửa rẽ sang trái, trong lúc dấu cành cây bị bẻ gãy lại rẽ về bên phải. Nên đi theo lối nào đây? Theo con Sói Lửa hay theo lối đi có đánh dấu? Không, không nên đi lối con Sói Lửa đang bám theo. Đây là lối bọn biệt kích cũng theo tù binh Nhân. Theo lối này hẳn đâm đầu vào nơi chúng đóng quân. Còn lối có cành cây bẻ gãy hẳn là lối ra đường mòn mà tù binh Nhân đã bắt gặp hôm qua.

Con Sói Lửa đi được một đoạn, không thấy Dũng theo, liền quay lại rên rĩ. Con Sói Lửa chưa hiểu gì thì Dũng đã gọi nó đến chỗ có cành cây bị bẻ gãy. Con Sói Lửa loay hoay mất một lúc. Nó nhận ra ngay hơi người này và hơi người để lại trên khẩu súng là

một, chỉ có khác là ở đây đã rất nhạt, còn đằng kia thì đậm. Nó ngẩng lên như thể hỏi chủ. Dững chỉ tay về phía trước, bảo:

– Nhận hơi này mà đi.

Con Sói Lửa như hiểu ý chủ, rà mũi sát đất, xăm xăm chạy đi.

Con Sói Lửa đưa Dững đi ngược dòng suối.

Trời nắng gắt, chân chồn, bụng đói. Dững gọi con Sói Lửa. Cả hai dừng lại bên bờ suối. Giữa suối có một tảng đá rộng, phẳng lì, Dững cùng con Sói Lửa lội ra tảng đá, mở gói thịt nướng ra, cùng ăn uống no nê, Dững dặn con Sói Lửa:

– Trông chừng Sói Lửa nhé!

Con Sói Lửa ra ngồi bên mép tảng đá canh chừng cho chủ. Dững nằm xuống tảng đá, dang thẳng chân tay, mắt nhìn tán rừng và nền trời. Nước suối chảy xôn xao nhẹ nhẹ như dòng thác quê hương mỗi khi thủy triều lên. Ôi, dòng sông ấy, ngọn thác ấy mỗi lần thủy triều lên thì vui lắm. Dững nhớ tới những ký ức xa xôi.

Đang chập chờn trong giấc ngủ, thì bỗng Dững nghe thấy tiếng sần sật, sần sật từ xa vọng tới mỗi lúc một gần. Giật mình ngồi dậy, Dững ngạc nhiên thấy con Sói Lửa nằm như dán xuống tảng đá, cả thân hình cứng đờ như một khúc gỗ, chỉ có dãy lông trên sống lưng dựng ngược, rung rung khe khẽ. Con Sói Lửa đang trong tư thế đón con mồi. Con mồi gì thuộc loại khỏe đây, chứ không phải thú dữ. Dững đoán thế.

Dững không phải chờ lâu. Hai con nai đực đuổi nhau, chạy xuôi theo dòng suối. Cả hai đấu thủ như đã hẹn trước, cùng dừng lại trên một bãi cỏ rộng, cách chỗ Dững và con Sói Lửa

chùng vài ba chục mét. Dững với tay khẽ vỗ vỗ lên lưng con Sói Lửa, ra hiệu bảo nó không được săn đuổi. Đằng kia hai "lục sĩ" quay đầu vào nhau, tiếp tục cuộc đấu.

Dững xách súng, khẽ kéo con Sói Lửa, nhẹ nhàng tụt xuống khỏi tảng đá, lộn vào bờ. Cả hai nấp kín trong một bụi cây rậm. Máy khi được xem các "đấu sĩ" rừng xanh đua tài?

Hai con nai đực khóa lấy đầu nhau bằng hai cặp gạc nhiều nhánh. Cả hai, đầu cúi gằm, gần sát đất, hai chiếc cổ tỳ vào nhau, đẩy nhau bằng vai. Cả hai, lúc thì lùi, lúc thì tiến, chẳng phân biệt được con nào khỏe hơn con nào nữa. Chúng xoắn lấy nhau trên đấu trường nhỏ bé, làm đất cát bị xới tung, cây con bị bật gốc.

Dững tì súng vào một chạc cây. Hai con nai hơi xoay nghiêng, vặn cổ nhau khiến hai cái đầu nai lộn vào thước ngắm hơi chênh lệch theo một đường dọc. Chắc chắn với tài bắn của Dững thì viên đạn sẽ xuyên tạc từ hàm dưới con này sang tại con kia. Nhưng rồi Dững từ từ hạ súng xuống. Hai con nai quá đẹp, rất hùng dũng. Chẳng lẽ không đầy nháy mắt cả hai "anh hùng" của rừng xanh kia phải là đời? Mà để làm gì? Chẳng để làm gì cả, chỉ vì một thích thú độc ác mà thôi.

Bỗng con Sói Lửa gù lên khe khẽ, mỗi lúc một ghé sát vào Dững. Một con hổ gấm, màu lông vàng, hoa đen đang chạy lăm xăm theo hướng hai con nai chạy tới lúc nãy. Con hổ dừng lại, ngẩng cái đầu tròn vo lên, đôi mắt hắt ánh nắng vàng rực nhìn nghiêng ngó. Dững hướng nòng súng về phía con thú dữ...



## 16.

### NGƯỜI CON GÀI RỦI RO

Đầu con thú dữ nằm gọn trong vòng ngắm. Nhưng may phúc cho nó, một cành khô vô tình rơi trước lúc Dũng lấy cò súng đúng một tích tắc. Con hổ giật thót, vật mình trở lại, vừa rống, vừa chạy ngược mái rừng. Hai "đấu sĩ" đột ngột lùi ra, một phóng qua suối, một chạy cắt ngang mái rừng. Máu săn bắn nổi lên, Dũng phấn chấn cất tiếng đuổi thú:

– Huây ... huây ... huây ...

Con Sói Lửa gò lưng lao theo con nai, bay qua con suối như một mũi tên. Dũng chợt nhớ, cất tiếng gọi con Sói Lửa quay lại. Nhưng đã muộn, con chó sói đã phóng đi rất xa, không thể nghe được tiếng Dũng gọi nữa rồi.

Dũng vội vàng rời khỏi dòng suối, theo dấu vết tù binh Nhân để lại, nhanh chóng rời xa nơi nguy hiểm, đề phòng con hổ quay lại.

Một mình một súng, một con dao, Dũng vừa căng tai, căng mắt nghe ngóng, soi tìm phòng ngừa thú dữ rình rập, vừa tìm kiếm đường đi. Mãi cuối chiều Dũng mới bắt gặp con đường mòn.

Nhìn con đường mòn nhiều dấu dếp lổp, Dũng chưa kịp vui mừng thì một chiếc máy bay trinh sát từ phía biển đã về về bay tới. Dũng kịp né mình tránh vào một bụi rậm. Chiếc máy bay trinh sát bay dọc con đường mòn, thấp đến mức nhìn rõ cả tên phi công ngồi trong buồng lái. Chiếc máy bay khi thì chao cánh nghiêng bên này, khi thì chao cánh nghiêng bên kia, xoi mói nhìn hai bên đường.

Một lúc sau cách chỗ Dũng nấp chừng cây số, một tiếng nổ "bục" trên bầu trời, sau khi một đám khói tỏa rộng chừng vài giây. Chiếc máy bay vòng lại và mất hút về phía biển. "Con đầm già chỉ điểm", Dũng lẩm bẩm. Dũng chưa kịp chui ra mặt đường thì đã phải vội vàng ngồi thụp xuống bởi tiếng máy bay oanh tạc đã rít trên đầu. Hai chiếc B26 ào ào lao tới chỗ pháo hiệu vừa nổ, khói chưa tan hết. Chúng thi nhau nhào lộn bắn phá. Tiếng đạn rít, tiếng bom nổ, tiếng máy bay gầm rú vang động cả khu rừng.

Hẳn đây là nơi có cơ quan hay đơn vị bộ đội đóng. Dũng vừa lo lắng, vừa có chút hy vọng.

Tan đợt máy bay oanh tạc, Dũng vội vàng đến chỗ vừa xảy ra trận ném bom bắn phá. Từ xa Dũng đã thất vọng. Nơi ấy không có dấu hiệu gì chứng tỏ có cơ quan hay đơn vị bộ đội đóng ở đấy cả. Vẫn con đường mòn len lỏi giữa cây rừng, không một mái lều, không một chiếc lán... Ở đấy mặt đất bị cày xới, cây cối gãy gục, đổ ngổn ngang, rải rác có vài hố bom.



Chúng nó bắn phá cái gì ở chỗ này? Dũng bắn khoản chưa hiểu. Nó thận trọng, nhẹ chân đến chỗ mặt đất dày hố bom hơn. Đến gần, Dũng bàng hoàng nhìn thấy một thiếu nữ khoảng mười bốn mười lăm tuổi, dáng rất quen, đầu tóc rũ rượi, ngồi ôm mặt khóc bên một hố bom. Nhìn kỹ thì ra cô bé ngồi bên xác một người đàn ông mặc quân phục Vệ quốc đoàn, bị phủ một lớp đất mỏng, cách không xa còn một xác đàn ông khác cũng mặc quân phục. Dũng buồn bã, khẽ khàng đến bên thiếu nữ vẫn còn khóc rầm rút mà cô bé không hay biết. Dũng cất tiếng, giọng xúc động:

– Xin hỏi, những ...

Dũng chưa nói hết câu thì cô gái giật mình ngẩng lên. Bỗng cô bé vụt đứng dậy, gục đầu vào vai Dũng, thổn thức:

– Anh... Dũng...

Trong phút chốc Dũng như sống trong chiêm bao vì cuộc gặp gỡ bất ngờ. Trở về với cảnh thực, Dũng khẽ khàng đặt một tay lên làn tóc, tay kia vuốt nhẹ vai cô bé, hỏi:

– Hương Giang, anh thật không ngờ, sao em lại có ở đây?

Đúng cô bé là Hương Giang, người bạn gái mà Dũng có bao kỷ niệm đẹp trong ký ức, không hy vọng có ngày gặp lại, người mà tù binh Nhân đôi khi trong câu chuyện từng úp mở nhắc đến. Quả tình Dũng không thể hiểu nổi tại sao Hương Giang lại có mặt ở đây, nơi khỉ ho, cò gáy, vườn hủ, voi gặm này.

Phút xúc động không kìm nén được đã qua, Hương Giang từ từ buông Dũng ra. Cô bé trả lời câu hỏi của Dũng, giọng có chút hờn dỗi:

– Em là Việt gian.

Dũng sững sờ, mở to mắt, kinh ngạc nhìn Hương Giang. Nó nói quả quyết:

– Không đúng!

Hương Giang đã bình tĩnh trở lại. Cô bé nói:

– Thật đấy, nhưng không phải tại em, mà người ta bảo thế.

Dũng càng ngạc nhiên khi nghe những lời của Hương Giang. Nó nóng lòng muốn rõ câu chuyện.

– Họ là ai?

Chuyện dài lắm, rồi em sẽ kể.

Dũng chợt nhớ, bây giờ không phải lúc ngồi mà nghe kể chuyện. Hai nạn nhân đang nằm kia, cần được chôn cất mà trời thì sắp tối rồi. Dũng hỏi Hương Giang, nhưng chính là tự hỏi mình:

- Làm thế nào bây giờ?
- Em chẳng biết nữa. Không có anh, không khéo em cũng chết theo các anh ấy mất.
- Bây giờ em và anh phải chôn cất hai anh ấy.
- Em sợ lắm! - Hương Giang xanh xám mặt mày - Em sợ người chết lắm!
- Em vừa ngồi khóc cạnh anh này đấy thôi. Sợ gì nào, anh ấy là người thân thiết của em mà.

Hương Giang mở to mắt nhìn Dũng:

Không phải "người thân thiết của em". Mà lúc này anh ấy còn nóng như người còn sống. Còn bây giờ thì lạnh cứng, là người chết. Em sợ người chết lắm!

- Bạo lên nào! Giúp anh một tay. Cứ nghĩ là anh ấy đang nằm ngủ, bế anh ấy đến nằm chỗ phẳng phiu hơn.

Dũng lật người chết lại, phủ hết bụi đất trên người, trên mặt anh ta. Đây là một anh Vệ quốc đoàn rất trẻ, mặt sáng như gương, rất đẹp trai, khẩu súng lục đeo ngang lưng. Dũng tắc lưỡi:

- Đẹp trai quá, nom rất trí thức.

Hương Giang quên cả sợ hãi, lại ngồi thụp xuống cạnh anh chiến sĩ, khóc nức nở. Dũng vừa có chút ngạc nhiên, vừa nghi ngờ, định hỏi xem mối quan hệ giữa anh ta và Hương Giang. Nhưng nó biết tự kìm chế, nén lại ngay. Chờ cho Hương Giang đứng lên, nó mới hỏi dò:

– Anh ấy là ai thế? Em quen à? Hèn chi ...

Hương Giang rất nhạy cảm, nhìn Dũng với ánh mắt trách móc. Cô bé nói:

– Anh ấy là trung đội trưởng Vệ quốc đoàn. Anh ấy và cả anh kia nữa là ân nhân của em.

Dũng đến bên anh thứ hai, vuốt tay chân cho anh và đặt anh nằm ngay ngắn lại. Nó chặt một cây gỗ to bằng bắp tay dẻo thành hình cái dầm, rồi trao con dao cho Hương Giang:

– Nào, theo anh, Hương Giang!

Hai người nhảy xuống hố bom nông nhất ngay cạnh, san đáy hố thật phẳng. Đưa hai anh xuống huyết, đắp mộ cho họ xong thì mặt trời sắp lặn. Dũng chợt nhớ một điều, quên lấy giấy tờ và đồ dùng để trao lại cho người thân hai anh. Dũng nói với Hương Giang:

– Quên giữ lại giấy tờ và địa chỉ. Em có nhớ gì về hai anh ấy không?

– Có! Em nhớ chỗ đơn vị của hai anh ấy đóng. Anh trung đội trưởng ấy chưa có vợ. Tên là Quân - Hương Giang thoáng nhìn Dũng, rồi vui mừng nói tiếp - Hóa ra anh ấy có biết chú em, chú Vân ấy mà.

Dũng sửng sốt:

– Chú Vân Huyện đội trưởng ấy à? - Dũng xốn xang, nhớ tiếc, ngẫm lại những gì tù binh Nhân đã nói úp mở Nó tặc lưỡi - Thế mà anh để lỡ ... Đúng là trời hại anh rồi!

Hương Giang ngơ ngác hỏi: Anh bảo trời hại cái gì?

Dũng kể vắn tắt về cảnh ngộ của mình cho Hương Giang nghe. Nó định kể nốt chuyện mà nó còn nghi hoặc về gã tù binh già. Nhưng rồi sợ gây ra nỗi lo lắng, đành vớt vát cho Hương Giang trong khi sự phỏng đoán của nó còn quá mơ hồ, nên lại thôi. Nó kể sang chuyện gặp hổ. Càng nghe Hương Giang càng tròn xoe mắt kinh ngạc. Với vẻ vừa thán phục và xúc động, cuối cùng cô bé thốt lên:

– Thế thì trời cũng hại cả em nữa. Nhưng bù vào, được gặp lại anh là em vui mừng lắm rồi.

Dũng như sực nhớ, đứng lên:

– Thôi chết! Sắp tối rồi. Phải đi kiếm chỗ ngủ qua đêm đã - Dũng nhìn Hương Giang, hỏi: - Em có sợ không?

Hương Giang ngạc nhiên hỏi:

– Anh bảo sợ gì cơ?

– Sợ một mình thân gái trong đêm giữa rừng sâu! - Sao lại một mình? Còn anh?

– Anh sẽ tránh xa em.

– Sao lại thế?

– Anh không biết. Nhưng có lẽ nên thế.

- Thế thì em sợ lắm.
- Có anh bên cạnh mà em không sợ người lớn mắng à?
- Sao anh lại hỏi thế? Bên anh, dù đến chân trời, cuối đất, em cũng chẳng sợ.

Lời Hương Giang biểu thị lòng tin cậy đối với mình khiến Dũng rất xúc động. Nó cảm thấy tự hào và thắm hứa với mình dù trong cảnh ngộ nào cũng luôn luôn tỏ ra xứng đáng với lòng tin của cô bạn. Dũng muốn biểu lộ lòng biết ơn của mình đối với Hương Giang. Nó nói: Hương Giang, anh rất...

Dũng chưa nói hết câu thì Hương Giang đã xòe bàn tay xinh đẹp ra bịt nhẹ lấy miệng nó, vui vẻ bảo:

- Đừng nói vội. Em biết ... Chúng mình thì còn bé, mà kháng chiến thì còn dài ...- Giọng Hương Giang thánh thót như một câu hát.

Hương Giang đã hiểu nhầm câu nói của Dũng. Nó chỉ muốn nói: "Anh rất cảm ơn Hương Giang" thế thôi. Nhưng Dũng không cải chính sự nhầm lẫn ấy.

Câu chuyện của hai bạn chưa dứt, thì một tiếng hổ gầm đâu đó vang lên. Sau tiếng hổ gầm là tiếng sói đàn rú râm ran từ xa, trong cảnh rừng tràn ngập bóng hoàng hôn bí ẩn. Dũng nắm lấy tay bạn:

- Thôi, ta đi em! Đi tìm chỗ ngủ. Đừng sợ, sói đàn và hổ đang tranh mồi. Chắc rằng một trong hai con nai đực đã bị hạ...



## 17.

### HƯƠNG GIANG

Dũng dắt tay Hương Giang đang mặt xanh mày xám sau khi nghe tiếng hổ gầm đi nhanh về phía con suối rộng mà tiếng nước đổ ào ào như vầy gọi hai người. Nhưng thôi, cứ để cho họ đi tìm chỗ ngủ. Tôi muốn quay về dĩ vãng trong chốc lát kể cho các bạn nghe mối quan hệ giữa Dũng với Hương Giang trong những ngày họ còn cùng ngồi trên ghế nhà trường.

Đó là những ngày đầu Cách mạng. Bấy giờ Dũng đang học đệ tứ trường Phan Bội Châu, trường mở ngay trong làng của Dũng. Dũng có một thằng bạn tản cư đến, tên là Kiên. Tháng nào thằng Kiên cũng đe dọa giành vị trí nhất nhì lớp của Dũng. Trường khai giảng được hơn một tháng, thì một sự kiện quan trọng xảy ra.

Hôm ấy đang giờ học thì thầy hiệu trưởng dẫn vào lớp Dũng hai cô bạn gái cực kỳ xinh đẹp, có lẽ nên gọi là hai nàng tiên thì đúng hơn. Những người có mặt hôm ấy đều có chung một cảm giác rằng, lớp học như bừng sáng lên trước vẻ đẹp của hai cô bé. Cả lớp im phăng phắc. Cánh con trai, nhất là những anh chàng lớn tuổi<sup>[4]</sup> thì bàng hoàng, mắt nhìn hai nàng không chớp, như bị thôi miên. Bọn choai choai mười bốn mười lăm, những đứa nghịch nhất hội lại cố tỏ ra nghiêm túc nhất. Trong số này có

thằng Kiên. Còn cánh con gái thì bỏ ngõ. Có đứa khề khàng kín đáo cố giấu đi những nét thừa thãi vô duyên của mình trước vẻ đẹp hoàn mỹ của hai cô bạn mới.

Thầy hiệu trưởng nói:

– Xin giới thiệu với cô giáo và các trò, lớp ta thêm hai trò mới, hai chị em sinh đôi: Tôn Nữ Hương Cầm... và Tôn Nữ Hương Giang...

Thầy hiệu trưởng giới thiệu đến tên ai, thì người ấy bước lên một bước, khề nghiêng đầu chào, cứ y như văn công trên sân khấu. Có tiếng xì xào khe khẽ trong số các chị lớn tuổi:

– Diệu đời...

Thầy hiệu trưởng nói thêm:

Thầy xin nói thêm, cảnh nhà eo hẹp nên hai trò vào học muộn. Thầy mong các trò gắng giúp đỡ bạn mới, "Nhiều điều phải lấy giá gương." -

Cô giáo Công dạy văn học Pháp, phụ trách lớp này, xếp hai cô bạn mới vào ngồi cùng bàn với Kiên, có lẽ dụng ý để cậu chàng bớt tính nghịch ngợm đi. Kiên đứng dậy, đưa tay sửa lại cổ áo, nhìn Dũng rất nhanh, lịch sự lùi ra, nhường lối cho hai cô bé vào chỗ. Xem ra sắc đẹp của hai chị em này hiệu nghiệm thật, nó làm cho tính tình nghịch ngợm, bướng bỉnh của bọn con trai bớt đi. Đấy, cứ xem thằng Kiên thì biết.

Ít lâu sau, gia đình Hương Giang, nói cho đúng, mẹ Hương Giang, tản cư đến làng Dũng, nghe nói bố cô bé ở lại làng, không đi tản cư. Nhưng đấy cũng là chuyện bình thường. Nhiều gia đình tản cư vẫn thế. Người ta gọi bà mới tản cư đến là bà giáo

Nhân. Về sau Dũng biết thêm bố Hương Giang vốn dạy học nên người ta mới gọi mẹ cô là bà hoặc cô giáo. Buổi ấy người lạ, người quen sống trong tình đùm bọc thật sự. Bà con lối xóm giúp dụng cho bà giáo một cái quán để bán nước chè và các thứ hàng khô ngay cạnh đường cái quan, gần nhà Dũng. Những tấm lá cọ nhà Dũng được bố con Dũng chặt xuống, mang ra lợp mái cho cái quán mới này. Thế là buổi đầu hai nhà này đã có thiện cảm với nhau.

Từ ngày quán bà giáo Nhân khai trương, mẹ Dũng ít khi phải đi chợ. Bà thường sai Dũng ra quán mua khi thì gói tép khô, vài con mực khô, khi thì bao diêm, gói thuốc Lào... Đôi khi bà giáo Nhân sai con gái mang vào biếu bố mẹ Dũng vài viên thuốc ký ninh, hộp dầu cao, cái bút, lọ mực từ vùng tề gửi lên. Đáp lại, khi săn bắt được thú rừng, bố mẹ Dũng lại sai nó mang biếu bà giáo xôi thịt, bát canh. Sự qua lại ấy dần dà khiến hai nhà trở nên thân thiết.

Đi giúp mẹ đến quán bà giáo Nhân, lúc đầu thỉnh thoảng Dũng cùng chị em Hương Giang trò chuyện về việc học hành, cho nhau mượn sách vở hoặc trao đổi, bình phẩm những câu thơ, những đoạn văn ý hay, lời đẹp; những bài toán lý thú. Về sau, không biết bắt đầu từ bao giờ, như thể là tình cờ, họ cùng đi về trên đoạn đường từ quán hàng đến trường học vốn xa bỗng hóa gần. Rồi đến độ cây duối khuất bên đường, cạnh quán, nhiều cành con bị bể quật xuống; vách đá phẳng bên chân núi gần cửa trường bị khoanh những vòng tròn bằng phấn đủ màu nho nhỏ, dấu hiệu truyền tin hò hẹn đi về.

Cái buổi "traí thời loạn", thời kỳ Cách mạng sục sôi, các chàng trai thôn dã, con nhà nghèo, có học hành... rất được giá. Dũng, cậu con trai "quê mùa" miền rừng núi, thanh mảnh, có chữ nghĩa, chất phác, trung thực, can đảm, tự tin, sẵn sàng giúp đỡ mọi người này thật sự được hai chị em con bà giáo Nhân quý mến. Nhất là Hương Giang với Dũng.

Một lần đi học về, qua eo núi đá lúc trời sắp tối, một con khỉ độc xồ ra, đuổi theo Hương Giang, Dũng đã xông lên che chắn cho cô bé. Nó chống trả quyết liệt với con khỉ độc cứu Hương Giang thoát nạn.

Lần khác, cả bọn vào truông kiếm gỗ làm trường, một đàn sói xồ tới vây lấy hai chị em Hương Giang, Dũng đã xách rựa chạy tới giải tỏa vòng vây sói cho hai cô bé. Và không ngờ chính lần này Hương Giang được làm quen với con Sói Lửa. Số là trong lúc Dũng đang chống trả sói đàn và cất tiếng hò hét đuổi thú thì con sói đầu đàn chạy tới với Dũng. Thấy Dũng, con sói dữ bỗng vẫy đuôi. Dũng reo lên:

– Ôi, Sói Lửa! - nó vút rựa, vồ lấy "người bạn rừng".

Trong lúc các bạn và chị em Hương Giang đang ngạc nhiên thì Dũng gọi:

– Các cậu ơi, lại đây!

Dũng vừa âu yếm con sói, vừa kể cho các bạn tản cư nghe về con Sói Lửa.

Từ cuộc gặp gỡ bất ngờ này, về sau con Sói Lửa nhận Hương Giang như một người quen, mỗi lần gặp bất ngờ.

Thằng Kiên xưa nay vốn là đứa nghịch ngợm, giờ đã biết tu chí hơn. Nhưng dù vậy, và dù nó cũng là đứa học giỏi vào loại nhất nhì lớp, lại ngồi cạnh hai chị em họ Tôn Thất này, đôi khi cần hỏi han, trao đổi điều gì, Hương Giang, Hương Cẩm thường quay xuống với Dũng ngồi bàn dưới. Thằng Kiên tức lắm, nhưng biết làm thế nào được. Chuyện đâu phải tại Dũng.

Một hôm vào giờ thầy Xứng giảng Kiều, giờ mà bọn học trò lớp đệ tứ, lớp "chim đầu đàn" này rất thích thú. Thầy Xứng gọi Hương Giang bình giảng hai câu thơ về vẻ đẹp của hai chị em Kiều. Hương Giang kín đáo sửa lại vạt áo dài, nhẹ nhàng đứng dậy. Bỗng đầu Hương Giang ngả ra phía sau, còn Hương Cẩm thì rướn cổ lên. Bọn con trai tinh quái cười phá lên. Thì ra trước đó thằng Kiên đã buộc tóc hai cô bé lại với nhau, quên cởi ra. Thầy Xứng giận lắm. Buổi học vì thế mất hào hứng hẳn. Lần đầu tiên thằng Kiên bị ông giám thị gọi lên văn phòng. Cô Công cho họp lớp. Kết quả là thằng Kiên chuyển xuống ngồi chỗ Dũng, còn Dũng thì thay vào chỗ Kiên.

Chuyện tưởng như thế là yên. Nhưng không, thằng Kiên chuyển sang oán Dũng. Nó thường tìm những sơ suất của Dũng, nêu ra trước lớp làm trò cười.

Hôm ấy lại giờ cô Công giảng văn học Pháp. Hương Giang đang hí hoáy viết lách gì đó thì cô Công đột ngột gọi.

Hương Giang đứng lên, đã vội vàng toan ngồi xuống. Quần Hương Giang bị kẹt vào giát tre<sup>[5]</sup> ghế băng, khiến cô bé lúng túng. Cả lớp đang cố nhịn cười, còn Dũng thì thương tình, không suy tính gì, đưa tay gỡ hộ. Thấy cả lớp cười, cô Công ngạc nhiên hỏi:

– Có chuyện gì thế các trò?

Thằng Kiên láu táu đứng dậy thưa:

– Thưa cô, trò Dũng nghịch trò Hương Giang.

Đối lúc những chuyện bịa đặt không rõ vô tình hay cố ý thật khó thanh minh. Cô giáo càng ngạc nhiên, hết nhìn Dũng lại nhìn Hương Giang. Dũng vừa ỨC, vừa xấu hổ, cứng cả miệng, không thanh minh được câu nào. May thay, Hương Giang cố nén hồi hộp, cứu nguy cho Dũng. Cô bé e thẹn nói:

– Thưa cô, không phải thế đâu ạ. Em xin lỗi vì vô ý. Cô giáo đã hiểu, mỉm cười độ lượng. Giờ học lại tiếp tục

Con sông chảy qua làng Dũng nước rất trong. Lòng sông không sâu, toàn cát vàng. Sông mỗi ngày có hai con nước. Khi thủy triều lên hết cỡ, nước thác chỉ chảy lăn tăn, còn khi nước ròng thì thác chảy rất xiết, ào ạt, tung bọt trắng xóa. Dọc bờ sông là bãi sỏi cát, có nhiều vạt cây rì rì xanh um như những bồn trúc đào mát rượi. Đây là những nơi cất giấu và thay quần áo lúc tắm rất thuận tiện và kín đáo. Bọn trẻ trong làng và bọn học trò tản cư nghèo, cả con trai lẫn con gái thường tìm những chỗ vắng, cởi quần áo, giặt phơi lên ngọn rì rì, rồi nhảy ùm xuống sông tắm, chờ cho khô.

Dạo này con Sói Lửa hay đảo về làng chơi với Dũng. Nói cho đúng, con Sói Lửa về với con Khoang. Nhưng ít khi nó vào xóm giữa ban ngày, mặc dù người trong xóm, cả trong làng đều biết nó và chẳng ai làm gì nó. Nó thường bám theo Dũng khi thì bên chân núi đá, lúc bên bãi sông. Có lẽ nó thấy con Khoang hay theo chân cậu chủ.

Hôm ấy Dũng ra sông, leo lên một cành mưng đâm ngang là mặt nước, ngồi thả câu xuống chùm rễ mưng, câu, cá chạch. Trời hè đã quá trưa, nhưng mặt sông vẫn tĩnh lặng. Thủy triều đang lên nên thác nước ngừng chảy. Như thể linh tính mách bảo, Dũng đưa mắt nhìn ngược lên bãi cát. Con Sói Lửa đang gò lưng từ lèn đá chạy ra với Dũng. Dũng đưa chân vào cho con sói ngửi hít, rồi nhẹ nhàng bảo:

– Nằm xuống đây!

Con Sói Lửa nằm xuống gốc mưng, đưa mắt mơ màng nhìn dòng nước. Dũng thì trở về với những con chạch háms mỗi đang xúm lại dưới chùm rễ mưng.

Thủy triều bắt đầu xuống. Đàn cá chạch đang háu cắn câu. Dũng như quên mất "người bạn rừng" đang nằm dưới gốc mưng. Bỗng có tiếng vỗ nước bì bõm như ai đó đang tập bơi phía dưới bến nước vọng lên. Cùng lúc con Sói Lửa đứng bật dậy, nhảy xuống nước vừa bơi xuôi, vừa sữa. Bất giác Dũng nhìn xuôi dòng sông, hướng con Sói Lửa. Theo bản năng tự nhiên, nó chột rùng mình khi thấy thấp thoáng một làn tóc xòa vạt vờ trên mặt nước, cùng hai bàn tay chơi với một lúc rồi mất hút trong lòng sông phẳng lặng. "Có người chết đuối!". Dũng kêu lên, rồi lao sầm xuống dòng sông, bơi tới chỗ con Sói Lửa đang bơi vòng quanh, mồm vừa đớp nước vừa sữa. Người bị nạn đã chìm ngấm. Cũng may nước vẫn đang đứng, không chảy. Dũng hít một hơi dài, lặn xuống đáy sông. Nước trong vắt, nó thấy rõ một cô gái đang vùng vẫy yếu ớt, nhưng chưa nhận ra là ai. Kéo được người bị nạn vào bờ, bấy giờ Dũng mới nhận ra, đấy là Hương Giang. Cô bé đã uống no nước, hầu như đã ngừng thở. Có lẽ vừa

tắm, vừa đợi cho khô quần áo, nên khi sấy chân, sợ xấu hổ cô bé đã không dám kêu cứu.

Nén hồi hộp, lo âu, Dũng dốc ngược hai chân Hương Giang lên vai mình, xóc nước cho cô. Nó lại đặt Hương Giang nằm xuống bãi cỏ bằng phẳng làm hô hấp nhân tạo. Một lúc lâu Hương Giang mới thở ra nhè nhẹ. Dũng thở phào mừng rỡ. Bấy giờ nó mới để ý thấy con Sói Lửa ngồi y bên cạnh, đang cuống quýt, rên rĩ. Dũng xoa đầu con Sói Lửa, nói âu yếm:

– Đừng lo! Hương Giang sống rồi!

Hương Giang nằm thêm thiếp trên bãi cỏ nom như tượng thần vệ nữ. Dũng chợt cảm thấy xấu hổ, co một chân lên cho bạn, rồi vội quay mặt đi. Một lát sau, Hương Giang giật mình như thể vô ý ngủ quên. Cô bé ngồi bật dậy, khép hai chân lại, co vào ngực, hai tay vòng ôm lấy đầu gối. Giọng cô bé lí nhí:

– Cảm ơn anh đã cứu em!

Dù lâu nay Hương Giang vẫn dành cảm tình cho Dũng hơn các bạn trai khác, nhưng chưa bao giờ cô bé họ Tôn Thất này chịu hạ mình gọi Dũng bằng anh, và xưng em. Thái độ dịu dàng khác thường cùng lời xưng hô ấy của cô bé khiến Dũng rất xúc động. Nó xử sự như một người anh trai, một người lớn, đến bên bụi rì rì, lấy bộ quần áo của Hương Giang phơi trên ngọn đã khô, đưa lại cho cô bé. Không đến gần, vẫn quay mặt đi. Dũng vo tròn bộ quần áo lại, ném cho cô bé.

– Mặc vào đi kẻo bị cảm!

Hương Giang nhận bộ quần áo. Cô bé thật sự cảm kích cách xử sự rất đàn ông ấy của Dũng. - Anh lại đằng kia, đợi em cùng



về.

Chỉ lát sau, hai đứa đã sánh vai nhau vừa đi vừa trò chuyện trên con đường về nhà. Chẳng ai rõ họ đã nói với nhau những gì. Cuối cùng, lúc chia tay để ai về nhà nấy, Hương Giang chỉ dặn Dũng:

– Anh đừng nói với ai nhé. Cả với mẹ em.

Chuyện Dũng cứu Hương Giang chết đuối vẫn chỉ có hai đứa biết.

Tin lan truyền trong học sinh là Trường trung học sẽ chuyển đến một địa điểm mới ở huyện khác. Tin này khiến Dũng lo lắng. Nếu quả thật như thế thì việc học của Dũng coi như chấm dứt. Vì hoàn cảnh nhà Dũng hiện giờ lấy đâu ra tiền gạo cho nó theo học. Và như vậy Dũng sẽ xa bạn mãi mãi.

Một hôm đến thăm Dũng, Hương Giang chợt hỏi:

– Trường chuyển, anh có theo trường không?

Dũng buồn rầu nói:

– Bố mẹ anh nghèo, lấy đâu ra tiền. Còn em?

– Em là dân tản cư, làng bị giặc chiếm rồi, trường đi đâu chúng em theo đó.

Dũng buột miệng thốt lên:

– Thế là vĩnh biệt.

Hương Giang ngạc nhiên nhìn Dũng, hỏi:

– Anh Dũng nói chi lạ? Vĩnh biệt cái chi? Vĩnh biệt ghế nhà trường, vĩnh biệt bạn bè, vĩnh biệt Hương Giang! -

Hương Giang búi ngủ nói:

– Anh Dũng bỏ học thì tiếc lắm. - Nghĩ ngợi một lát, mắt Hương Giang chợt sáng lên, cô bé nói - Em nghĩ ra rồi. Khối đứa tảo cừ vừa học vừa dạy thêm. Anh thừa sức dạy kèm bọn đệ nhị, đệ tam<sup>[6]</sup>. Anh học giỏi mà.

– Hay đấy. Nhưng ai người ta nhờ. Phải quen biết cơ. Gần Tết rồi, hơi cấp rập. Nếu trường chuyển, em sẽ đến đấy trước. Em sẽ nhờ bọn bạn tìm giúp. Em sẽ viết thư cho anh.

Sau lần gặp gỡ giữa hai đứa ít lâu thì trường chuyển. Gia đình Hương Giang chuyển theo. Khu Trường trung học do công sức thầy trò và dân làng dựng lên ở xã Dũng được ít lâu, lá cọ vẫn còn mới, giờ thành dãy nhà kho. Những mảnh sản xưa vốn là "bãi chiến trường" của lũ học trò con trai trong những giờ ra chơi, nay cỏ mọc um tùm, thành bãi chăn trâu bò. Còn con sông làng Xoài với bờ cát chạy dài, với những cụm rì rì xanh um, nơi từng bao dung những chuyện vui, buồn của cái lũ "nhất quỷ nhì ma...", nay im lìm, lặng lẽ và đơn điệu. "Ôi cảnh biệt ly sao mà buồn vậy!".

Mọi bận những ngày giáp Tết dài lê thê, mong mãi Tết chẳng đến. Lần này như thể Tết ập đến bất ngờ với Dũng.

Chiều mồng một Tết, theo tục lệ cổ truyền, ông bố bắt Dũng làm lễ khai bút. Bố Dũng là một nhà nho, những tục lệ cũ ông giữ rất nghiêm ngặt. Chính ông cũng bày nghiên bút ra, đang ngồi khai bút.

Dũng vắt óc suy nghĩ mãi mà chẳng biết nên viết gì. Có những gương mặt thân quen, những kỷ niệm, những nỗi nhớ...

Nhưng nó lại không dám viết ra trên tờ giấy khai bút này.

Dũng đang nghĩ miên man thì bỗng tiếng con Khoang sửa khe khẽ ngoài sân. Dũng ngẩng nhìn, thấy con Khoang đang vẫy đuôi mừng rỡ. Khách nào mà nó vui vẻ thế kia? Chợt tiếng bà mẹ chào khách vọng vào:

– Chúc năm mới cô! Chúc năm mới cháu gái!

Dũng sững sờ vì niềm vui bất ngờ. Mẹ Hương Giang và cả cô bé vui vẻ bước vào.

Hương Giang ngồi xuống bên bàn Dũng. Họ trò chuyện với nhau thì ít mà ngắm nhìn nhau nhiều hơn. Tuy thế thỉnh thoảng Dũng cũng nghe thấy câu được câu chăng giữa người lớn từ bàn bên. Thì ra mẹ Hương Giang đến chúc Tết và tạ ơn Dũng đã cứu sống con gái! Câu chuyện làm Dũng ngượng ngùng vì xấu hổ. Có lẽ Hương Giang hiểu tâm trạng của Dũng, cô bé đứng lên rủ:

– Đến thăm bạn Kiên đi! Bạn Kiên được về phép. Dũng vui vẻ nhận lời. Cả hai xin phép người lớn rồi ra khỏi cổng, đi về phía con đường mòn chạy sát chân núi đá.

Dũng khẽ trách Hương Giang:

– Thế là Hương Giang không giữ lời hứa nhé!

Hương Giang ngạc nhiên hỏi:

– Hứa gì ạ! Tìm chỗ dạy ấy à?

– Không, chuyện tắm sông ấy.

Hương Giang tươi cười, nói:

– Em chỉ dặn anh không được nói với ai, chứ em có hứa gì đâu?

Ừ, đúng thế thật. Dững lại hỏi:

– Sao Hương Cẩm không cùng đi? Ba Hương Giang không lên ăn Tết cùng à?

– Chị ấy có ở đằng nhà bạn Kiến, còn ba em ... - Hương Giang buồn - Lên sao được, làng em bị-chiếm rồi. Lại một chuyện bất ngờ nữa.

Hai đứa vừa đi vào con đường núi được một lát thì bỗng một con báo màu lông vàng cháy lao ra chắn ngang đường. Hương Giang sợ hãi, quay lại, ôm chặt lấy Dững. Ở đây làm gì có báo? Dững đang nghĩ thế thì chợt thấy con thú vẩy đuôi. Thì ra là con Sói Lửa. Trước đây thỉnh thoảng con Sói Lửa lại đón đường thăm cậu chủ như thế. Nhưng đã lâu lâu nó dẫn đàn vào rừng sâu, không ngờ hôm nay nó lại xuất hiện đột ngột như thế. Dững nói với Hương Giang:

– Con Sói Lửa đấy! Nó nhận ra em, mà em quên nó à?

Hương Giang buông Dững ra. Con chó rừng rón rén bò tới, nằm xuống chân hai bạn trẻ. Dững bảo con Sói Lửa:

– Thôi, về với đàn đi. Chúc năm mới nhé!

Dững ném về phía rừng một hòn đất ra hiệu. Con Sói Lửa nhảy thụt lùi một bước rồi quay ngoắt, lao vào rừng. Có tiếng con Khoang sủa phía sau. Nó đang phóng như bay vào rừng với con Sói Lửa.

Bỗng từ trên chóp núi đá cao ngất tiếng trống ngũ liên<sup>[7]</sup> vang rền. Trống báo động giặc càn. Cả làng Xoài sôi lên như kiến lửa bị dội nước sôi. Dân quân du kích tản ra rìa làng chống càn. Đàn bà, trẻ con, những người già cả, tạm lánh vào rừng.

Cũng buổi chiều hôm ấy, hai người bạn xa nhau cho đến lần gặp lại bất ngờ này.

## 18. NIỀM TIN

Dũng dắt bạn gái đổ xuôi mái rừng, xuống con suối rộng. Trên đường đi Hương Giang kể cho Dũng nghe nguyên do cô có mặt ở đây.

Sau lần chia tay Dũng vào chiều mùng một Tết hôm ấy, Hương Giang trở lại trường học. Cô bé chưa kịp biên thư cho Dũng thì trường bị bom cháy trụi. Thầy Khánh dạy văn, thầy Khuyên dạy lý hóa cùng năm học sinh bị sát hại. Trường cấp tốc chuyển đến một địa điểm khác. Đến nơi tản cư mới chưa ấm chỗ thì mẹ Hương Giang mắc bệnh thương hàn, chạy chữa thuốc thang không khỏi, bà qua đời. Gia đình Hương Giang lâm vào cảnh khốn quẫn. Hương Cẩm xin ra dạy cấp một. Còn Hương Giang được ông chú ở Huyện đội xin cho đi học Cao đẳng sư phạm. Cô bé đang sửa soạn lên đường thì một tai họa khác lại giáng xuống.

Bấy giờ giặc Pháp đang dốc sức mở rộng vùng chiếm đóng. Chúng tung gián điệp, biệt kích vào hậu phương ta để thu thập tin tức, tuyên truyền chống phá Cách mạng, chỉ điểm cho máy bay bắn phá cơ quan, kho tàng, nơi bộ đội ta đóng quân...

Hôm ấy Hương Giang ngồi ôn bài dưới một gốc đa cổ thụ, cạnh một ngọn núi đá. Cô bé đang mải chăm chú vào bài học thì

bốn chiếc máy bay cánh quạt ập đến. Cô bé chỉ kịp nhảy xuống chiếc hầm cá nhân gần bên thì bom đã nổ vang rền. Có lẽ phải tới mười lăm, hai mươi phút ném bom và bắn phá, khói lửa bốc lên mù mịt, máy bay giặc mới chịu ngừng hoạt động. Hương Giang chưa hoàn hồn đã bị du kích lôi lên khỏi hầm. Người ta khám trong túi xách, trong người Hương Giang và thấy một chiếc gương tròn, một mùi xoa trắng. Người ta tra khảo lai lịch cô bé. Cô bé cứ sự thật khai ra. Họ Tôn Thất, bố bị giặc bắt đi lính. Mẹ tản cư và đã mất. Có ông chú ở Huyện đội... cô bé bị kết tội làm gián điệp chỉ điểm, bị lôi ra chợ xét xử. Bấy giờ cô bé mới biết trận oanh tạc của máy bay giặc đã tiêu hủy toàn bộ khu kho quân lương, giết chết hai chiến sĩ gác kho, hai nhà dân bị phá hủy và mười người đi gieo lúa nương về đang ăn cơm trưa cũng bị bỏ mạng.

Trong nỗi căm thù khó kìm nén, mọi người dồn giận dữ vào đứa con gái xinh đẹp thuộc dòng dõi vua chúa "cam tâm làm gián điệp, chỉ điểm cho giặc" kia. Người ta đồng thanh hô "đả đảo" và nhất loạt giơ tay biểu quyết xử bắn kẻ phản bội Tổ quốc.

Một trung đội Vệ quốc quân đóng trong làng cũng có mặt trong buổi tối xử án ấy. Nhiều chiến sĩ thấy rõ nỗi oan của cô bé. Nhưng trong tình cảnh khói lửa chưa tắt, hàng chục người bị sát hại chưa chôn cất, ai dám đứng ra bênh vực kẻ bị khép tội làm gián điệp, chỉ điểm? Các chiến sĩ đưa mắt nhìn trung đội trưởng của mình. Còn trung đội trưởng thì đang nhìn cô bé tội nghiệp, và căng óc nghĩ cách cứu cô. Trong không khí sôi động, anh trung đội trưởng bước ra khỏi đám đông. Mọi người im lặng chờ xem vị chỉ huy trẻ ấy định nói gì. Trung đội trưởng Vệ quốc quân với lời lẽ hùng biện, anh vạch tội kẻ phản quốc gay gắt hơn

cả những lời buộc tội của du kích khiến các chiến sĩ của anh vừa kinh ngạc, vừa thất vọng, còn dân làng thì hoan hô như sấm. Cuối cùng anh đề nghị:

– Thưa các vị lãnh đạo, thưa bà con. Ví thử trong lúc máy bay đang bắn phá mà thấy kẻ kia đang làm ám hiệu thì ai cũng có quyền bắn bỏ. Nhưng nay kẻ phản bội đã nằm trong tay ta. Ta có cấp trên, có pháp luật, vả chẳng giết kẻ kia là tự ta bịt kín mọi đầu mối. Hãy đưa tên phản bội kia về chiến khu. Hãy bắt nó phun ra những tin tức ta đang cần. Thưa bà con, nếu được bà con ủy thác, trung đội Vệ quốc quân chúng tôi xin nhận trách nhiệm giam giữ kẻ có tội từ giờ phút này, và sáng mai sẽ tức tốc cho người điệu nó về chiến khu...

Cử tọa im lặng trong giây lát, rồi bỗng tiếng vỗ tay vang lên như sấm dậy. Tối ấy Hương Giang được chuyển về giao cho trung đội Vệ quốc đoàn canh giữ. Sáng hôm sau đích thân trung đội trưởng, cùng một chiến sĩ nhân có công tác trên huyện, đưa Hương Giang về chiến khu. Trên đường đi, các anh bị bom giặc giết hại như Dũng đã biết.

Câu chuyện Hương Giang kể gieo vào lòng Dũng bao nỗi ray rứt, trắc ẩn. Nó hối hận vì không hiểu đúng mức quan hệ giữa Hương Giang với anh trung đội trưởng Vệ quốc đoàn đã hy sinh. Lần đầu tiên trong đời nó nhận ra rằng Cách mạng không chỉ có hào hùng, chính nghĩa, mà đôi khi còn có cả bi ai và oan khuất nữa, oan khuất vì nhầm lẫn và biết đâu chẳng có cả oan khuất vì những tà tâm? Ngay như chuyện tù binh Nhân chẳng hạn, ranh giới thật hư quả khó phân biệt trong chốc lát. Nó chợt nhớ lại lời



bố thường căn dặn: "Phải thận trọng khi xét đoán lỗi lầm của người khác", và tự nhủ thâm bố đã nói đúng.

Câu chuyện đã kết thúc, nhưng hình ảnh Hương Giang bị trói đứng giữa chợ đêm lập lòe ánh đuốc, nghe mọi người phán quyết số phận của mình mà không được quyền minh oan, cứ chập chờn trong đầu óc Dũng mãi.

Tiếng nước suối rào rạt bỗng xua đi những suy nghĩ mông lung của Dũng.

Con suối kia rồi! Lòng suối rộng như thể một con sông, nước chảy ào ạt tràn qua các khối đá nhấp nhô sát mặt nước.

Dũng và Hương Giang đi xuôi theo suối một đoạn. Giữa suối có hai tảng đá phẳng như hai mặt bàn to, nằm sát nhau, giới hạn ngăn cách chỉ già một bước. Dũng chỉ một trong hai tảng đá nói với Hương Giang:

– Em ngủ trên tảng đá kia!

– Sao lại ngủ giữa suối? Còn anh?

– Bây giờ làm chòi trên cây không kịp. Mà ngủ dưới đất thì không an toàn. Anh sẽ ngủ ở tảng đá bên cạnh.

– Em ngủ một mình à? - Hương Giang hỏi rất tự nhiên - Em sợ lắm, mà việc gì phải thế?

Sao lại không phải thế? Có anh ngay cạnh thì em sợ gì nào?

Hương Giang nhìn dòng suối đang sôi réo, lưỡng lự:

– Suối có sâu không anh? Nước chảy chóng cả mặt thế kia! - Hương Giang mỉm cười nhớ lại cảnh suýt bị chết đuối, được

Dũng cấp cứu hôm nào, mặt hơi bừng lên vì thẹn - Sợ anh lại phải cấp cứu như dạo nọ.

Dũng nói át đi:

– Nói nhảm! Nước chảy thế thôi, chứ không sâu đâu. Với lại em biết bơi rồi cơ mà? Nhưng để anh lội thử.

Dũng cởi quần áo ngoài khoác lên cổ, mặc độc chiếc quần đùi, lội ra tảng đá. Nước suối chỉ ngập chưa quá đầu gối. Nó quét sạch mặt hai tảng đá, rồi gọi Hương Giang:

– Lội ra đây!

Hương Giang chân chừ:

– Không, em sợ lắm! Ướt hết lấy gì mà thay? - Đừng sợ, xắn cao quần lên, không ướt được đâu!

– Không, em ngủ trên bờ vậy.

Dũng lo lắng bảo:

– Không được đâu! Lúc này em không nghe hổ và chó sói gào à?

– Kệ chúng nó! - Hương Giang bướng bỉnh, mặc dù lúc này mới nghe tiếng hổ gầm đã mặt xanh mày xám. Em không lội được đâu.

– Anh dắt vậy!

– Dắt cũng ướt! Em không có áo quần để thay.

Thật tội nghiệp. Cô bé bị bắt khi đang ngồi học bài, rồi bị "giải" đi luôn mà. Chỉ một bộ quần áo trong người, lỡ ướt hết thì

làm sao? Anh chàng Dũng thông minh là thế, mà bây giờ mới chợt hiểu. Nó nói:

– Có cách rồi! Đợi anh.

Dũng lội trở vào bờ, xách dao chui lên mái rừng. Một lúc sau nó lôi về một sợi song dài. Một đầu sợi song buộc vào thân cây bên bờ suối, cầm đầu kia, nó lội ra buộc neo vào tảng đá dành cho Hương Giang. Nó lại lội trở vào bờ, bảo Hương Giang:

– Bây giờ thì em bám vào sợi song mà ra tảng đá. Anh đi kiểm ít củi về nhóm lửa.

Dũng lại xách dao lên mái rừng. Chờ cho Dũng đi khuất Hương Giang mới cởi quần áo ngoài khoác lên cổ, lội nhanh ra tảng đá. Thì ra cô bé lội không đến nổi tời. Hương Giang buông sợi song, bám vào tảng đá, sắp leo lên, thì bỗng tiếng Dũng reo:

– Giỏi quá! Hoan hô Hương Giang!

Hương Giang giật thót, ngồi thụp xuống. Tưởng Hương Giang ngã, Dũng hốt hoảng định lội ra. Nhưng anh chàng nhanh nhẩu đoảng bị cô bé ngăn lại ngay:

– Đừng ra! Em tắm một lúc. Anh đi kiểm củi cơ mà. Sực nhớ "nhiệm vụ" đi kiểm củi, Dũng cười xòa, nói:

– Xin lỗi nhé! Bây giờ thì yên trí rồi, đi kiểm củi đây. Thực ra lúc này Dũng sợ để Hương Giang ở lại một mình, lỡ sẩy chân thì hồi không kịp. Con suối này chỗ nước chảy thì nông, nhưng phía dưới là cái vũng rộng, nước lặng, hần là vực sâu. Nghĩ thế, nó nấp vào bụi, chờ cho đến lúc Hương Giang bám được vào tảng đá mới yên tâm. Không biết Hương Giang có hiểu cho không hay lại ngờ...

Lần này Dũng lên mái rừng hơi lâu, đến nỗi Hương Giang đã đâm lo. Cô bé đứng lên, nhìn mái rừng, định cất tiếng gọi. Nhưng kìa, Dũng đang lễ mễ vác về một bó củi to.

Trên tảng đá dành cho Hương Giang, bếp lửa đã được nhóm lên. Sau một ngày căng thẳng, mệt mỏi, giờ đây hai người bạn hoàn toàn bình tâm, ngồi sát bên nhau chia sẻ giây phút hạnh phúc thanh bình hiếm hoi.

Gói thịt lợn rừng còn đủ cho hai đứa ăn, nhưng đã thấm ướt nước suối. Dũng cời than nướng lại, đưa cho bạn:

– Ăn đi! Chắc em chưa bao giờ được ăn no thịt lợn rừng nướng.

– Cám ơn anh! - Hương Giang nhận gấp thịt nướng, nhìn Dũng triu mến - Ước gì chúng mình được gần nhau mãi mãi...

Gói thịt lợn rừng nướng hết nhẵn. Con đói còn cào đã bị đẩy lùi. Đôi mắt Hương Giang đã riu lại. Cô bé khấn khoản:

Anh ngồi với em một lúc nhé! Em chớp mắt một lát.

Hương Giang tin cậy gieo mình xuống tảng đá, chốc lát đã nghe thấy tiếng ngáy nhè nhẹ. Dũng cầm cành lá khế đuổi muỗi cho cô bé. Chừng thấy Hương Giang đã ngủ say, với lại cơn mệt và buồn ngủ không sao cưỡng lại được nữa, Dũng đứng lên bịn rịn, nhảy sang tảng đá của mình. Ngồi một lúc, nhìn động tĩnh bốn bề, rồi Dũng cũng gieo mình xuống tảng đá, ngủ thiếp đi.

Đêm về khuya, lửa bếp đã tàn. Rừng đêm yên tĩnh. chỉ có ánh sao trời tỏa xuống khoảng không của dòng suối chứng kiến

cảnh hai người bạn, hai thiếu niên - một trai một gái - nằm trên hai tảng đá kề nhau đang thanh thản yên giấc.

Một tràng tiếng cú kêu vang vọng tận giấc mơ, khiến Hương Giang tỉnh ngủ. Chưa bao giờ Hương Giang lại nghe một giọng cú kêu như thế. Giọng con cú già lạnh toát, huyền ảo, xa vời, chết chóc, kêu đồ dài: "chúc cù rù... chúc cù rù..."

Tiếng cú kêu rợn cả tóc gáy, gan phổi Hương Giang quật lên, tim đập thình thịch như sắp nhảy ra khỏi lồng ngực. Cô bé riu lười không dám kêu, co cẳng nhảy phóc sang tảng đá bên kia với Dũng.

Sau phút hốt hoảng, tiếng cú lại đã tắt, và hình như ngồi sát bên người bạn trai can đảm, Hương Giang bình tĩnh hơn. Không muốn quấy rầy làm mất giấc ngủ của Dũng, Hương Giang rón rén nằm xuống cạnh bạn.

Một cánh chim hay cánh dơi gì đó không rõ bay lướt qua trên mặt mát lạnh. Có thể hơi thở thư thái của người bạn trai dũng cảm và bình tĩnh đã xua đi con sợ hãi của Hương Giang, cô bé nhắm mắt lại, thở đều đều, thiu thiu ngủ. Nhưng cô bé còn mơ mơ, màng màng thì...

Có tiếng "hùng hực" giọng cổ từ mái rừng vọng xuống mỗi lúc một gần như thể thú dữ đang sẵn mồi.

Hương Giang mở mắt nhìn vào bờ. Trong ánh sao mờ, cô bé nhìn thấy một khối đen sì - một con thú - đang chồm chân xuống mép nước. Con thú chần chừ trong chốc lát, rồi nhảy phăng xuống suối, bơi về phía hai tảng đá.

Hương Giang không kìm được nữa, quay phắt lại, ôm chầm lấy Dũng. Dũng giật mình tỉnh giấc, ngái ngủ hỏi:

– Ai thế?

Theo bản năng, Dũng cổ rụt tay ra khỏi vòng tay Hương Giang. Mớ tóc dài phủ lên mặt Dũng, cùng với tiếng thì thầm:

– Có hổ!

Dũng tỉnh hẳn. Nó nhận ra một mùi thơm rất nhẹ, rất lạ, không phải là mùi nước hoa mà dịu dịu, kín đáo như mùi hoa dẻ, Dũng khẽ bảo:

– Hương Giang, đừng cuống quýt!

Dũng nhẹ nhàng gỡ tay Hương Giang ra, ngồi dậy, giật lấy khẩu súng. Hương Giang cũng ngồi dậy. Cô bé vừa nói vừa chỉ khối đen đang lao phong phốc trên mặt suối:

– Kìa, nó kia!

Dũng hướng nòng súng về phía con thú đang bơi mỗi lúc một gần đến chỗ hai tảng đá. Nó toan siết cò súng, thì bỗng thở phào, đặt súng xuống, nói giọng xúc động:

– Con Sói Lửa! Suýt nữa thì ân hận suốt đời!

– Con chó sói của anh ấy à? Anh bảo nó đuổi theo con nai cơ mà? -

– Bây giờ nó quay về với chúng mình! Sói Lửa, êu... êu... êu...

Con Sói Lửa được cổ vũ phóng rất nhanh như ném thia lia trên mặt nước. Chỉ phút chốc nó đã gác mõm lên tảng đá.

Dũng và Hương Giang xúm vào giúp sức vực con Sói Lửa lên tảng đá. Mặc kệ con chó đang ướt sũng, Dũng ghì đầu nó vào lòng, thồn thức:

– Thế là chú mày lại trở về. - Rồi chỉ Hương Giang, Dũng nói với con Sói Lửa - Hương Giang bạn tớ đây, nhớ không? Chúng mình cùng bảo vệ cho Hương Giang nhé! .

Hương Giang âu yếm đặt tay lên đầu con Sói Lửa. Con chó rùng rùng như vẫn còn nhớ Hương Giang, khẽ rùng mình, rên ư ử nũng nịu. Nó cọ đầu vào chân cô bé, đuôi ve vẩy triu mến.

Dũng dặt tay Hương Giang nhảy sang tảng đá dành cho cô bé. Nó nhóm lại bếp lửa. Ngọn lửa bùng lên, sáng rực.

Nét mặt Hương Giang rạng rỡ đôi mắt long lanh chan chứa hạnh phúc và hân hoan nhìn Dũng.

Con Sói Lửa rũ nước cho khô lông, rồi nhảy sang với chủ. Nó rón rén nằm xuống cạnh Hương Giang, ngoan ngoãn cho cô bé vuốt ve cái đầu sói xù lông kiêu hãnh.

Dũng và Hương Giang ngồi sát bên nhau một lúc, tay nắm tay im lặng. Có lẽ cả hai đang cùng theo đuổi một ý nghĩ, đang đắm say một niềm vui...

Dũng phá tan sự im lặng, hỏi đột ngột:

– Em có mách chú Vân không?

Hương Giang quay lại nhìn Dũng:

– Mách gì cơ?

– Chuyện chúng mình... nói thế nào nhỉ... chúng mình sống bên nhau qua đêm giữa rừng... Người lớn họ cấm đấy.

Hương Giang cười:

– Sao mà mách? Anh sợ à?... - dừng một lát cô bé nói giọng đầy thán phục - Anh là chàng trai đáng tin cậy. Em nói chân tình đấy. Em sẽ nói với ba em và chú Vân như thế.

Hương Giang nắm tay Dũng chặt hơn, kéo về phía mình, định áp lên ngực, chỗ trái tim đang đập rộn ràng. Nhưng rồi cô bé chợt hiểu, buông tay bạn ra.

– Cám ơn em - Dũng đứng lên - Ngủ đi! Anh về chỗ đây. Bây giờ không sợ gì nữa đâu.

Không đợi Hương Giang trả lời, Dũng nhảy phóc sang tảng đá của mình. Hương Giang ngớ ngàng hỏi với theo:

– Anh làm sao thế? Giận em à? Không! Ngủ đi em gái cưng ạ, đừng nghĩ linh tinh.

Dũng không sao ngủ được. Hương Giang cũng vậy. Nhưng cả hai cố giữ gìn, không cho bạn biết mình còn thức. Cả hai vừa thăm ao ước giá hai tảng đá xích lại gần hơn, lại vừa muốn khoảng cách giữa chúng lùi ra xa hơn.

Nhưng rồi Dũng ngồi dậy, đến bên mép tảng đá nhìn sang Hương Giang:

Hương Giang vẫn nằm yên, giọng nhẹ nhàng:

– Anh Dũng ngủ đi.

– Anh ngủ đây!



Dũng đáp, rồi trở lại chỗ nằm của mình. Nó nằm thao thức một lúc lâu, chợt thấy Hương Giang ngồi dậy, đến bên mép nước. Nó bảo:

– Hương Giang, khéo ngã đấy!

Dũng nhòem dậy định ra dắt Hương Giang, thì cô bé đã trở về chỗ nằm của mình. Lần này nữa, cho dù giới hạn giữa hai tầng đá chỉ già một bước chân, nhưng cả hai không ai dám vượt qua.

Trời sắp sáng. Dũng không đủ sức giam mình trên tầng đá nữa, liền nhảy sang với Hương Giang. Đến bên bếp lửa, nó cho thêm ít củi vào lửa.

Hương Giang ngồi dậy, thần thờ giây lát rồi rón rén đến bên bếp lửa, ngồi xuống cạnh Dũng:

– Anh Dũng sợ Hương Giang cảm lạnh à?

Anh sợ Hương Giang lại giật mình hốt hoảng như lúc này.

– Cám ơn anh!

Mấy que củi bén lửa nổ lét đét, rồi cháy bùng lên. Bóng tối run rẩy lùi ra xa.

Bỗng con Sói Lửa dựng ngược lông gáy, lông lưng, gù lên. Gì thế này? Biệt kích à? Dũng giật lấy súng, tay trái tỳ lên đầu gối trong tư thế quỳ bắn, hướng nòng vào bờ. Nó hồi hộp dặn Hương Giang:

– Giục lửa đi! Nếu có biệt kích em lọt vào bờ trước, anh sẽ theo sau. Đừng hốt hoảng.

Con Sói Lửa vừa gừ, vừa xích lại gần chân chủ. Có lẽ trên bờ có thú dữ chứ không phải biệt kích.

Ngọn lửa lụi dần, nhờ thế Dũng nhận ra hai đốm sáng vàng ệch trên bờ đang chòng chọc nhìn hai đứa. Hồ - Dũng nói với Hương Giang - Đừng giật mình nhé, anh bắn đây! -

Trời tối, rất khó lấy đường ngắm, Dũng đưa ánh chùng mũi súng vào giữa hai đốm sáng, bóp cò. Tiếng súng nổ vang, nhưng trượt. Con hổ gầm lên, bỏ chạy. Dũng tặc lưỡi:

– Hoài của, mất một viên đạn. Thôi, đốt lửa lên được rồi!

Hương Giang cho củi vào bếp. Ngọn lửa lại bùng lên.

## 19. **CON HỔ HÀM MỜI**

Cùng lúc ấy, cách xa chỗ Dũng và Hương Giang chừng năm trăm mét, cũng trên con suối này có một tổ trình sát đang ngủ đêm. Một người đang sờ nắn bên bắp đùi bị đạn xuyên thủng. Nghe tiếng súng, người này nói với người bỗng súng gác, đứng bên cạnh:

– Tiếng súng của thằng Dũng. Chắc hẳn nó gặp hổ. Người chiến sĩ đứng gác, vội đánh thức đồng đội dậy. Tổ trưởng ra lệnh cấp tốc lần theo suối đi về phía tiếng súng.

– Tất cả lên đường!

Mọi người hồi hả lần xuôi theo dòng suối. Ai nấy im lặng, mắt nhìn xé bóng đêm. Họ bám theo Nhân, người tù binh tình nguyện dẫn đường.

Nguyên là, hôm tù binh Nhân bị thương vờ ngất xỉu, bọn biệt kích cáng ông theo về nơi chúng đóng quân. Trên đường đi, toán biệt kích này rơi vào ổ phục kích của trung đội chủ lực Huyện - trung đội vừa đánh đồn Xoài thắng lợi trở về. Toàn bộ toán biệt kích bị bắt sống. Tù binh Nhân cứ sự thật kể lại cảnh ngộ của mình, và không quên kể về cậu liên lạc thông minh, gan dạ và giàu tình thương của Huyện đội, hiện đang bơ vơ trong rừng.

Tôn Thất Nhân được trả lại tự do. Trung đội trưởng trung đội chủ lực cử một tổ trinh sát năm người đi tìm Dũng. Nhưng tìm hướng nào?

Cũng may vết thương ở đùi ông Nhân đạn chỉ xuyên qua phần mềm nên đã bớt nhức nhối. Ông tình nguyện dẫn đường cho tổ trinh sát.

Đoán rằng Dũng hẳn thấy dấu vết của ông để lại mà tìm ra con đường mòn, ông dẫn tổ trinh sát đi theo hướng ấy. Cho tới chiều hôm qua, khi Dũng và Hương Giang rời khỏi nơi giặc ném bom một lúc thì tổ trinh sát đến đấy. Lúc đầu thấy hai nắm mộ mới bên hố bom, mọi người bùi ngùi và nghi hoặc, biết đâu dưới hai nắm mồ kia chẳng có Dũng. Mọi người đang xem xét, tìm dấu vết trên nền đất thì chợt ông Nhân reo lên:

– A đây rồi, dấu dép nó đây!

Mọi người xúm lại xem những dấu dép in rất rõ trên nền mộ. Tổ trưởng hỏi:

– Có đúng là dấu dép nó không?

– Nhầm thế nào được! Tôi thuộc như thuộc dấu chân con tôi ấy chứ! Này, có điều, có cả dấu dép nữ nữa đây này!

– Trong đoàn người bị bom kia có cả nữ! - Tổ trưởng quả quyết. Thế là cậu chàng theo đoàn công tác này rồi! Chắc mới rời khỏi đây thôi. Ta đuổi theo may ra kịp.

Trời đổ tối, tổ trinh sát vội vã cất bước. Đi được chừng năm trăm mét thì trời tối hẳn. Có người đề nghị:

– Trời tối rồi, mà đường về đơn vị còn xa, hay ta tạm nghỉ? - Anh này quay sang hỏi một cậu lính trẻ - Em mệt không Kiên?

– Không ạ - Cậu lính trẻ tên là Kiên đáp.

Một người khác nói:

– Thanh niên thì chẳng lo. Chỉ lo bác Nhân đau chân. Đề nghị tổ trưởng cho nghỉ, mai hãy hay.

Có tiếng nước suối chảy ào ạt. Tổ trưởng nói:

– Đồng ý! Xuống suối tìm chỗ nghỉ, ăn uống lấy sức đã.

Tổ trình sát rẽ xuống suối. Họ hạ trại ngay bên bờ. Gần sáng thì tiếng súng đánh thức cả tổ dậy. Và bây giờ họ đang bước gấp dọc theo bờ suối mập mờ.

Bỗng tiếng hổ gầm vang lên rất gần làm mọi người sồn cả gai ốc.

Cũng lúc này trên tảng đá, Dũng và Hương Giang đang sửa soạn vào bờ. Bỗng tiếng con hổ lại gầm lên.

– Nó quay lại.

Dũng bảo Hương Giang rồi giật lấy súng. Căn theo đường con hổ đang chạy xuôi xuống, nhằm chính xác vào đầu nó, Dũng xiết cò. Nhưng viên đạn không nổ. Dũng thay đạn, nhưng rồi thất vọng, thốt lên:

– Nguy rồi, hết đạn.

Từ tảng đá vào bờ, phía con hổ đang gào rống, xa khoảng hai con sào. Con hổ đã đến sát mép nước. Nó chờn chân định nhảy xuống suối. Nhưng rồi, nó lùi lại. Dũng đoán nó lấy đà để nhảy

ra tảng đá. Nhìn sắc mặt Hương Giang có chút thất thần, Dũng bảo:

– Đừng sợ! Chúng mình ở trên cao, nó ở dưới nước. Con hổ không nhảy mà chạy ngược, chạy xuôi bên bờ suối, thả sức gầm rống. Thời gian kéo dài đủ cho Hương Giang bình tĩnh và bạo dạn trở lại. Con hổ dừng lại bên mép nước lần nữa, nghênh mặt nhìn Dũng và Hương Giang, như thể cân nhắc xem con thịt nào ngon hơn. Lần này nó chụm chân lại, chực nhảy. Hương Giang giật áo Dũng:

– Kìa anh, nó nhảy!

– Nó không dám nhảy đâu! Nhảy là nó sẽ rơi xuống nước ngay!

Con hổ không dám nhảy thật, mà băng ra suối. Suối không sâu nên con hổ cứ nhảy phong phốc trên mặt nước. Nhưng nó nhảy được một bước lại bị trôi xuôi xuống một đoạn. Dũng lăm lăm khẩu súng đã dương lên, chực sẵn bên mép tảng đá, bảo Hương Giang:

– Nó không nhảy lên tảng đá được đâu. Nó mà bám vào tảng đá thì thế nào cũng ăn một lê. Và anh sẽ ẩy nó xuống.

Dũng nói cứng như thế cốt để cho Hương Giang yên tâm, nhưng thực tình nó đang lo sợ. Bởi vì Dũng chỉ giữ được mép tảng đá này, còn tảng đá kia thì sao? Con thú dữ có thể leo lên tảng đá kia lắm. Và bây giờ nó sẽ nhảy phốc sang, nhằm vào một trong hai đứa. Nhất định nó sẽ nhảy bổ vào đứa nào khả năng tự vệ yếu nhất. Ý nghĩ ấy khiến Dũng rất lo cho Hương Giang. Chẳng lẽ thoát chết vì bị nghi oan, giờ cô bé lại rơi vào nanh thú

dữ. Dững như bình tĩnh và can đảm gấp bội. Nó bảo Hương Giang:

– Em lùi ra sau anh. Đứng đối mặt với nó. Nếu nó lên được tảng đá kia, thì em phải nhảy xuống suối bơi vào bờ và leo nhanh lên cây ngay. Nghe chưa? Đừng lo cho anh.

– Không, em ở lại với anh. Em không sợ đâu, có dao đây.

– Đừng bướng! Không phải là chuyện sợ, mà là cách nào lợi hơn. Anh sẽ lội theo em ngay, rồi cùng leo lên cây kia.

Con hổ vẫn nhảy phong phúc, có lẽ bị nước đẩy xuôi, nên gằm như điên.

Con Sói Lửa từ nãy đã ra bên mép tảng đá. Nó nhún nhảy hai cặp đùi sau như thế toan nhảy, không sủa, không gằm ghè, chỉ chun mồm lại, phô hết răng nanh ra.

Con hổ chỉ còn cách hòn đá từng hai tầm đòn gánh nữa. Bỗng một chuyện không ai lường trước được xảy ra. Con Sói Lửa sủa lên một tiếng rất oai hùng, rồi lao ra dòng suối, bơi nhanh về phía con hổ. Nó bơi chéo một đường vào hông con hổ, rồi nhanh như cắt, nhảy phúc lên lưng con thú dữ, cắn xé.

Con hổ bị tấn công bất ngờ, quay lại, vật lộn với con Sói Lửa, hai con thú dữ quặp lấy nhau giữa dòng suối chảy xiết, bị nước đẩy xuôi.

Không còn thì giờ đắn đo, Dững xách súng lao ra suối, đến với con Sói Lửa. Nhưng Dững chưa kịp đến thì từ đâu một phát đạn nổ căng. Con hổ rống dài, lồng lên, còn con Sói Lửa thì chơi vơi. Hai con thú dữ rời nhau ra, cùng trôi rẽ theo dòng nước.

Dũng bàng hoàng không cần biết tiếng súng của ai, và từ đâu. Nó giơ cao hai tay, thất vọng kêu lên:

– Trời ơi, con Sói Lửa của tôi.

Có tiếng đàn ông trong bờ vọng ra:

– Dũng ơi, chú đấy!

Nước suối chảy ào ạt, trời vẫn còn nhờ nhờ, đầy sương. Dũng lại đang đuổi theo xác con Sói Lửa nên không nghe rõ. Nó dừng lại nhìn vào bờ, rồi tiếp tục theo xác con Sói Lửa.

Lại có tiếng gọi khác:

– Dũng ơi, Kiên đây.

Đúng là Kiên đang gọi. Dũng lại đang lội xuôi theo suối, vẫn không nghe thấy.

Nhưng không kịp nữa rồi, con Sói Lửa đã trôi đi quá xa, không còn nom thấy bóng dáng. Dũng lội trở lại với Hương Giang đang đứng lặng trên đá, trong tâm trạng buồn vui lẫn lộn.

Rất nhiều bóng người lơ nhố trong bờ. Có hai người đàn ông - một lớn, một bé - xắn cao quần lội ra suối. Đến gần tảng đá cả hai đều sững lại. Người đàn ông có tuổi kêu lên:

– Hương Giang, con! - Tiếng ông Nhân

Ông già nhào vào với con gái. Còn Hương Giang thì gục đầu vào vai cha, thổn thức.

– Cha ơi, cha ơi... thế mà con tưởng...

- Kiên thật sự ngỡ, kêu lên: thật sự ngỡ, kêu lên:



– Hương Giang!

Dững xiết chặt tay bạn, kéo lên tảng đá. Rồi nhìn ông Nhân, nói trong nước mắt:

– Chú đã về...

Mọi người lú lú trò chuyện, hỏi han Hương Giang. Còn Dững sau phút xúc động, giờ lại đứng lặng yên, buông xuôi hai tay, nhìn xuôi dòng suối, để rơi hai hàng nước mắt. Nó bùi ngùi thương tiếc con Sói Lửa. Bỗng tiếng tổ trưởng tổ trình sát cất lên:

– Ôi, Dững! - Anh hồ hởi - Thôi lau nước mắt đi! Làng Xoài em giải phóng rồi. Bên ta vô sự... -

Dững vui mừng đến bàng hoàng cười trong nước mắt. Nó đến, nắm chặt tay Kiên:

– Kiên ơi, tớ cảm ơn! Tớ xin lỗi.

Sau cái bắt tay và lời xin lỗi, Dững lại hững hờ với Kiên, hai tay vẫn buông xuôi, đến bên tảng đá nhìn dòng suối chảy xiết. Thái độ của Dững khiến Kiên rất buồn.

## 20. THẺNG KIÊN

Chuyện thằng Kiên có mặt trong cuộc tìm kiếm Dũng lại là chuyện thật bất ngờ. Xin kể qua mối quan hệ giữa Kiên và Dũng một chút.

Thằng Kiên từ ngày trở nên lặng lẽ, những trò chơi ồn ào, nghịch ngợm trẻ con nó không thích nữa. Thỉnh thoảng nó cũng xách cần câu đi câu chạch vào giờ nước lặng. Không biết nó câu có sát cá không? Nhưng nhiều hôm nó ngồi câu cho đến khi nước rút mới thôi. Đôi khi nó cũng cùng các bạn trai bàn đến chuyện "xếp nghiên bút...". Thế nhưng, nó vẫn không thoát ra khỏi những trò ngây thơ của trẻ con. Và vì thế nó với Dũng dựng độ một trận tưởng cả hai cùng về châu Long vương.

Hôm ấy thủy triều lên muộn, trời ối bức như sắp mưa. Bài vở xong, Dũng xách cần câu ra sông vừa câu chạch, vừa hóng mát. Nó đến bên cây mưng đơ độc mọc sát mép nước, cạnh hòn đá to nhiều hang chạch, xa bãi tắm thả câu. Có lẽ vì trời ối bức nên cá không cắn câu. Cắm cần câu câu dầm, Dũng nhẩy xuống nước bơi lội một lúc lâu. Khi trở về chỗ câu, thì dây câu đã bị cá tha vào chum rễ mưng. Loay hoay mãi dưới nước, khi xách được con cá lên thì đã tan buổi cày chiều. Đang sửa soạn ra về thì bỗng

Dũng nghe thấy tiếng chị em Hương Giang kêu ở phía bãi tắm của bọn con gái:

– Ái! Ái!

Cùng với tiếng kêu là hai tiếng "ùm! ùm!" liên tiếp như thế hai tảng đất đột ngột lở xuống nước. Gì thế nhỉ? Hay là hai cô nàng đứng bên mép bờ đất, bị đất lở hất xuống sông? Giờ thủy triều lên hết cỡ, chỗ ấy nước sâu ngập quá đầu người lớn chứ chẳng chơi. Dũng vội chạy nhanh tới. Đang chạy nhanh, chân chạm phải một cái que, Dũng ngã lộn một vòng. Đứng dậy, nó quay lại nhìn, thì ra là một chiếc cần câu. Vừa tức bực xoa đầu gối, Dũng vừa càu nhàu, rồi chạy nhanh hơn. Đến nơi, Dũng ngạc nhiên thấy thằng Kiên đứng trên bờ cỏ, dưới sông là hai chị em Hương Giang đang hì hục, nước ngập đến cổ.

Hương Giang đang vừa tức giận, vừa vùng vẫy, bảo thằng Kiên:

– Tránh ra cho người ta lên. Rét chết cóng rồi đây - này!

Thằng Kiên cười hì hì, nói chây:

– Chỗ này đất cứng mà? Lên thì lên đi ai ngăn nào!

Dũng chợt hiểu ra mọi chuyện. Thì ra chiếc cần câu nó vừa vướng phải kia là của thằng Kiên. Thằng này ngồi câu cá trong bụi mưng rậm lá mà chị em Hương Giang không hề hay biết, cứ nhơn nhơn bơi lội, đùa nghịch như trong ruộng tắm. Khi hai cô nàng đưa mắt nhìn quanh, cảnh giác, rồi lom khom lên bờ thay quần áo, thì thằng Kiên làm như thể vô tình, từ bụi mưng rậm bước ra bãi cỏ. Chị em Hương Giang hốt hoảng kêu lên, rồi nhảy ùm xuống nước. Thằng Kiên định bụng đứng lì trên bãi cỏ cho

hai cô nàng ngâm mình một trận chơi. Trò chơi nhảm này không phải chỉ mình thằng Kiên, mà một vài đứa tinh quái vẫn dùng để trêu chọc các bạn khác giới. Tai quái hơn, có đứa còn giấu cả quần áo, buộc bạn phải van lạy mới chịu buông tha. Mỗi trêu hai chị em Hương Giang, khi Dũng xuất hiện ngay trước mặt thằng Kiên mới biết. Dũng xằng giọng:

– Đồ mất lịch sự, nhìn...

Thằng Kiên nổi nóng vì bị nghi oan là nhìn trộm. Thực tình thì đấy chỉ là chuyện tình cờ. Dũng chưa nói hết câu đã bị thằng Kiên tống một quả đấm vào mặt.

– Nịnh đầm này!

Dũng nhanh tay chụp được tay thằng Kiên, kéo mạnh về phía mình. Hai đứa như hai con báo say máu, ôm ghì lấy nhau, vật nhau và cả hai lặn "ùm" xuống sông. Thật không may cho chúng, hai đứa rơi đúng vào chỗ đáy sông như lòng chảo, nước rất sâu. Kiên là dân tản cư, không biết bơi. Nó hốt hoảng, hai tay ghì chặt lấy cổ Dũng cứng như một vòng thép. Bây giờ thì hai đứa cầm chắc cái chết trong tay. Lúc đầu Dũng rất lo sợ, nhưng nó trấn tĩnh ngay. Nó ngụp sâu xuống, cố định hướng, đầu quay vào bờ, hai chân đạp thật mạnh vào đáy sông. Dũng và thằng Kiên bắn vào gần bờ hơn và cả hai trôi lên khỏi mặt nước. Chợt Dũng nghe thoáng có tiếng Hương Giang gọi:

– Năm lấy!

Tay Dũng đụng phải một cái que. Nó vội chụp lấy. Cũng lúc tiếng chị em Hương Giang kêu lên:

– Được rồi! Năm chặt vào!

Đúng là chết đuối vớ được cọc. Dũng nắm chặt lấy cái que, không, chiếc cần câu chị em Hương Giang trao cho. Thì ra trong lúc hai con nghé tơ đang vùng vẫy dưới nước, hai cô bé đã lên bờ và Hương Giang đang thút thít khóc thì Hương Cẩm đã nhanh trí chạy đến nhặt chiếc cần câu của thằng Kiên trao vào tay Dũng, rồi bảo em:

– Khóc à? Nào, kéo họ lên!

Bấy giờ cả Hương Cẩm và Hương Giang đang ra sức kéo hai cậu chàng vào bờ. Khi hai chân đã chạm đất, thằng Kiên buông Dũng ra, loi ngoi vào bờ. Rồi chẳng nói chẳng rằng, nó lì lợm chui vào đám rì rì rậm, mất hút. Nó mang theo cả nỗi ám ức vì Dũng nghi nó xem trộm chị em Hương Giang tắm. Nó đâu có cố ý.

Hương Cẩm nhặt chiếc cần câu, thành thạo cuộn dây vào cần, rồi đến bên bụi mưng, nhặt xâu cá cho thằng Kiên. Hương Giang nhìn theo chị, nói với Dũng không giấu giếm:

– Chị ấy bình tĩnh, còn em chỉ sợ anh chết.

Dũng nhìn Hương Giang, ánh mắt chan chứa lòng biết ơn, nói:

– Cảm ơn Hương Giang, em đã cứu anh!

Hương Giang cười:

– Anh cảm ơn chị Hương Cẩm ấy, đúng hơn, cảm ơn chiếc cần câu.

Dũng dõi mắt vào những bụi rì rì tìm thằng Kiên, nhưng chẳng thấy tăm hơi nó đâu. Một cơn gió ào tới. Dũng không kịp

quay mặt đi. Mắt Dũng bỗng cay xè, giàn giụa nước mắt. Nó đưa tay lên bưng lấy mắt, định xuống nước chớp chớp cho trôi đi. Hương Giang ngăn lại:

– Đừng giụi, yên em thôi cho!

Hai tay Hương Giang nhẹ nhàng vạch mi mắt Dũng ra. Nàng ghé miệng thật sát mắt Dũng, đến nỗi Dũng cảm thấy mặt mình bừng nóng. Hương Giang hít một hơi thật dài, rồi "phụt" thổi thật mạnh. Như thể là một phép tiên, mắt Dũng nhẹ hẫng. Dũng khẽ reo:

– Khỏi rồi, giỏi quá! Thiên thần!

Hương Giang buông Dũng ra, bảo:

– Anh chớp chớp mắt thử coi!

Dũng chớp chớp mắt:

– Khỏi hẫng rồi!

Nói xong Dũng hơi có chút tiếc rẻ. Giá làm nũng để được thổi lần nữa. Nhưng Hương Giang hiểu ngay, cười và bảo:

– Khoan, em xem!

Lần này hai tay Hương Giang không vạch mi mắt, mà lại đỡ lấy hai bên tai Dũng, cúi xuống gần sát mặt. Dũng chưa kịp nhận ra hơi ấm từ môi cô bé, thì đã nghe "chụt" một tiếng. Hương Giang tinh nghịch hôn gió vào má Dũng, rồi vội vàng buông Dũng ra, cười rúc rích, chạy theo chị.

Thằng Kiên từ hôm xảy ra chuyện bên bờ sông, mặc dù câu chuyện chỉ có bốn đứa biết, nhưng nó tỏ ra rất ngượng ngùng,

hay tránh mặt ba đứa. Ít lâu sau nhà thằng Kiên chuyển đến gần chợ. Vì thế thường họ chỉ gặp nhau trong lớp học.

Một hôm vào sáng thứ hai, trong buổi lễ chào cờ, thầy hiệu trưởng thông báo cho toàn trường: có bốn bạn tạm biệt thầy cô, bè bạn, gia nhập Thiếu sinh quân. Tin này làm Dũng xốn xang.

Sau lễ chào cờ, bốn học sinh nam chỉnh tề trong trang phục Vệ quốc đoàn, bước ra chào mọi người theo kiểu quân sự. Dũng bỗng sững sờ lẫn chút ghen tị nhận ra trong bốn đứa có thằng Kiên.



Kiên đến bắt tay hết thầy các bạn trong lớp. Đến trước Dũng nó chững chạc, thẳng thắn nhìn vào mắt bạn, xiết chặt tay, nghiêm trang và chân thành nói:

– Bỏ qua những gì là chuyện trẻ con nhé! Đừng quên nhau. Tớ đi trước.

Dũng quên cả mặc cảm, xúc động nói:

– Không bao giờ! Mạnh khỏe và bình yên nhé!

Đến bên chị em Hương Giang, Kiên nói:

– Kiên từng có những cử chỉ bất nhã với hai bạn. Có cả những chuyện hai bạn hiểu nhầm. Nếu mai kia mình có ngã xuống chiến trường thì đừng giữ lại ấn tượng xấu về mình nhé!

Chị em Hương Giang bỗng lau nước mắt, cắn vành môi.

Thằng Kiên đi rồi, để lại cho Dũng một nỗi day dứt. Giá trước khi đi xa, Kiên dành cho Dũng ít phút tâm tình thì hẳn lòng nó thanh thản hơn...

Vậy mà hôm nay gặp lại thằng Kiên, Dũng lại tỏ ra xa lạ, thậm chí có chút ăm ức oán trách nữa.



## 21. TIẾNG SÓI HỒ TRÊN ĐỒI

Buổi sáng thật rực rỡ. Cuộc gặp gỡ bất ngờ giữa rừng sâu này đáng lẽ mọi người phải phấn chấn, vui mừng lắm. Nhưng không sau phút xúc động khó kìm nén, bỗng chốc không khí trở nên nặng nề, trầm lắng như một đám tang. Mà gần như một đám tang thật. Đó là cái chết của con Sói Lửa. Tiếng khóc rấm rứt, tiếc thương con Sói Lửa của Dũng và của Hương Giang nữa, đang làm náo lòng mọi người.

Người ta chia nhau xuôi dọc theo suối để tìm xác con Sói Lửa. Họ vớt được xác con hổ đang bập bênh trên vũng suối cách hai tảng đá Dũng và Hương Giang nghi không xa. Nhưng họ lần tìm mãi vẫn không thấy xác con Sói Lửa, Hay nó đã bị hổ báo gì tha mất? Cũng có thể vì thân hình con Sói Lửa nhỏ và nhẹ hơn, không bị vướng nên đã trôi xa? Không, dòng suối không phải chỗ nào cũng chảy xiết, mà trái lại, có rất nhiều vũng, nước lặng yên như trong chậu. Vậy thì xác nó phải đọng lại ở các vũng đó mới đúng. Hay nó chỉ bị thương, có khi thấy đông người, lại có súng nó giả vờ chết, bơi xuôi suối và lên bờ trốn thoát? Ai mà biết được.

Dũng buồn rầu cùng đồng đội quay về với xác con hổ. Trong khi mọi người bắt tay vào lột da, làm thịt con hổ, thì Dũng kể lể

trong nước mắt và nỗi đau về cuộc đời gió bụi nhưng hào hùng, đầy tình nghĩa của con Sói Lửa cho những người bạn mới gặp nghe. Cuộc đời con Sói Lửa, qua lời kể của Dũng đã khiến những người lần đầu mới nghe tiếng nó cũng bùi ngùi cảm phục.

Trước khi cùng đồng đội ra về, Dũng đứng bên bờ đoạn suối, nơi con Sói Lửa ngã xuống, nói giọng thì thầm, kính cẩn:

– Sói Lửa ơi, yên nghỉ nhé! Nếu có luân hồi thật thì mong mình hóa kiếp thành một chàng trai dũng cảm, sống tình nghĩa, thủy chung như khi mình còn mang lột sói...

Mãi bịn rịn với con Sói Lửa và loay hoay về việc làm thịt con hổ, khi mặt trời lên quá ngọn sào mọi người mới lên đường trở về đơn vị...

Dũng vẫn buồn rầu lê bước cuối đoàn. Hương Giang bên cạnh tìm lời an ủi bạn. Dũng bùi ngùi nói:

– Hương Giang chưa hiểu hết tình nghĩa nó đối với anh, với gia đình anh đâu. Vì anh mà nó chết oan... Hương Giang ái ngại nói:

– Em biết, nước mắt đôi khi cũng làm vơi bớt nỗi buồn. Nhưng anh cũng đừng tỏ ra như con gái...

Kiên đi phía trước, dừng lại chờ hai bạn. Dũng và Hương Giang đến gần. Kiên nói giọng ân hận:

– Thôi, đừng dằn vặt nữa! Cậu càng đau khổ thì tớ càng ân hận. Thực tình tớ lo cho cậu. Nước suối bắn tung tóe, tớ chỉ thấy con hổ chứ không ngờ có cả con Sói Lửa.

Dũng im lặng, đưa tay áo lên lau nước mắt. Thái độ của Dũng khiến Kiên bối rối. Nó cảm thấy lúc này mà đi bên cạnh Dũng và Hương Giang là không tế nhị chút nào. Nó vội rảo bước theo các anh, các chú đi phía trước.

Hương Giang hiểu tâm trạng của Kiên. Cô bé muốn có đôi lời an ủi Kiên. Cô gọi:

– Anh Kiên, đợi em một chút!

Kiên đi chậm lại. Hương Giang đã đuổi kịp Kiên. Cô bé nói:

– Anh Kiên đừng giận, anh Dũng xót con Sói Lửa lắm. Chính nó đã cứu anh ấy và cả em nữa thoát chết nhiều lần đấy.

Giọng nói ngọt ngào, cử chỉ thân mật của cô bé khiến Kiên vội nổi uẩn khúc trong lòng.

Được dịp Kiên hỏi thăm cảnh nhà Hương Giang, nơi tản cư, chuyện học hành của Hương Cẩm, và nguyên do cô có mặt ở đây. Cuối cùng Kiên hỏi vui:

– Hai cậu lạc đường, sống bên nhau giữa rừng mấy ngày rồi?

Hương Giang nhìn Kiên trách móc. Cô bé nói:

– Anh đừng nghĩ xấu về anh Dũng. Anh ấy sống chân tình, giàu nghị lực. - Dừng một lát, cô bé tiếp - Tại sao Hương Giang có mặt ở đây ấy à? Về huyện Hương Giang sẽ kể. Hương Giang muốn biết tại sao anh Kiên lại xuất hiện bất ngờ thế?

Câu chuyện giữa Hương Giang và Kiên mỗi lúc một trở nên thân tình. Kiên kể cho Hương Giang nghe những gì đã xảy ra với nó sau ngày rời ghế nhà trường...

Trên đường đến Trường Thiếu sinh quân, nghĩ mình đã lớn, cảm thấy hổ thẹn, nhờ thế anh mà vào Thiếu sinh quân, trong khi nhiều đứa bằng mình mà làm liên lạc ngoài mặt trận, Kiên bỏ trốn, quay trở lại Tỉnh đội, nằng nặc xin vào bộ đội chủ lực tỉnh. Người ta không nhận nó, vì nó còn bé, chưa đến tuổi. Người ta bắt nó kiểm điểm về tội đào ngũ. Người ta cảnh cáo nó và trả về trường cũ. Nó trách móc và từ biệt ông anh đã không bênh vực nó. Nó bùi ngùi trở về trường. Nhưng sáng hôm sau cả Tỉnh đội hết sức ngạc nhiên thấy nó lù lù về, mang theo một tiểu liên, hai súng trường. Chưa hết, nó còn dẫn về Tỉnh đội hai chiến sĩ bị giặc bắt làm tù binh trong trận chống càn cách đây mấy hôm. Thì ra trên đường về, Kiên rất ám ức với lời chê bai "còn bé" của các anh, các chú trong Tỉnh đội. Nhân tắt qua con đường kẻ bớt giặc đóng đầu làng nó, chờ đêm xuống, nó lẻn vào đồn ăn cắp được hai khẩu súng, mở cửa nhà giam cứu thoát được hai chiến sĩ và ngót chục đồng bào bị giặc bắt.

Nể quá, ban chỉ huy Tỉnh đội đành nhượng bộ, cho nó vào làm liên lạc trinh sát của đại đội chủ lực.

Cách đây mấy hôm, nó có công tác về Huyện đội. Nghe nói chủ lực huyện sửa soạn bao vây tiêu diệt đồn Xoài, nó xin đi theo cuộc hành quân chiến đấu này của trung đội chủ lực huyện. Trung đội này đã xóa sạch đồn Xoài, trên đường về lại tóm gọn toán biệt kích đang càn theo tù binh Nhân - ba của Hương Giang. Được biết Dũng bị lạc rừng, tính mạng đang đe dọa từng phút, từng giây, Kiên lại nằng nặc xin theo tổ tìm kiếm Dũng. Và nó đã có mặt bên bờ suối cùng với phát đạn vô tình giết chết con Sói Lửa... Kiên chột thổ dài:

– Tổ không ngờ lại gặp Hương Giang ở đây, và lại được gặp cả ba của Hương Giang nữa: - Chuyện đáng lẽ rất vui, nào ai ngờ...

Dũng đã ra khỏi quãng đường ngoặt, thấy Hương Giang và Kiên đang sánh vai nhau đi trên đoạn đường phẳng và rộng, tíu tít chuyện trò, nên đi chậm lại. Trong tình cảm của Dũng bỗng trỗi dậy một chút ghen tị, nhưng rồi nó tự nhủ: "Thằng Kiên đang buồn".

Bỗng Dũng và mọi người dừng phắt lại, ngơ ngác bởi một tiếng sói hú đầu đó từ phía sau vọng tới. Dũng nhìn lên cái gò cao nhất của ngọn đồi nó vừa đi qua. Nó xúc động đến sững sờ như đang trong cơn mơ; con Sói Lửa đứng như tạc trên gò đất dưới ánh nắng ban mai nom mới rục rở làm sao. Và sau nó là năm con sói đàn hùng dũng. Con Sói Lửa cất mồm lên trời hú ba tiếng rất vang:

– G... u! G... u! G... u!

Dũng gọi:

– Sói Lửa, êu, êu, êu!

Nhưng con Sói Lửa sau lời chào từ biệt chủ, đã quay ngoắt cùng đàn biến vào rừng. Niềm vui bất ngờ thúc giục Dũng chạy nhanh đến chia sẻ cho các bạn. Nhưng rồi nó phải khựng lại bởi tiếng anh tổ trưởng hô: -

– Nằm xuống! Ca nông! -

Một tiếng "bục" vang lên trước đó mà Dũng không để ý. Kiên lao tới xô Hương Giang ngã xuống mép đường rồi nằm toài lên trên. Một tiếng "bục" thứ hai, cùng tiếng "chiu" ghê sợ như thể

tiếng rít của tử thần. Rồi một tiếng nổ khô khốc rất gần vang lên: quả đạn cối nổ, một vài cành cây bị mảnh đạn tiện đứt rơi xuống. Một dòng nước nóng hôi hổi, chảy xuống ngực áo Hương Giang. Kiên đang run như lên cơn sốt. Hương Giang hiểu chuyện gì đã xảy ra. Cô bé lần tay theo dòng nước đang phun xuống vai áo mình. Máu! Cô bé bịt chặt vết thương ở cổ Kiên lại, kêu lên như xé:

– Anh Kiên...! Trời ơi... Mau lên...

Dũng chạy bổ đến trước tiên, ôm chầm lấy bạn, gào như đứt ruột:

– Kiên... ơi...!

Chưa bao giờ Dũng khóc da diết như hôm nay.

Mùa xuân 1992

## **tác giả**



Nhà văn Nguyễn Quỳnh sinh năm 1936, quê Quảng Bình. Ông chuyên viết cho thiếu nhi và đã xuất bản hơn 30 tác phẩm.

ĐÔI SÓI HÚ là một sáng tác mới của ông dành cho lứa tuổi học trò, Cốt truyện tóm tắt như sau:

Trên đường vào vùng địch hậu Dũng bị một đàn sói bao vây và suýt sa vào ổ phục kích của giặc. Hoàn thành nhiệm vụ. Dũng phải dẫn một tù binh vốn là cha cô bạn cùng lớp về chiến khu. Trải qua nhiều cuộc vật lộn, về đến căn cứ thi huyện đội đã dờn chỗ.

Trên đường tìm kiếm đơn vị. bị giặc tập kích, tên tù binh, bị bắt, một mình qua bao hiểm nghèo, Dũng tìm được đường mòn

và tình cờ gặp người bạn gái. Trời đổ tối, cả hai phải ngủ lại giữa suối và bị hổ tấn công

Cuộc vật lộn đang gay go đồng đội đến kịp. Dũng gặp lại người tù binh, và cô bạn gặp lại cha. Nhưng cùng với niềm vui, nỗi buồn cũng ập đến sau tiếng sói hú....



## Chú Thích

[1] Tương đương lớp 11 - 12

[2] Sói Lửa còn gọi là chó rừng thuộc họ chó - bộ ăn thịt. Ở Việt Nam có ba giống: sói lửa, cáo và sói Phú Quốc. Nay đã hiếm.

[3] Hầm tròn tránh đạn bom cho một người.

[4] Bây giờ học sinh trung học rất nhiều anh chị lớn tuổi.

[5] Mặt ghế được ghép bằng những thanh tre.

[6] Tương đương lớp 7, lớp 8 bây giờ.

[7] Năm tiếng một liên tiếp